

PHONG TRÀO QUỐC TẾ TÔNG ĐỒ THIẾU NHI – HÙNG TÂM DŨNG CHÍ
LIÊN ĐOÀN THÁNH LINH GIÁO PHẬN ĐÀ NẴNG
BAN HUẤN LUYỆN



SỔ TAY HUẤN LUYỆN
HUYNH TRƯỞNG CẤP 3

PHONG TRÀO QUỐC TẾ TÔNG ĐỒ THIẾU NHI – HÙNG TÂM DŨNG CHÍ
LIÊN ĐOÀN THÁNH LINH GIÁO PHẬN ĐÀ NẴNG



TÂM CHÍ

SỔ TAY HUẤN LUYỆN
HUYNH TRƯỞNG CẤP III

CÁC CHIỀU KÍCH HUẤN LUYỆN HUYNH TRƯỞNG – GIÁO LÝ VIÊN

1. Chiều kích nhân bản: *Là nền tảng của công tác đào tạo HT-GLV.*

- HT-GLV cần được huấn luyện để trưởng thành về mặt nhân bản ngay trong chính đời sống thường ngày qua việc:
 - Hiểu rõ về các đức tính nhân bản theo tinh thần Kitô giáo.
 - Tập luyện các đức tính đó trong đời sống hằng ngày.
- HT-GLV cũng phải chú trọng việc huấn luyện lương tâm để có được lương tâm ngay thẳng.
- HT-GLV cũng phải rèn luyện cho mình một óc phán đoán sáng suốt và quân bình trước các sự việc.

2. Chiều kích thiêng liêng: *Là linh hồn của công tác đào tạo HT-GLV.*

- HT-GLV cần có một đời sống nội tâm sâu sắc qua việc kết hiệp mật thiết với Chúa Giêsu – mẫu gương cho người huynh trưởng, đặc biệt qua việc siêng năng tham dự Thánh lễ và rước lễ, đồng thời ngày một thăng tiến trong đời sống cầu nguyện.
- HT-GLV không hài lòng hay dừng lại nơi lối sống đạo phô trương, hình thức; trái lại, phải luôn đi vào chiều sâu linh thánh trong từng hoạt động.
- HT-GLV cần ý thức rằng bản thân là Tông Đồ được Chúa sai đến với các em thiếu nhi và thể hiện điều đó qua cuộc sống của chính bản thân.

3. Chiều kích tri thức: *Là phương tiện của công tác đào tạo HT-GLV.*

- Cần có một kiến thức căn bản về các môn học sau:
 - Các môn học Giáo Lý: Khai tâm, Thánh Kinh, phụng vụ, Lịch sử cứu độ, Luân Lý, Tín Lý,...
 - Các môn học về Phong trào HTDC: Lịch sử phong trào, Bản chất – tôn chỉ – mục đích phong trào, Tổ chức của phong trào, Các phương pháp giáo dục của phong trào, Các kỹ năng chuyên môn.
 - Các khóa học về sự phạm giáo lý và tổ chức trò chơi.
- Việc trau dồi kiến thức căn bản có được nhờ tham gia đầy đủ các cuộc huấn luyện HT-GLV nơi Xứ Đoàn và Liên Đoàn của Giáo Phận, các khóa huấn luyện, các buổi thường huấn và các khóa học chuyên môn khác.

- Cần có tinh thần tự học cao và có khả năng tự học thông qua sách vở và các phương tiện khác.
- Cần ý thức việc trau dồi kiến thức là kéo dài suốt đời chứ không chỉ đóng khung trong thời đoạn ngắn.

4. Chiều kích sứ vụ: Là đặc trưng của công tác đào tạo HT-GLV.

- Có những hiểu biết căn bản về: Tâm lý lứa tuổi, Sư phạm giáo lý, Linh hoạt viên, Truyền thông, Giao tế, Văn hóa Việt Nam.
- Có những kỹ năng cần thiết để:
 - Tổ chức một buổi gặp gỡ giáo lý.
 - Tổ chức một buổi sinh hoạt cho đoàn
 - Tổ chức các hoạt động khác theo phương pháp đào luyện Tông Đồ Thiếu Nhi của phong trào.
- Rèn luyện các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng lên chương trình và kỹ năng làm việc nhóm.
- Quan tâm đến các vấn đề hiện tại của xã hội và Giáo Hội.
- Giữ mối tương quan thân tình và đúng mực với bề trên, với các HT-GLV khác, với các em thiếu nhi và với phụ huynh.
- Theo sát tình hình hoạt động và thăng tiến của Xứ Đoàn đồng thời kết hiệp với Liên Đoàn để cùng nhau xây dựng kế hoạch chương trình phù hợp giúp Xứ Đoàn cũng như Liên Đoàn phát triển hiệu quả.

KỸ NĂNG LÃNH ĐẠO CẦN CÓ CỦA HUYNH TRƯỞNG

Huynh Trưởng có thể là người đứng đầu 1 Xứ Đoàn, 1 cơ hoặc chỉ đơn giản là 1 người hướng dẫn 1 đội nhóm các em thiếu nhi để đạt được 1 mục tiêu nên trong góc nhìn theo hướng quản trị, Huynh Trưởng là 1 người lãnh đạo. Để có thể dẫn dắt các em đến với mục tiêu, ngoài việc rèn luyện nhân đức “tốt đời, đẹp đạo”, Trưởng còn cần phải rèn luyện những kỹ năng để giúp Trưởng hoàn thành tốt mục tiêu mà Thiên Chúa và Giáo Hội đã mời gọi Trưởng lãnh nhận, đây là những kỹ năng mà Trưởng nên luyện tập để trở thành người lãnh đạo tốt hơn:

➤ Phát huy sức mạnh đoàn thể

Thay vì dựa vào chính mình, người lãnh đạo sẽ suy nghĩ và đưa ra các yêu cầu, điều kiện để phát huy sức mạnh của tập thể. Khi vận động được tất cả mọi người cùng đưa ra sáng kiến và suy nghĩ của mình, công việc có thể trở nên thuận lợi hơn bao giờ hết.

Người đứng đầu có khả năng tập hợp và hướng dẫn mọi người, mang tới công việc và quyền tham dự của họ. Thay vì biến bản thân trở thành cỗ máy giải quyết vấn đề, bạn hãy khiến tập thể của mình trở nên chủ động, sáng tạo nhiều hơn trong quá trình làm việc hay học tập.

➤ Nuôi dưỡng người có tiềm năng

Không phải năng suất, mà những nhà lãnh đạo giỏi nhìn vào nhân viên tiềm năng. Dưới đây là ba cách trong việc ươm mầm nhân viên tiềm năng:

- Đừng mắc sai lầm khi buộc mọi người phải tư duy và làm giống như bạn. Hãy khuyến khích họ tư duy và làm theo cách của bản thân.
- Hãy nói với mọi người rằng đôi khi thất bại là không thể tránh khỏi. Đó là cách truyền cảm hứng giúp mọi người không ngại rủi ro, bước ra khỏi vùng an toàn và thử nghiệm những ý tưởng mới.
- Đừng để mọi người trở nên tự mãn, mà hãy khuyến khích họ phát triển các kỹ năng của bản thân và suy nghĩ về giai đoạn tiếp theo trong sự nghiệp ở bất kỳ lĩnh vực nào.

➤ **Khen thưởng, động viên và quan tâm**

Nhà lãnh đạo giỏi phải là người có thái độ chuẩn mực, biết cách quan tâm, động viên các cộng sự. Nhà lãnh đạo phải tìm cách để khiến bản thân trở thành người có giá trị và tạo được sự tín nhiệm, lòng tin cho cộng sự.

Dù bằng những phần thưởng có giá trị hay nhỏ thì khen thưởng cộng sự sẽ giúp họ có động lực làm việc hơn. Điều đó sẽ mang tới ý nghĩa nhất định và đặc biệt tăng sự hứng khởi cho cộng sự. Đây cũng là một cách quản lý cấp dưới rất hiệu quả và khiến họ cảm thấy rất hài lòng vì những gì họ đã cố gắng.

➤ **Nhận và chia sẻ trách nhiệm**

Những nhà lãnh đạo giỏi biết nhận trách nhiệm, nhưng cũng nhận thức rằng khi nào nên giảm bớt và san sẻ trách nhiệm với những người khác. Khi làm điều đó, cố gắng:

- Đánh giá điểm mạnh của những người xung quanh và chia sẻ trách nhiệm một cách hợp lý.
- Đảm bảo rằng mọi người có lượng kiến thức, nguồn tài nguyên và công cụ cần thiết để hoàn thành công việc.
- Đưa ra quyết định về cách bạn giám sát quá trình làm việc mà không cần phải kiểm soát chặt chẽ. Ví dụ như bạn có thể chấp thuận về cách và mốc thời gian mọi người báo cáo công việc, cũng như hướng tốt nhất để họ đặt bất kỳ câu hỏi nào.

➤ **Trở thành người lãnh đạo luôn giữ thái độ tích cực**

Để trở thành người lãnh đạo giỏi, bạn cần luôn giữ cho mình sự lạc quan và thái độ tích cực để truyền nhiệt cho các thành viên trong nhóm của mình.

Nếu luôn u sầu, ảo não và hay cáu giận khi gặp khó khăn và thất bại, nhân viên nhiều khả năng cũng sẽ giống y hệt lãnh đạo của mình.

Dưới đây là cách lãnh đạo với sự tích cực:

- Suy nghĩ thấu đáo về ngôn ngữ bạn sử dụng trong lời nói và câu viết. Sử dụng những từ mang ý nghĩa tích cực, với ví dụ đầu tiên là thay vì viết là “khó khăn” thì viết thành “cơ hội”.

- Dành lời khen cho những thành quả lớn và nhỏ. Thường xuyên nhấn mạnh vào những thành công nhỏ có thể tạo sức lan tỏa như thi thoảng chúc mừng cho những thành công lớn.
- Hạn chế việc phàn nàn trước đội ngũ nhân sự của bạn. Trong bộ phim Saving Private Ryan (Giải cứu binh nhì Ryan), nhân vật của Tom Hanks có câu thoại “Phải theo thứ tự. Phàn nàn đi lên, chứ không đi xuống. Luôn đi lên”

➤ **Xây dựng tính gắn kết**

Nhà lãnh đạo giỏi như một huấn luyện viên bóng đá, khi họ lựa chọn những thành viên tốt thực hiện các vai trò khác nhau và tạo thành đội hình gắn kết. Trong đó:

- Mỗi cá nhân sẽ có những kỹ năng và trải nghiệm của riêng họ, có động lực về những thứ khác nhau, phong cách làm việc khác nhau....Hãy tận dụng điều này thay vì bắt mọi người phải có cùng lối hành xử.
- Kết nối giữa người với người, thể hiện sự quan tâm và lắng nghe lẫn nhau, đối xử với mọi người bằng sự tôn trọng và uy nghiêm, cũng như hỗ trợ lẫn nhau là những hành vi ứng xử bạn muốn ghi nhận.
- Góp ý và thưởng khi hoàn thành tốt công việc.

10 HÌNH THỨC TỔ CHỨC SINH HOẠT TẬP THỂ CHO ĐOÀN

1. Hoạt động câu lạc bộ (CLB):

CLB học thuật; CLB thể dục thể thao; CLB văn hóa nghệ thuật; CLB võ thuật; CLB hoạt động thực tế; CLB trò chơi dân gian... tạo cơ hội để các em được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kỹ năng của học sinh như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lắng nghe và biểu đạt ý kiến, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kỹ năng viết bài, kỹ năng chụp ảnh, kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề,... Thông qua hoạt động của các CLB, GLV hiểu và quan tâm hơn đến nhu cầu, nguyện vọng mục đích chính đáng của các em. CLB hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, thống nhất, có lịch sinh hoạt định kỳ. Việc này cũng sẽ giúp các em gắn bó với Đoàn hơn khi được tạo điều kiện tham gia vào những việc mà các em yêu thích, hơn nữa, giúp cho Đoàn hiểu điểm mạnh và khả năng của từng em từ đó có thể áp dụng và giao nhiệm vụ cho các em tùy theo yêu cầu hoạt động khác của Đoàn.

2. Tổ chức trò chơi:

Giúp phát huy tính sáng tạo, hấp dẫn và gây hứng thú cho các em; giúp các em dễ tiếp thu kiến thức mới; giúp chuyển tải nhiều tri thức của nhiều lĩnh vực khác nhau; tạo được bầu không khí thân thiện; tạo cho các em tác phong nhanh nhẹn.

3. Tổ chức diễn đàn:

Tạo điều kiện để các em được biểu đạt ý kiến của mình một cách trực tiếp với đông đảo bạn bè và những người khác, giúp các em khẳng định vai trò và tiếng nói của mình, đưa ra những suy nghĩ và hành vi tích cực để khẳng định mình, giúp GLV hoạch định chính sách nắm bắt, nhận biết được những vấn đề mà học sinh quan tâm từ đó có những biện pháp giáo dục và xây dựng chính sách phù hợp hơn với các em.

4. Sân khấu tương tác:

Hoạt động này là nhằm tăng cường nhận thức, thúc đẩy để học sinh đưa ra quan điểm, suy nghĩ và cách xử lý tình huống thực tế gặp phải trong bất kì nội dung nào của cuộc sống, tạo cơ hội cho các em rèn luyện những kĩ năng như: kĩ năng phát hiện vấn đề, kĩ năng phân tích vấn đề, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, khả năng sáng tạo khi giải quyết tình huống và khả năng ứng phó với những thay đổi của cuộc sống,...

5. Tham quan, dã ngoại:

Giúp các em có được những kinh nghiệm thực tế, từ đó có thể áp dụng vào cuộc sống của chính các em. Nội dung tham quan, dã ngoại có tính giáo dục tổng hợp đối với các em như: giáo dục Đức Tin; hiểu về các Thánh hay giáo dục nhân bản; truyền thống lịch sử Giáo Hội, Giáo Phận, Giáo Xứ; truyền thống của phong trào, của Đoàn. Các lĩnh vực tham quan, dã ngoại có thể được tổ chức là: Tham quan các danh lam thắng cảnh nhà thờ; Tham quan các thánh địa hành hương; Tham quan các cơ sở bác ái; Dã ngoại theo các chủ đề học tập; Dã ngoại theo các hoạt động nhân đạo...

6. Hội thi/cuộc thi:

Nhằm lôi cuốn các em tham gia một cách chủ động, tích cực vào các hoạt động giáo dục của Đoàn đáp ứng nhu cầu về vui chơi giải trí cho các em; thu hút tài năng và sự sáng tạo của các em; phát triển khả năng hoạt động tích cực và tương tác của các em, góp phần bồi dưỡng cho các em động cơ học tập tích cực, kích thích hứng thú trong quá trình nhận thức. Hội thi/cuộc thi có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: Thi vẽ, thi viết, thi tìm hiểu, thi đố vui, thi giải ô chữ, thi tiểu phẩm, thi kể chuyện, thi chụp ảnh, thi kể chuyện theo tranh, thi sáng tác bài hát,... có nội dung giáo dục về một chủ đề nào đó.

7. Tổ chức sự kiện:

Tạo cơ hội cho các em được thể hiện những ý tưởng, khả năng sáng tạo của mình, thể hiện năng lực tổ chức hoạt động, thực hiện và kiểm tra giám sát hoạt động, rèn luyện tính tỉ mỉ, chi tiết, đầu óc tổ chức, tính năng động, nhanh nhẹn, kiên nhẫn, có khả năng thiết lập mối quan hệ tốt, có khả năng làm việc theo nhóm, có sức khỏe

và niềm đam mê. Các sự kiện các em có thể tổ chức như: ngày lễ lớn, lễ bốn mạng; hoạt động tìm hiểu về Giáo Hội.

8. Hoạt động giao lưu:

Nhằm tạo ra các điều kiện cần thiết để cho các em được tiếp xúc, trò chuyện và trao đổi thông tin với những nhân vật điển hình trong các lĩnh vực hoạt động nào đó. Qua đó, giúp các em có tình cảm và thái độ phù hợp, có được những lời khuyên đúng đắn để vươn lên trong Đức Tin, nhân bản và hoàn thiện nhân cách.

9. Hoạt động chương trình, chiến dịch:

Nhằm tăng cường sự hiểu biết và sự quan tâm của các em đối với các vấn đề Giáo Hội cũng như xã hội, giúp em có ý thức hành động vì cộng đồng; tập dượt cho các em tham gia giải quyết những vấn đề; phát triển ở các em một số kĩ năng cần thiết như kĩ năng hợp tác, kĩ năng thu thập thông tin, kĩ năng đánh giá và kĩ năng ra quyết định.

10. Hoạt động nhân đạo:

Giúp các em được chia sẻ những suy nghĩ, tình cảm và giá trị vật chất của mình với tha nhân, giúp các em biết quan tâm hơn đến những người xung quanh từ đó giáo dục các giá trị cho các em như: tiết kiệm, tôn trọng, chia sẻ, cảm thông, yêu thương, trách nhiệm, hạnh phúc,... Hoạt động nhân đạo nên được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: Gây quỹ, hy sinh, cầu nguyện, làm việc tốt, ...

CÁCH TỔ CHỨC BUỔI CẦU NGUYỆN HOẶC TĨNH TÂM CHO GIỚI TRẺ

Một buổi cầu nguyện tiêu biểu thường bao gồm 4 phần: Sum họp; Chia sẻ Lời Chúa; Chúc tụng, thờ lạy, cầu xin; Sai đi.

Phần 1 - Sum họp:

Đây là phần mở đầu, tập hợp các bạn lại, những trò chơi hay bài hát có cử điệu có thể phá tan bầu không khí ngại ngùng xa lạ ban đầu. Phần này mục đích giúp các bạn trẻ cảm thấy tự nhiên thoải mái với nhau và với chương trình, cho nên phải tùy vào thị hiếu của nhóm trẻ được phục vụ để mà chọn tiết mục thích hợp. Nếu tổ chức buổi cầu nguyện cho một nhóm giới trẻ thích trò chơi, thì cho trò chơi ở phần này thích hợp hơn. Miễn là phải có yếu tố giao lưu để mọi người cảm thấy không còn ngỡ ngàng nữa.

Phần 2 - Chia sẻ Lời Chúa:

Vì tầm quan trọng của việc lắng nghe Lời Chúa, chúng ta nên mời những vị chuyên gia và có bản lĩnh chia sẻ Lời Chúa (linh mục, tu sĩ chuyên gia) phụ trách phần này để tránh những chia sẻ sai lạc. Nhưng nếu không có những vị chuyên gia đó, chúng ta vẫn có thể theo những sách hướng dẫn chia sẻ Lời Chúa để tổ chức phần này. Mục đích vẫn là để cho các bạn trẻ được tiếp cận với Lời Chúa, có cơ hội suy ngẫm, cầu nguyện với Lời Chúa để Lời Chúa thật sự “nói” với các bạn. Một vài đề nghị có thể là: slideshow, chia sẻ theo nhóm nhỏ, mỗi nhóm nhỏ trình diễn một vở kịch ngắn để chia sẻ những suy niệm của họ về ý nghĩa đoạn Thánh Kinh, ...

Phần 3 - Ca ngợi, thờ phượng, dâng lời cầu nguyện:

Nếu có Phó tế, Linh Mục thì có thể đặt Mình Thánh Chúa, dành những giây phút yên lặng hoặc với nhạc nền thật êm dịu để các bạn suy niệm riêng, có thể mở đầu bằng hát chung một bài hát suy niệm, có thể dâng lời nguyện tự phát ... Và kết thúc phần này bằng nghi thức cầu Mình Thánh với phép lành Mình Thánh Chúa. Nếu không có Mình Thánh Chúa vẫn có thể dùng giờ này để hát thánh ca suy niệm, dâng lời nguyện. Có thể viết thư riêng cho Chúa Giêsu...

Phần 4 - Sai đi:

Đi phục vụ là ơn gọi của mọi Kitô Hữu, cho nên buổi cầu nguyện muốn mang tính Kitô đúng đắn phải bao gồm yếu tố sai đi để tạo điều kiện và khuyến khích việc phục vụ. Đơn giản có thể chỉ là viết lời cam kết một chương trình gì đó, nếu tổ chức khéo có thể dùng buổi cầu nguyện này thành nghi thức mở đầu cho một công tác Tông đồ nào đó, rồi gắn liền buổi cầu nguyện với việc đi phục vụ thực sự, hoặc có thể chỉ đơn giản là mời gọi quyết tâm làm việc đạo đức hoặc hoán cải bản thân nào đó...

Vài điều cần lưu ý:

- Nên có phần chuyển tiếp giữa mỗi phần để chuẩn bị tinh thần cho người tham dự.
- Việc chuẩn bị, cất đặt người phụ trách mỗi phần rất quan trọng để cho buổi cầu nguyện được trôi chảy và giữ được đúng không khí cầu nguyện, nhưng cùng một lúc trẻ trung và gần gũi.
- Không nên cho một người làm quá nhiều công việc. Phân công trong ban tổ chức để mỗi người hay mỗi nhóm phụ trách một việc khác nhau.
- Việc trang trí, trình bày hình ảnh, tượng ảnh, ánh sáng góp phần tạo không khí cầu nguyện.
- Phải đối thoại với chuyên gia chia sẻ Lời Chúa (Linh mục, Phó tế, ...) để giữ tính thống nhất trong ý nghĩa và chủ đề của buổi cầu nguyện.
- Chọn cung điệu bài hát, nhạc nền thích hợp với không khí mỗi phần: vui nhộn phần mở đầu và phần kết thúc, êm dịu lúc chuyển tiếp qua phần 2 hay phần 3, nhạc sâu lắng cho phần suy niệm, v.v...
- Giới trẻ thích cộng tác vào việc cầu nguyện hơn là ban tổ chức làm hết mọi việc và người tham dự chỉ ngồi đó thưởng thức. Nên ưu tiên những hoạt động đòi hỏi người tham dự ra tay, cộng tác hơn là ngồi xem trình diễn.

CÁC BƯỚC ĐỂ THỰC HIỆN MỘT GIỜ CHẦU THÁNH THỂ

➤ Hình Thức Đặt Thánh Thể :

Dù thừa tác viên là ai: người có chức thánh (*linh mục hay phó tế*) hay người không có chức thánh (tu sĩ nam nữ hay giáo dân được ủy nhiệm) thì đều có thể chọn một trong ba hình thức đặt Thánh Thể sau đây :

1. **Hình thức 1:** Mở cửa nhà tạm, và để cửa nhà tạm mở trong suốt thời gian chầu Thánh Thể. Đóng cửa nhà tạm khi kết thúc.
 2. **Hình thức 2:** Lấy một bình đựng Mình Thánh cho giáo dân rước lễ trong nhà tạm, nếu bình chưa được phủ khăn thì phủ khăn lên bình, rồi đặt bình này lên bàn thờ để chầu Thánh Thể. Cất bình đựng Mình Thánh khi kết thúc.
 3. **Hình thức 3:** Lấy Mình Thánh Chúa để vào hào quang rồi đặt hào quang lên bàn thờ rồi chầu Thánh Thể. Tháo mặt nhật và cất Mình Thánh khi kết thúc.
- Mọi người quỳ trong thinh lặng đang khi thừa tác viên tiến ra bàn thờ. Thừa tác viên mở cửa nhà tạm, cúi mình sâu thờ lạy Thánh Thể, mọi người cùng cúi đầu sâu thờ lạy Thánh Thể với thừa tác viên. Thừa tác viên chọn một trong ba hình thức trên đây để đặt Thánh Thể.
 - Mọi người vẫn quỳ giữ thinh lặng đang lúc thừa tác viên mở cửa nhà tạm hay đặt Thánh Thể lên bàn thờ – có thể đệm đàn nhẹ trong lúc này.
 - Khi thừa tác viên xuống quỳ trước bàn thờ thì bắt đầu hát bài ca tôn thờ Thánh Thể. Đang lúc hát, nếu đặt bằng hào quang thì phải xông hương, còn đặt bằng bình đựng hay chỉ mở cửa nhà tạm thì có thể xông hương tùy nghi.

Giờ chầu của Thiếu Nhi thường chỉ nên kéo dài khoảng 30 phút. Gồm các bước sau:

1 - Dấu Thánh Giá

2 – Hát xin ơn Chúa Thánh Thần

3 – Hát về Thánh Thể

4 - Tin Mừng

Khi công bố Lời Chúa, có thể chọn Lời Chúa: Theo ngày thường, theo nhu cầu hoặc theo chủ đề của ngày lễ

5 - Bài Suy niệm

6 - Thinh lặng (Đây là sự Thinh lặng thánh cần phải có)

Sự thinh lặng có 2 chức năng:

- Như nhịp nghỉ để giúp cộng đoàn có khả năng chuẩn bị tâm hồn.
- Giúp cộng đoàn cảm nếm được phần nào đó đoạn Lời Chúa mà mình vừa mới nghe (trong Phụng vụ gọi là nội tâm hóa Lời của Chúa). Nếu cứ đọc liên tục, mọi người sẽ mất cơ hội để nghe Chúa nói.

Sự thinh lặng sau bài suy niệm là điều cần thiết, tuy nhiên, thời gian thinh lặng không nên quá dài, chỉ khoảng 2 – 3 phút. Bởi nếu dài hơn, các em sẽ cảm thấy khó chịu, dẫn đến ngọ nguậy và làm mất trật tự.

7 – Hát Thánh Ca

Hát Thánh Ca trong giờ cầu Thánh Thể là điều cần thiết và quan trọng. Giúp cộng đoàn vừa thay đổi bầu khí vừa suy niệm Lời Chúa bằng một hình thức sinh động hơn. Như lời Thánh Au-gút-ti-nô: Hát đúng, hát hay bằng cầu nguyện hai lần.

8 - Dâng những lời nguyện

9 – Thinh lặng 2 – 3 phút

10 – Hát về Chúa:

11 – Kinh dâng Mình cho trái tim Chúa (hoặc một lời kinh khác tương tự)

12 – Hát: “Này con là đá”, “Cầu Cho Đức Giáo Hoàng”, “Cầu cho Đức Giám mục”.

13 - Hát Cất Mình Thánh (Tantum Ergo) – có thể có nghi thức xông hương Thánh Thể.

14 - Lời Nguyện Và Phép Lành Thánh Thể (người không có chức thánh (tu sĩ hay giáo dân) không được ban phép lành Thánh Thể, chỉ lên cất Mình Thánh)

15 – Chủ sự cất Mình Thánh

16 - Hát về Đức Mẹ (hoặc một bài ca ý lực)

KẾT THÚC

Lưu ý:

- ❖ Hát “Này con là đá”. “Cầu cho Đức Giáo Hoàng hay Ta hãy sắp mình... chỉ dùng khi kết thúc giờ chiều.
- ❖ Trong trường hợp Tuần chầu lượt hoặc chầu ngày thứ 5 Tuần Thánh có nhiều hội đoàn cùng chầu Thánh Thể, thì không hát “Cầu xin Chúa Thánh Thần” lúc khởi đầu nếu như trước đó đã có một hội đoàn khác; cũng không hát “Ta hãy sắp mình” vào lúc cuối giờ chầu của hội đoàn của mình, nếu sau đó còn có các hội đoàn khác nữa.
- ❖ Trong giờ chầu Thánh Thể, cộng đoàn có thể đọc: Các Kinh về Thánh Thể, Kinh Thánh Tâm Chúa, Kinh Cầu Trái Tim.
- ❖ Có thể đọc kinh Mân Côi trước Thánh Thể, bởi vì bản chất, các mầu nhiệm kinh Mân Côi là những mầu nhiệm chính yếu trong cuộc đời Chúa Giê-su, nhưng không được hát các bài thánh ca (hoặc đọc kinh) về Đức Mẹ hoặc về các thánh. Tất cả các bài thánh ca đều quy về Chúa Kitô. Dĩ nhiên, không nên đặt Mình Thánh chỉ để đọc kinh Mân Côi.
- ❖ Ngoài việc đọc các kinh thông thường, Giáo Hội khích lệ nên đọc một giờ Kinh Phụng vụ nào đó. Vì Giờ Kinh Phụng Vụ là phụng vụ chính thức của Hội Thánh để tôn vinh Thiên Chúa và thánh hóa con người. Sau khi linh mục đã đặt Mình Thánh Chúa trên bàn thờ, xông hương và công bố Lời Chúa, thì mới bắt đầu Giờ Kinh Phụng Vụ. Khi đọc kinh Phụng Vụ, thì bỏ câu: Lạy Chúa Trời xin tới giúp con và Thánh Thi, mà đọc Ca Vịnh ngay cho đến hết Lời Nguyện, vì Giờ chầu đã được mở đầu và được kết thúc bằng Phép Lành Thánh Thể.

KỸ NĂNG TỔ CHỨC MỘT CHƯƠNG TRÌNH HỘI THI

KHÁI NIỆM

- Hội thi là một loại hình sinh động, hào hứng và đầy kịch tính, bởi vì nó mang tính chất đối kháng, tính chất tập thể rất cao (không chỉ liên quan đến thí sinh mà cả cổ động viên và những người tham dự).
- Hội thi tạo một sân chơi lành mạnh và bổ ích, lôi kéo một tập thể vào một môi trường tốt hơn, qua đó bớt đi những sân chơi không lành mạnh.
- Hội thi nâng cao và trang bị kiến thức cho những người tham dự (thí sinh, cổ động viên, người xem, ban tổ chức, ban giám khảo) về một vấn đề nào đó.

Có những dạng thi kiến thức, sức lực, năng khiếu. Có những dạng thi tổng hợp các dạng trên. Loại hình rất đa dạng và phong phú tùy mục đích yêu cầu, đối tượng như:

- Đố vui, vui để học, chuyện nhỏ, ở nhà Chủ nhật, bảy sắc cầu vồng, kính vạn hoa, giờ thứ 9, ai là triệu phú, đấu trường 100, tìm người bí ẩn, rung chuông vàng, chúng tôi là chiến sĩ, tam sao thất bản, ai là ai, thử thách, mọi người cùng thắng...
- Trò chơi liên tỉnh: lên đỉnh Olympia, chiếc nón kỳ diệu, thế giới vui nhộn...
- Kiến thức: Việt Nam quê hương tôi, trúc xanh, hành tinh xanh, theo dòng lịch sử, rồng vàng
- Trò chơi âm nhạc, hát với ngôi sao...
- Nấu ăn, cắm hoa, làm bánh
- Thuyết trình, hùng biện...
- Thời trang, thanh lịch, hoa khôi, hoa hậu...

TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC

Dự tính chương trình

1. Xác định mục tiêu: Tổ chức hội thi để làm gì?

- Để kiểm tra kiến thức?
- Để thi tuyển?
- Để thông tin, nâng cao kiến thức?
- Để giáo dục?...

2. Xác định yêu cầu : “Học mà chơi, chơi mà học”

Vì “Học mà chơi”, nên người tổ chức phải chuẩn bị những trò chơi, những câu đố có tính chất vui tươi, vừa sức, không căng thẳng, không bắt bí thí sinh, ai cũng có thể tham gia. Người tham dự cảm thấy thoải mái, vui vẻ không quá chú trọng đến chuyện ăn thua, dẫn đến mất đoàn kết (nên nhớ : thi đua chứ không ganh đua, ăn thua).

Vì “Chơi để mà học” nên người tổ chức phải chuẩn bị những trò chơi khác với những cuộc thi nghiêm túc, căng thẳng trong trường học. Hội thi không chỉ liên quan đến cá nhân người thi mà còn ảnh hưởng đến đồng đội, cổ động viên, khán giả, những người quan tâm : do đó, hội thi phải có bầu khí thật hấp dẫn nhờ:

- Thi đua (cá thể, tập thể); thi đua tập thể hấp dẫn hơn cá nhân.
- Câu hỏi có liên quan đến thời điểm lịch sử, thực tế đời sống, quan tâm của người tham dự.
- Sự tích cực tham gia của người tham dự (đặt câu hỏi cho khán giả hoặc khán giả tham gia đặt câu hỏi).
- Đa dạng trong hình thức thi.

3. Xác định

- Không gian (địa điểm phải phù hợp với loại hình thi).
- Thời gian (phù hợp với đối tượng thi và khán giả).
- Thời lượng (diễn ra trong bao lâu).
- Khán giả và thí sinh.

BTC phải lường trước được số lượng khán giả ở mức độ tối đa, sự phấn khích hay kích động của các cổ động viên... để tăng cường công tác trật tự, bảo đảm thông thoáng, nhất là sự an toàn cho khán giả và người dự thi.

4. Xác định điều lệ cuộc thi

Cần phải rõ ràng, chính xác và cụ thể. Ví dụ:

- Đối tượng dự thi: Cá nhân, đội nhóm...
- Tuổi, giới tính, dân tộc...
- Số lượng người tham dự cuộc thi...
- Trình độ, thành phần...
- Trang phục
- Những yêu cầu khác (Phải qua vòng tuyển của cơ sở, có giới thiệu của...)
- Có bao nhiêu vòng thi, yêu cầu của mỗi vòng thi là gì ?
- Giải thưởng
- Thời gian chuẩn bị, tiến hành thi...

Điều lệ thi phải được công bố trong một thời gian thích hợp để đối tượng tham gia có thể đăng ký. Ngoài ra, việc chọn thời điểm thi để phù hợp với đối tượng tham gia cuộc thi cũng rất quan trọng.

➤ Ví dụ: Học sinh (Mùa thi: tập trung học; Mùa nghỉ hè: phân tán)

Không chú ý đến những yếu tố này kể như loại bỏ một số đối tượng tham gia, đưa đến cuộc thi mất ý nghĩa hoặc thất bại.

5. Xác định tài liệu tham khảo

Trong những hội thi nặng về kiến thức, BTC cần giới hạn tài liệu tham khảo hay phạm vi ra câu hỏi ở từng vòng thi. Ví dụ:

- Những bài hát đã được phát thanh, phát hình trong thời gian từ . . . đến . .
- Những bài hát được đăng trên báo từ . . . đến . . .
- Những quyển sách a,b,c . . .
- Phạm vi khu vực câu hỏi: đề tài, chủ đề...

Dĩ nhiên đây là những chương trình, những bài báo... người tham dự có thể lắng nghe, xem, tìm được. Tốt nhất là những tài liệu tham khảo đó sẽ được phát cho thí sinh. BTC có thể phát hành những câu hỏi, thậm chí cả đáp án ở tỷ lệ nhất định đối với số lượng thí sinh (300 thí sinh – 100 câu hỏi, mỗi câu đáp án đúng /4 đáp án) hoặc đưa ra những câu hỏi gợi ý, câu hỏi mở, không có đáp án.

6. Lập Ban tổ chức

BTC hết sức quan trọng trong một hội thi, bởi vì chỉ có sơ sót trong một khâu thì đã mang lại sự thất bại cho cuộc thi, còn BTC lại là khâu trọng yếu quyết định tất cả những khâu khác (điều lệ cuộc thi, hình thức thi, chọn ban giám khảo...). Vì thế, cần chọn một BTC đạt những yêu cầu sau :

- Có uy tín: Đủ tư cách mời gọi mọi người tham gia cuộc thi.
- Có kinh nghiệm: Trù liệu trước những tình huống phát sinh để đưa ra điều lệ chính xác.
- Có bản lĩnh: Giải quyết những tình huống phát sinh có tình có lý, dám nhận sai sót để sửa đổi.
- Khách quan, công tâm: Tạo một sân chơi công bằng, sòng phẳng.

Có thể nói BTC là khâu đầu tiên tạo ra mọi khâu khác và là khâu cuối cùng giải quyết những điều còn tồn tại của cuộc thi. Công việc của BTC rất tế nhị, tạo nền cho mọi khâu khác, tham gia vào tất cả, nhưng không xen vào công việc của những bộ phận khác (nhất là BGK), nếu có chỉ là tham mưu khi có sự cố ảnh hưởng đến mục đích, yêu cầu của cuộc thi.

Trong những cuộc thi quan trọng, người ta còn có thêm Ban Chỉ Đạo gồm:

- Lãnh đạo cao nhất của tổ chức.
- Cố vấn, chuyên viên trong lĩnh vực có liên quan đến cuộc thi (nhưng vì lý do nào đó không bố trí vào BTC, BGK: tuổi tác, thời gian không có...).

PHÂN TÍCH VÀ PHÂN CHIA CÔNG VIỆC

1. Công tác biên tập

- Định hướng nội dung: Xác định mục đích và yêu cầu;
- Phác họa nội dung và chọn các tiết mục.

a. Ấn định hình thức ra câu hỏi, câu đố.

Với yêu cầu “Chơi mà học”, câu đố phải có tính chất vui tươi nhẹ nhàng phù hợp với khả năng của thí sinh. Câu hỏi phải rõ ràng và đầy đủ, ngắn gọn và thực tế, chính xác và dễ hiểu. Tránh hỏi để bộc lộ trình độ người hiểu, hỏi theo chủ quan cảm tính, hỏi ai cũng biết đến câu trả lời hoặc không trả lời được, hỏi để thí sinh phải nói dối, nói theo quan điểm lập trường.

Có nhiều hình thức ra câu đố:

- Người điều khiển ra câu đố cho các đội, thí sinh theo kịch bản.
- Thí sinh rút thăm câu đố.
- Thí sinh rút thăm giám khảo và giám khảo tùy thí sinh mà ra câu đố.
- Đội đối phương ra câu đố (*BTC nên kiểm tra trước nếu câu đố này có tính điểm*).
- Khán giả ra câu đố.
- Mỗi đội bắt thăm một câu đố bằng nhau. Nếu câu đố dành cho đội A mà không trả lời được thì không có điểm, hoặc đội B trả lời được thì giành lấy số điểm đó (*phân nửa hoặc gấp đôi*).

Nên mời người có chuyên môn để ra câu hỏi, như thế thí sinh mới yên tâm và muốn tham gia cuộc thi. Các câu hỏi đặt ra phải dựa trên những tài liệu chính thống. Nhà xuất bản có uy tín. Sách giáo khoa (năm xuất bản), không nên sử dụng báo chí nhiều, nên công khai tài liệu, không mập mờ.

Nếu trong một phần thi có 10 câu kiến thức thì ít nhất phải chuẩn bị 60 – 70 câu hỏi.

b. Ấn định hình thức thi

Tùy đối tượng, điều kiện, yêu cầu của hội thi mà chọn hình thức cho phù hợp, hấp dẫn. Câu hỏi và câu trả lời được thực hiện theo những hình thức:

- Nói hoặc viết ra giấy; trên vi tính; viết bảng.
- Hát – nghe nhạc (hình thức này dễ dàng và hấp dẫn, vì bài hát đa dạng về đề tài và ngôn từ).
- Bảng năng khiếu (nên làm thể loại bài).
- Xếp chữ (cho một mẫu tự để đặt ra câu, cho một số từ để xếp một hoặc nhiều câu có ý nghĩa).
- Trò chơi ; xem tranh, ráp hình.
- Thuyết trình hoặc hùng biện.

c. Ấn định thể lệ cuộc thi

Ngoài những điều lệ chung của cả hội thi, mỗi môn lại có những thể lệ riêng. Thể lệ phải được công bố trước khi ra câu đố hoặc trò chơi. Thể lệ thi phải ngắn gọn rõ ràng, chính xác và cụ thể. Ví dụ:

- Thời gian suy nghĩ, chuẩn bị, thời gian trả lời.
- Như thế nào thì được tính điểm và không tính điểm.

- Câu hỏi có mấy ý, mỗi ý là bao nhiêu điểm.
- Khi nào được trả lời, khi nào được ưu tiên.

d. Đề xuất Ban Giám Khảo

Ban Giám Khảo là những người “cầm cân nảy mực”, đánh giá chất lượng thí sinh, có tính chất quyết định trong cuộc thi, nên việc mời các thành viên trong BGK phải được cân nhắc cẩn thận. Thành viên BGK là những thành viên có uy tín, chuyên môn, công minh, không có những liên hệ với thí sinh hoặc đơn vị dự thi.

- Trước khi thi, cần họp BGK để trao đổi về Điểm: quan điểm chấm thi, phương thức cho điểm, khung điểm cho từng môn, thậm chí từng cột điểm chi tiết cho mỗi môn, nếu có điều kiện và là một cuộc thi quan trọng, nên họp BGK trước khi thi nhiều lần để chuẩn bị bảng điểm và phổ biến cách tính điểm của BGK cho thí sinh và các đơn vị biết trước.
- Cần bố trí thư ký cho BGK để tổng hợp điểm.

Thi là một hình thức hấp dẫn và kịch tính, bởi tính chất thi đua nên dễ phát sinh tâm lý ăn thua, thí sinh thường hay khiếu nại, thậm chí dẫn đến hiện tượng mua chuộc BGK. Để tránh hiện tượng này, nên chấp nhận tổn kém để mời BGK xứng đáng, nhằm hạn chế mức tối đa những thắc mắc gây nhiều phiền phức, thậm chí có thể gây mất đoàn kết trong cộng đoàn.

e. Ấn định cách tính điểm và cho điểm

- Cách tính điểm: BGK quy định điểm tối đa, tối thiểu cho từng môn, từng câu hỏi, có hay không điểm loại (không tham gia một môn bị điểm 0), có hay không cho điểm rưỡi. Kinh nghiệm cho thấy kết quả có nhiều thí sinh, đội thi trùng điểm thì nên cho điểm rộng (điểm 20 và cho điểm rưỡi).
- Bảng điểm: Dựa vào cách tính của BGK mà thực hiện bảng điểm cho phù hợp, thư ký của BGK cũng có những cột điểm tương tự nhưng thêm phần tên các thành viên BGK trên từng cột điểm.

Nên tổng hợp điểm phần, từng ngày, nhất là ngày mở đầu hội thi để BGK tự điều chỉnh khung điểm của mình cũng như BTC đánh giá được tình hình.

- Cách cho điểm: Đưa điểm công khai, lập tức; sau khi môn thi, tiết mục vừa xong, BGK đưa bảng điểm lên ngay. Cách này đòi hỏi BGK phải có trình độ vững vàng, phải chịu trách nhiệm trực tiếp trước công luận. Nhưng có nhược điểm là không thể điều chỉnh được kết quả nếu có sai sót.

f. Ấn định giải thưởng

Trong điều kiện khó khăn hiện nay, chúng ta thường không có những giải thưởng lớn, xứng đáng, tuy vậy, giải thưởng cần phải có:

- Giá trị tương xứng với công sức người thi đã bỏ ra.
- Tính chất động viên tinh thần.
- Hình thức lưu lại (cờ, cúp, giấy chứng nhận) vì hiện vật, hiện kim sẽ không còn.
- Những giải phụ như người trả lời câu hỏi hay nhất, nhiều nhất, thông minh nhất...

Hình thức trao giải cần chú trọng “cách cho hơn của cho”, cách trao giải cũng chứng tỏ tầm mức của giải. Hình thức trao giải trang trọng, nghiêm túc mà hào hứng, có thể bù cho giá trị giải thưởng, bằng không sẽ làm giảm giá trị của giải thưởng. Vì thế, nên chọn người trao giải thưởng là một người có uy tín nhất, lãnh đạo cao nhất... hoặc một người mà có ý nghĩa nhất đối với giải.

Để tạo sự hào hứng, trong buổi thi chung kết, người ta thường trưng bày các giải thưởng.

2. Công tác dàn dựng

Lý giải kịch bản và chọn hình thức thể hiện cho cuộc họp.

➤ Ví dụ:

- **Khởi động:** Tự giới thiệu.
- ✓ Thời gian : 5 phút.
- ✓ Bằng lời hay bằng các hình thức nghệ thuật (ca múa, tiểu phẩm...).
- ✓ Bằng các phương tiện hỗ trợ khác (hình ảnh, video...).
- **Thi kiến thức:** phần thi trọng tâm, rất quan trọng
 - Trắc nghiệm: BTC rút thăm và đọc phần câu hỏi có phần trả lời a, b, c, d
 - ✓ Thí sinh chọn một trong những câu trả lời mà mình coi là đúng.
 - Hỏi đáp:
 - ✓ Câu hỏi của đội nào thì đội đó trả lời (đội tự rút thăm) ;
 - ✓ Đội bạn có quyền bổ sung lấy điểm.
 - ✓ Có được hội ý không? Được đính chính không, bổ sung mấy lần (thời gian cho mỗi câu, suy nghĩ, trả lời? Ví dụ: trắc nghiệm: 30 giây; hỏi đáp: 1-2 phút).
- **Thi tài năng:**
 - ✓ Thời gian: 10 đến 15 phút

- ✓ Mỗi đội thể hiện tài năng cách đọc đáo, sáng tạo, vui tươi, hấp dẫn (múa, hát, kịch, hò vè, đối đáp, tấu hài, đọc đáo. . .)
- ✓ Nội dung phải bám sát chủ đề hội thi
 - **Thi văn nghệ:**
 - ✓ Thời gian: 15 phút biểu diễn (có thể tính thêm thời gian chuẩn bị sân khấu).
 - ✓ Khống chế tiết mục (2 hoặc 3 tiết mục).
 - ✓ Số lượng diễn viên.
 - ✓ Cộng tác viên 2 hoặc 3 người.
 - ✓ Nhạc cụ: cần đơn giản.
 - ✓ Chủ đề theo cuộc thi.
 - **Thi tiểu phẩm:**
 - ✓ Thời gian: 10 -15 phút (thời gian chuẩn bị: 2 phút).
 - ✓ Qui định số lượng diễn viên (10 – 15 người).
 - ✓ Chủ đề theo cuộc thi.
 - **Thi hoạt động – trò chơi:**
 - ✓ Vì là dạng trò chơi trên sân khấu nên cần đơn giản nhưng tạo được sự hấp dẫn thì càng tốt.
 - ✓ Tránh có nhiều quy ước rườm rà hoặc quá nhiều vận dụng kèm theo một trò chơi (ngoại trừ trường hợp đây là một buổi thi chuyên về các trò chơi như: trò chơi liên tỉnh, vận động trường.. . .)
 - ✓ Thời gian thi càng ngắn càng tốt : 1-2 phút, tối đa 5 phút.
 - **Thi hùng biện (thuyết trình): *thường không hấp dẫn.***
 - ✓ Thời gian 5-10 phút (kể cả thời gian suy nghĩ, chuẩn bị)
 - ✓ Rút thăm câu hỏi, trả lời
 - ✓ Rút thăm BGK, BGK ra câu hỏi, trả lời.
 - ✓ Đội bạn đặt câu hỏi sau phần hùng biện của đội mình.
 - ✓ Dùng hình thức này nhằm : nghe được suy nghĩ tâm tư, nguyện vọng của đội hoặc cá nhân về một vấn đề nào đó.
 - ✓ Đề tài câu hỏi nên liên hệ với thực tế (đạo, đời)
 - **Phần thi dành cho khán giả:**
 - ✓ Thời gian: 5 – 10 phút
 - ✓ Tạo mối giao lưu nơi cổ động viên, khán giả
 - ✓ Câu hỏi không quá khó

❖ Công tác của Người Dẫn Chương Trình

Người dẫn chương trình của hội thi hết sức quan trọng. Công việc của họ không chỉ là thực hiện theo yêu cầu của BTC, BGK, và của kịch bản, mà còn luôn đối mặt với những tình huống bất ngờ, tế nhị, và phức tạp. Cuộc thi có thành công, sôi nổi, hào hứng hay không tùy thuộc phần lớn vào người dẫn chương trình: quyết định tiết tấu cuộc thi, quyền ưu tiên.

Trong chương trình hội thi, người dẫn chương trình cần lưu ý đến điểm sau:

- Phải nói chữ “hết” sau khi đọc xong câu hỏi. Nên viết chữ “hết” sau mỗi câu hỏi.
- Phải nắm chắc điều lệ cuộc thi; muốn thế phải trao đổi với BTC, BGK, biên tập viên và đạo diễn.
- Không được tự ý thêm thắt câu hỏi dù chỉ một từ
- Không được phê bình hay tán dương tiết mục của thí sinh.
- Là người phán quyết kết quả (khi thí sinh không trả lời câu hỏi đúng đáp án) nhưng không phải là BGK để quyết định những vấn đề phát sinh. Nếu có vấn đề không giải quyết được thì mời BGK giải quyết ngay, không nên đôi co với thí sinh.
- Không nên đùa giỡn, nói lái. . .
- Đôi khi chỉ một câu nói vụng về, một câu nói sai, một xử lý sai, một câu khen không phù hợp của người dẫn chương trình sẽ gây bất bình trong cuộc thi hoặc khó khăn cho BGK.

❖ Công tác Kỹ thuật và Tổ chức – Hậu cần

Mỗi loại hình hội thi đòi hỏi các thiết bị kỹ thuật thích hợp. Vì thế, phải bố trí những người chuyên môn để chuẩn bị và kiểm tra phần thiết bị kỹ thuật này trước khi tiến hành cuộc thi như:

- Chuông, đèn có ngắt mạch, đầu chiếu video...
- Âm thanh, ánh sáng sân khấu.
- Khu vực thí sinh dự thi, khu vực dành cho người dẫn chương trình.
- Trang trí: băngrôn, biểu ngữ, logo, sân khấu...
- Quà thưởng (gói lại hàng hoàng), hoa cho khách, nước uống...
- Các dụng cụ hỗ trợ khác.

Công tác hậu cần luôn cần thiết, nó mang những đảm bảo cho cuộc thi được tiến hành cách thuận lợi mà đôi khi còn có cả tính chất đối ngoại nữa.

CÁC DẠNG THI ĐỐ VUI GIÁO LÝ

Có thể nói, có rất nhiều dạng tổ chức thi đố vui giáo lý. Ở đây, xin đơn cử 10 dạng Thi Đố Vui Giáo Lý đã từng được thử nghiệm tại nhiều nơi. Các dạng này tương đối dễ tổ chức thực hiện vì không đòi hỏi các phương tiện, vật dụng và dụng cụ quá phức tạp, nhưng đều có thể tự chế tác mà không tốn kém tiền bạc.

Các dạng thi đố vui Giáo Lý có thể tổ chức như sau:

- Dạng 1: Thi kiến thức giáo lý phổ thông (Rung chuông vàng theo cá nhân hoặc thi theo đội).
- Dạng 2: Thi hùng biện chủ đề nhân bản.
- Dạng 3: Thi hát thánh ca.
- Dạng 4: Thi đoán câu Kinh Thánh theo chữ cái.
- Dạng 5: Thi vẽ tranh hoặc tô màu tranh giáo lý.
- Dạng 6: Thi kể truyện Kinh Thánh.
- Dạng 7: Thi lắp ghép tranh ảnh đạo.
- Dạng 8: Thi sáng tác và hò thơ lục bát Công Giáo.
- Dạng 9: Thi ứng xử các tình huống nhân bản Kitô giáo.
- Dạng 10: Thi diễn kịch Kinh Thánh.

KỸ NĂNG TỔ CHỨC VĂN NGHỆ – DIỄN NGUYỆN

KHÁI NIỆM

Văn nghệ – Diễn nguyện là một hoạt động đại chúng nên phải tuân thủ những nguyên tắc hội đủ những điều kiện cần thiết của một hoạt động đại chúng như đã trình bày ở các bài trước.

Để điều mình muốn nói với khán giả được hữu hiệu, người ta vận dụng trong một chương trình duy nhất các phương tiện và loại hình nghệ thuật khác nhau như ca, múa, nhạc, kịch tấu hài... một cách có chọn lọc cũng như với liều lượng để phục vụ cho ý định của khán giả, nhất là của đạo diễn.

Các phương tiện và loại hình nghệ thuật được sử dụng trong chương trình văn nghệ phải được thực hiện một cách hoàn chỉnh, nghĩa là thể hiện được tính chất cơ bản và “màu sắc” của nó.

➤ Ví dụ:

- **Ca nhạc:** Gồm nhạc và lời; nhạc phải du dương và lời phải có chất thơ; nhạc phải được cử đúng và lời phải được hiểu rõ ràng... nhằm mô tả những giai điệu cuộc sống như vui, buồn, sôi nổi, lắng đọng.
- **Múa:** Gồm nhạc và cử điệu; cả hai phải hòa quyện vào nhau và tạo được ấn tượng đẹp cho cuộc sống.
- **Tấu hài:** Phản ánh những nghịch lý của cuộc sống nhằm phê bình và xây dựng cuộc sống đẹp hơn khởi đi từ nụ cười.
- **Kịch:** Phản ánh những xung đột trong cuộc sống thông qua hành động và ngôn ngữ của các nhân vật trên sân khấu. Không có mâu thuẫn xung đột, không có kịch tính thì không phải là kịch nữa.

Và phải được kết nối với nhau theo một “đường dây xuyên suốt” cho phép bộc lộ trọn vẹn chủ đề.

TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC

Dự tính

- *Xác định mục đích yêu cầu, chủ đề và tư tưởng chủ đề*
- *Xác định thời gian, không gian, thời lượng, khán giả và diễn viên*
- *Lập ban tổ chức*

Phân tích và phân chia công việc

1. Công tác BIÊN TẬP

- Định hướng nội dung: đề, chủ đề, tư tưởng chủ đề là gì?
- Phác họa nội dung: Triển khai tư tưởng chủ đề và đề xuất hoặc chọn lựa các tiết mục thể hiện chủ đề.
- Bố cục chương trình: Sắp xếp các loại tiết mục theo một đường dây xuyên suốt cho phép bộc lộ hết chủ đề.
- Viết thuyết minh

2. Công tác DÀN DỰNG

- Nâng cao kịch bản bằng cách xác định lại nội dung, điều chỉnh và sắp xếp các tiết mục trọng tâm và điểm nhấn (điểm vàng) của toàn bộ chương trình.
- Xử lý “màu sắc” của tiết mục
- Xử lý các dụng cụ hỗ trợ trang trí, âm thanh ánh sáng.
- Chọn lựa diễn viên
- Chọn người dẫn chương trình

3. Công tác DẪN CHƯƠNG TRÌNH

- Chuẩn bị và thực hiện
- Tập dợt và tổng dợt
- Lên chương trình chung cuộc
- Tiến hành điều phối chương trình (dẫn đạo và cải tiến)

NHỮNG CHÚ Ý QUAN TRỌNG KHI DÀN DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

Đạo diễn chương trình do cùng một lúc điều động nhiều bộ phận, phương tiện và nhiều đạo diễn, biên đạo múa, nhạc sĩ ... của từng loại hình nghệ thuật. Vì thế đòi hỏi đạo diễn phải am hiểu đặc trưng của các loại hình, phương tiện... để có thể phát huy hiệu quả những loại hình, phương tiện đó.

Do đó, đạo diễn là người chịu trách nhiệm cuối cùng về hiệu quả chương trình nên đạo diễn có trách nhiệm :

➤ **Những điểm chú ý quan trọng**

1. Nâng cao kịch bản

- Xác định chủ đề, tư tưởng chủ đề của kịch bản (thông qua các sự kiện, vấn đề trong nội dung kịch bản):
- Việc xác định tư tưởng chủ đề của đạo diễn đôi khi cũng khác tư tưởng mà tác giả định nói. Trong trường hợp này, đạo diễn nên bàn bạc với tác giả để đi đến thống nhất trong một mục đích: nâng cao kịch bản để chương trình đạt hiệu quả hơn.
- Việc trao đổi của đạo diễn với tác giả là rất cần thiết (dù đạo diễn có quyền quyết định sau cùng), vì có khi đạo diễn chưa hiểu hết ý tác giả. Khi tác giả đã vui lòng với sự thay đổi (nếu có thời gian) cách tốt nhất là nên để tác giả tự sửa chữa.

2. Sửa chữa kịch bản

- Công việc sửa chữa kịch bản bắt đầu bằng việc bổ sung, lược bớt hoặc cắt bỏ những sự kiện, nội dung nào không phù hợp với tư tưởng định nói. Cần chú ý đến sự kiện ở phần kết (giải quyết) là nơi bộc lộ ra tư tưởng của toàn chương trình.

3. Bố cục lại sự kiện, nội dung nếu thấy chưa hợp lý, chưa hiệu quả

- Bố cục cho vấn đề đi từ cái chung đến cái riêng hay ngược lại – cho xung đột phát triển từ thấp đến cao, từ nhẹ nhàng đến gay gắt ... để càng về sau càng hấp dẫn.

4. Thẩm tra lại việc chọn các loại hình nghệ thuật, phương tiện ... trong kịch bản.

- Thẩm tra lại việc tác giả chọn các loại hình, phương tiện sử dụng đã hợp lý chưa? *(Chuyển tải nội dung nhiều nhất, phù hợp nhất, liều lượng vừa phải ...)* Có phù hợp với khả năng của diễn viên và đơn vị không? Có đạt hiệu quả nhiều nhất không?
- Thông thường, để tạo sự hấp dẫn nên bố cục các loại hình từ đơn giản đến phức tạp, từ ít đến đông người. Tuy nhiên, đôi khi người ta bố cục ngược *(từ đông đến ít người)* lại tạo hiệu quả đặc biệt.

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Mời những người chuyên môn cộng tác

- Mời biên đạo múa, nhạc sĩ, hoạ sĩ... người có chuyên môn từng bộ phận. Loại hình cộng tác.
- Do chương trình sân khấu hoá được thực hiện bằng nhiều loại hình, phương tiện nên đạo diễn cần mời người có chuyên môn từng loại hình hỗ trợ cho mình. Song song với việc đưa kịch bản, đạo diễn phải nói rõ ý đồ, yêu cầu của từng loại hình với người cộng tác, nhất là những ý chính quan trọng cần phải thực hiện... Khi trao đổi không nên đi vào chi tiết (*vừa không chuyên môn, vừa kém tế nhị*) nhưng cần làm sao để người thực hiện hiểu và làm đúng ý, để không mất thời gian sửa chữa sau này.

2. Dự kiến và phân công diễn viên

- Do diễn viên tham gia chương trình ít mà phải làm nhiều việc, thể hiện nhiều vai trò nhiệm vụ khác nhau (ca – múa – kịch...) nên khi chọn và phân công phải dựa trên cơ sở năng lực của từng người.
- Nếu kịch bản dựa trên một tuyến kịch xuyên suốt nên phân công sao cho mỗi diễn viên chỉ thể hiện một nhân vật (ít nhất là các nhân vật chính) để khán giả dễ theo dõi.

3. Xác định lịch tập, ngày ráo đường dây, ngày tổng dợt

- Ngay từ những buổi tập đầu, đạo diễn cần xác định lịch tập, ngày ráo đường dây, ngày tổng dợt, để làm mốc cho các bộ phận thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ thời gian. Trong quá trình thực hiện, đạo diễn phải thường xuyên kiểm tra các bộ phận, nhất là những bộ phận quan trọng, nếu có khó khăn thì tìm cách giải quyết kịp thời.

TỔNG DỢT VÀ BIỂU DIỄN

1. Chương trình thường thất bại hay kém hiệu quả là do sự phối hợp không chắc giữa các bộ phận, các loại hình

Nguyên nhân là do các bộ phận không biết mình sẽ thực hiện khi nào hoặc do chuẩn bị không kịp hay không hiểu vai trò, nhiệm vụ của mình trong toàn chương trình là gì ... đưa đến chương trình rời rạc, thiếu liên tục, kém hấp dẫn dù kịch bản rất tốt. Lý do đưa đến tình trạng trên là:

➤ Các bộ phận không có kịch bản đạo diễn để thực hiện

- Kịch bản đạo diễn là kịch bản do đạo diễn phân công đến từng chi tiết cho các bộ phận, loại hình: khi nào ánh sáng lên, đèn gì, chiếu vào đâu, khi nào tắt; Nhạc lên khi nào, khi nào ca, đến câu nói nào thì đội hình nào biểu diễn ... Kịch bản đạo diễn phải được gửi đến những người phụ trách của từng bộ phận trước lúc tổng dợt để họ triển khai thực hiện.
- Kịch bản đạo diễn được thực hiện dựa vào khả năng tư duy hình tượng của đạo diễn một cách chủ quan nên có thể còn thiếu sót hoặc chưa hợp lý. Tất cả những nhược điểm này sẽ được khắc phục trong các buổi tổng dợt và các buổi góp ý sau đó.

➤ Do thiếu tổng dợt để phối hợp với nhau

Như ta đã biết, thực hiện chương trình sân khấu hoá gồm nhiều bộ phận, phương tiện, loại hình: âm thanh, ánh sáng, cảnh trí, phục trang, ca, nhạc, kịch, múa ... Mỗi bộ phận lại có đến hàng chục, thậm chí hàng trăm người tham gia. Vì thế việc sai sót, chậm trễ của một bộ phận hay vài diễn viên là điều không tránh khỏi. Chính nhờ những buổi tổng dợt sẽ khắc phục được những sai sót trên. Nhưng việc tổng dợt đôi khi lại không được thực hiện chu đáo, thậm chí không có tổng dợt do nhiều nguyên nhân như:

- Không có thời gian, kinh phí để tổng dợt.
- Không thể quy tụ diễn viên.

- Do đạo diễn chủ quan cho rằng các bộ phận đã nắm được nhiệm vụ thông qua kịch bản đạo diễn hoặc nếu có tình huống thì cũng có thể nhắc nhở, điều động kịp thời.

2. Trước giờ tổng dợt, đạo diễn phổ biến tiến trình diễn tập như thế nào, có những chỗ nào cần lưu ý ...:

- Nếu được, phổ biến cho tất cả các diễn viên hay ít nhất cũng phải phổ biến cho người phụ trách từng bộ phận

3. Khi tổng dợt nên ráp ở những “móc nối” trước :

- Để các bộ phận liên quan hình dung được thứ tự và phối hợp như thế nào, sau đó mới cho chạy chương trình từ đầu đến cuối.
- Dù là tổng dợt, đạo diễn cũng phải yêu cầu diễn viên thể hiện chính xác, tránh trường hợp diễn đại khái, hơi hợt.

4. Trong toàn buổi tổng dợt, đạo diễn phải chọn vị trí thích hợp

- Vừa quan sát được toàn bộ sân khấu để theo dõi và góp ý, vừa có thể cho diễn viên thấy được mình khi cần minh họa, thị phạm một yêu cầu nào đó.

5. Quan trọng nhất là đạo diễn phải có một hệ thống thông tin thật tốt

- Để có thể trao đổi được các bộ phận quan trọng. Cố tránh điều động trên micro có thể làm ảnh hưởng đến tất cả diễn viên.

6. Nếu nhược điểm của từng bộ phận có thể khắc phục được

- Đạo diễn ghi nhận để sau khi diễn tập sẽ góp ý. Nếu nhược điểm quan trọng hoặc liên quan đến nhiều bộ phận thì nên ngưng lại để phối hợp cho chắc chắn.

7. Thời gian tổng dợt thường gấp ba lần thời gian diễn

- Nếu có thể được nên tổ chức những buổi ráp một số bộ phận quan trọng trước (*thuyết minh, âm nhạc, ánh sáng ...*) thì buổi tổng dợt sẽ nhanh chóng và hiệu quả hơn.

8. Trước giờ tổng dợt và biểu diễn

- Đạo diễn phải kiểm tra các bộ phận. Khi có các những thay đổi khác với lúc tập: thêm, bớt một nội dung – sân khấu lạ phải thông báo cách xử lý đến các bộ phận có liên quan. Đồng viên diễn viên (nhất là những buổi diễn quan trọng) là điều rất cần thiết. Khi thấy tất cả đều sẵn sàng, mới ra lệnh bắt đầu buổi diễn. Giờ tập trung diễn viên, các bộ phận chuẩn bị bao giờ cũng sớm hơn ít nhất là một giờ trước giờ dự kiến bắt đầu.

9. Trong buổi tổng dợt và nhất là khi biểu diễn, đạo diễn hạn chế sự đi lại không cần thiết, nên chọn một vị trí có thể quan sát được toàn bộ sân khấu.

- Để có thể điều chỉnh và nhắc nhở các bộ phận có liên quan. Thậm chí nhắc trước các bộ phận sắp sửa thực hiện. Khi có tình huống đột xuất, đạo diễn là người quyết định xử lý tình huống đó (ngưng lại, vẫn diễn, diễn lại ...).

CÁCH TỔ CHỨC MỘT NGHI LỄ

KHÁI NIỆM

Nghi lễ là toàn bộ những quy định (do quy ước xã hội hay thói quen) cần phải làm khi tiến hành một buổi lễ.

Một nghi lễ được hình thành bởi nhiều nghi thức; mỗi nghi thức là một chuỗi những dấu chỉ hay biểu tượng được cử hành theo một trật tự nhất định, nhằm đưa cử tọa vào một thực tại linh thiêng.

➤ Ví dụ: Nghi lễ trong Thánh Lễ Vọng Phục Sinh

- Gồm nghi thức làm phép lửa.
- Nghi thức kiệu nến

Dẫn cộng đoàn bước vào bầu khí linh thiêng của mầu nhiệm Vượt Qua từ bóng tối đến ánh sáng, từ cõi chết đến cõi sống của Đức Kitô sẽ được cử hành ngay sau đó

Có nhiều loại nghi lễ khác nhau

- Nghi lễ tôn giáo: Giới trẻ hưởng ứng Năm Thánh
- Nghi lễ giáo dục: Khai giảng – tổng kết năm học.
- Nghi lễ gia đình, xã hội: Cưới, hỏi, Festival Huế 2000
- Nghi lễ văn hóa nghệ thuật: Trao giải Oscar, tổng kết hội nghị khoa học kỹ thuật.
- ..

Nghi lễ thường mang tính chất trang trọng, chuẩn mực, có những nghi thức bắt buộc mà hầu hết các chương trình nghi lễ nào cũng phải có (khai mạc, giới thiệu chương trình, giới thiệu quan khách. . .)

TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC

Dự tính

- Xác định mục tiêu và phương tiện thực hiện
- Xác định không gian, thời gian, thời lượng, thành phần tham dự, nhân vật lực cần có.
- Thành phần lập ban tổ chức.

Phân tích và phân chia công việc:

1. Công tác Biên Tập Chương Trình

Do yếu tố của chương trình nghi lễ, người viết kịch bản (biên tập) cần phải :

- Xác định rõ chủ đề và tư tưởng chủ đề.
- Thống nhất với cấp trên về chủ đề và tư tưởng chủ đề, tầm quan trọng của chương trình, thành phần tham dự, khách mời.
- Phác họa chương trình với những nghi thức buộc phải có, chọn hình thức thể hiện

Thông thường một chương trình nghi lễ gồm có 3 phần: Khai mạc, Nội dung buổi lễ, Bế mạc. Hầu như có những chi tiết bắt buộc như sau:

- ✓ Đón tiếp – ổn định
- ✓ Khai mạc (chào cờ – cầu nguyện)
- ✓ Giới thiệu chương trình (tuyên bố lý do – chủ đề chương trình)
- ✓ Giới thiệu thành phần tham dự (khách mời, đại biểu, khán giả. . .)
- ✓ Nội dung chương trình (phần chính yếu)
- ✓ Cảm ơn (tặng quà, phát thưởng)
- ✓ Bế mạc.
- Bố cục chương trình

Kịch bản càng rõ ràng càng chi tiết càng tốt.

- Viết lời dẫn

Lời dẫn chi tiết cho từng phần của chương trình. Khi viết thuyết minh, cần lưu ý đến các việc sau:

- ✓ Trao đổi với ban tổ chức để nắm vững mục đích yêu cầu và nội dung chương trình.

- ✓ Tham khảo ý kiến đạo diễn về việc xử lý “mối nối” giữa phần trước và phần sau (“mối nối” có thể được xử lý bằng lời thuyết minh hay tiết mục)
- ✓ Lời dẫn phải phù hợp với ngữ cảnh, với chủ đề và tư tưởng chủ đề
- ✓ Phong cách và ngôn ngữ phải phù hợp với loại nghi lễ (tôn giáo, văn hóa nghệ thuật. . .) và đối tượng tham dự. Phong cách : lịch sự ; văn phong : chính luận và nghệ thuật.

2. Công tác Dàn Dựng Chương Trình

Bởi vì, một chương trình nghi lễ luôn có những phần nghi tiết bắt buộc phải có (không thể bỏ) nên người dàn dựng (đạo diễn) phải dàn dựng như thế nào để tránh sự đơn điệu, nhàm chán của những phần nghi thức bắt buộc ấy.

Ngoài ra phần nội dung chính của chương trình (phần cốt lõi) phải làm nổi bật được, thể hiện được chủ đề và tư tưởng chủ đề của chương trình.

a. Giới thiệu chương trình: Thay vì người M.C chỉ cầm giấy đọc giới thiệu chương trình; người dàn dựng có thể dùng những hình thức khác nhau:

- Diễn hoạt một cảnh ngắn (nêu lý do tại sao có chương trình này)
- Sân khấu hóa
- Một tiết mục văn nghệ (ca, múa) trước, sau đó giới thiệu chương trình.

b. Giới thiệu thành phần tham dự: Phần này cũng rất quan trọng trong những chương trình nghi lễ lớn, có nhiều khách mời đặc biệt. Khi giới thiệu cần chú ý:

- Giới thiệu người có chức vụ cao trước, chức vụ thấp sau
- Giới thiệu khách mời trước, chủ nhà sau
- Phải giới thiệu đầy đủ và rõ ràng họ, tên, chức vụ (tránh không được lẫn lộn)
- Phải giới thiệu thật trang trọng, không đùa giỡn.

c. Nội dung chương trình: Tùy theo loại hình chương trình nghi lễ mà người dàn dựng đưa ra những nghi thức phù hợp với nội dung:

- Lễ bổ nhiệm các chức việc.
- Báo cáo kết quả học tập, phát thưởng Giáo Lý.
- Kỷ niệm ngày bốn mạng.
- Mừng lễ phong chân phước Anrê Phú Yên
- Lễ truyền thống các đoàn thể.

Cụ thể là người dàn dựng chương trình nghi lễ cần lưu ý đến:

- Tiết mục luôn xoay quanh chủ đề và tư tưởng chủ đề
- Thời lượng phù hợp
- Nên tạo những yếu tố bất ngờ cho người tham dự để tránh nhàm chán, buồn ngủ
- Tạo bầu khí phù hợp với từng nghi lễ, từng thời điểm trong buổi lễ (mùa chay, Phục Sinh, Giáng Sinh)
- Biết nhận xét, đánh giá khả năng của từng người để giao đúng việc và đúng người.

d. Chọn người dẫn chương trình

Người dẫn chương trình nghi lễ phải có :

- Kiến thức chuyên môn phù hợp với chương trình nghi lễ.
- Giọng nói chuẩn, phù hợp với giọng nói địa phương.
- Khả năng linh động để thay thế đạo diễn nhằm ứng xử hay giải quyết một số tình huống bất ngờ có thể xảy ra.
- Trao đổi với đạo diễn để nắm vững những yêu cầu về nội dung và về trang phục dùng trong buổi lễ.

Ý NGHĨA VÀ CÁCH SOẠN THẢO LỜI NGUYỆN GIÁO DÂN

Theo Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Roma gọi: "lời nguyện chung" hay "lời nguyện giáo dân" với chỉ dẫn như sau: Trong lời nguyện chung, cũng gọi là lời nguyện giáo dân, một cách nào đó cộng đoàn đáp lại lời Chúa mà họ vừa đón nhận trong đức tin và thực thi chức vụ linh mục nhận được qua bí tích Thanh Tẩy mà dâng lên Thiên Chúa những lời nguyện cầu xin ơn cứu độ cho mọi người. Thường nên đọc lời nguyện này trong các Thánh lễ có giáo dân tham dự để cầu cho Giáo Hội, cho các nhà cầm quyền, cho những người đang gặp các khó khăn khác nhau, cho hết mọi người và cho toàn thể thế giới được ơn cứu độ (QCTQSLRM, 69).

Các yêu cầu cần có của lời nguyện giáo dân:

- Lời nguyện hướng về các thực tại trần thế: lời nguyện cho mọi người mở lòng người tín hữu biết nhìn vào những thực tại cụ thể của thế giới mà họ đang sống, thực tại của kiếp nhân sinh, để nài xin Thiên Chúa nhìn đến những nhu cầu của những người mà họ cùng chia sẻ “vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng”
- Lời nguyện thể hiện chức tư tế do Phép Rửa: Với sắc thái chuyển cầu, lời nguyện cho mọi người thể hiện chức năng tư tế của người Kitô hữu. Qua lời khẩn cầu, cộng đoàn phụng vụ, dù nhỏ bé đến đâu, cũng biểu lộ Giáo Hội, để chu toàn sứ mạng của mình là “bày tỏ và thực hiện màu nhiệm tình thương của Thiên Chúa đối với mọi người”
- Lời nguyện biểu lộ tình con thảo: Ngợi khen, tạ ơn và cầu xin là những việc làm phải đạo của con cái đối với Thiên Chúa. Từ đó, ta thấy Lời nguyện chung không chỉ mang tính khẩn cầu mà còn phải được thực hiện trong bầu khí tạ ơn, ngợi khen và chúc tụng Chúa.

I. SOẠN THẢO LỜI NGUYỆN GIÁO DÂN:

Trước khi soạn thảo Lời nguyện, chúng ta cần lưu ý hai điều quan trọng, đó là chọn lựa hình thức của Lời nguyện và cách thức cộng đoàn tham gia. Nếu lời mời gọi của chủ tế hướng lời cầu nguyện về Chúa Cha thì ý nguyện, điệp khúc của cộng đoàn cũng như lời kết thúc của chủ tế cũng phải hướng về Chúa Cha. Nếu lời mời gọi của chủ tế hướng lời cầu nguyện về Chúa Kitô thì ý nguyện, điệp khúc của cộng đoàn cũng như lời kết thúc của chủ tế cũng phải hướng về Chúa Kitô.

1. Những hình thức truyền thống của lời nguyện chung

- *Hình thức thông thường* : hình thức này được Quy Chế Tông Quát Sách Lễ Rôma nói đến, với cơ cấu trước hết là một lời kêu mời cầu nguyện của chủ tế, rồi đến một chuỗi các ý nguyện, lời đáp của cộng đoàn, và sau hết lời kết thúc của chủ tế và lời thưa Amen của cộng đoàn.
- *Hình thức trọng thể* : Sách Lễ Rôma có đưa ra một hình thức khác, đó là “các lời nguyện trọng thể” của ngày Thứ Sáu Tuần Thánh kết hợp lời kêu mời cầu nguyện với việc quỳ gối, đứng dậy, lời nguyện của chủ tế và lời thưa Amen của cộng đoàn.[15]
- *Hình thức trong Kinh Cầu Các Thánh* : hình thức này bao gồm một chuỗi những ý nguyện ngắn và điệp khúc của cộng đoàn đáp trả.
- **Ví dụ :**
 - X.** Xin Chúa cai trị cùng gìn giữ Hội Thánh
 - Đ.** Xin Chúa nghe cho chúng con
 - X.** Xin Chúa gìn giữ Đức giáo hoàng cùng các phẩm trật Hội Thánh trong tinh thần đạo đức
 - Đ.** Xin Chúa nghe cho chúng con
 - X.** Xin Chúa cho các dân tộc được hòa thuận và bình an với nhau
 - Đ.** Xin Chúa nghe cho chúng con

2. Những hình thức khác của lời nguyện chung

- **Hình thức uyển chuyển** : Không có gì bắt buộc cộng đoàn phải luôn lặp lại câu điệp khúc “Xin Chúa nghe lời chúng con”, thay vào đó, sau những ý nguyện, cộng đoàn có thể cầu nguyện bằng phút thinh lặng hay lặp lại mấy lời cuối của ý nguyện, ví dụ “Xin Chúa ban cho các dân tộc được bình an và hạnh phúc” và cộng đoàn có thể đáp : “được bình an và hạnh phúc”

- **Hình thức tự phát** : Trong một số trường hợp, như đối với những nhóm nhỏ, các người tham dự có thể nói lên những ý nguyện của mình một cách bộc phát. Tuy nhiên, cần phải chừng mực, đừng quá nhiều ý nguyện.

- **Hình thức cảm hứng từ Lời Cầu của Giờ Kinh Phụng vụ ban sáng và ban chiều** : chúng ta có thể đọc một số ý nguyện có tính phổ quát rồi sau đó đưa ra một số ý nguyện tùy ý trước khi chủ tế kết thúc.

3. Thứ tự những ý nguyện :

Thứ tự những ý nguyện của Lời nguyện cho mọi người trong Thánh Lễ thường như sau :

- Các nhu cầu của Hội Thánh, ví dụ : sự hiệp nhất các Kitô hữu, ơn bình an, ơn thiên triệu, việc truyền giáo, hay cho đức thánh cha, các giám mục, linh mục, tu sĩ, các dự tòng, v.v...

- Các người trong chính quyền và cho toàn thế giới, ví dụ : các nhà lãnh đạo, công dân, những người tranh đấu cho công bằng xã hội, chuyên gia, hoà bình, tự do, mùa màng, phát triển, các vấn đề xã hội, vv.

- Các người đang gặp bất cứ khó khăn nào, ví dụ : những người đau yếu, thất nghiệp, bị bỏ rơi, tuổi già, hoặc những người thất vọng, đau khổ trong tâm hồn, v.v.v...

- Cộng đoàn địa phương, ví dụ thiếu nhi, Hùng Tâm Dũng Chí, những người sắp kết hôn, rửa tội, thêm sức, các bệnh nhân, những người qua đời, vv.

Khi nói đến “thường” thì chúng ta đừng nghĩ rằng lời nguyện chung chỉ có 4 ý nguyện. Nếu đọc lời nguyện cho mọi người trong Thánh Lễ hoặc trong một buổi cử hành có tính cách đặc biệt, như : Thêm Sức, Hôn Phối, An Táng, Tĩnh Tâm, Hội Thảo, v.v..., thì thứ tự ý nguyện có thể dành ưu tiên cho trường hợp đặc biệt đó.[17] Tuy nhiên, không bao giờ được bỏ hoàn toàn những ý nguyện phổ quát, bởi vì đây là lời nguyện chung.

4. Những khởi điểm giúp soạn thảo

Để soạn thảo lời nguyện cho mọi người, chúng ta cần lưu ý đến tính chất thực tế và cụ thể của Lời nguyện chung, nghĩa là cầu nguyện cho ai và cầu nguyện điều gì. Ba khởi điểm cụ thể sau đây có thể giúp chúng ta hình thành các ý nguyện:

- Phụng vụ Lời Chúa của ngày lễ hôm đó : Sau khi tiếp nhận Lời Chúa trong đức tin và đáp lại Lời Chúa, người tín hữu dâng lên Thiên Chúa lời cầu nguyện cho mọi người. Như vậy, Lời Chúa là một gợi ý rất tốt cho việc soạn thảo những ý nguyện.
- Các nhu cầu của Giáo Hội và thế giới, cũng có thể là những biến cố mang tính thời sự của Giáo Hội hay của thế giới, tuy nhiên không nhất thiết phải là các biến cố gây chấn động.
- Các nhu cầu của cộng đoàn địa phương : Cộng đoàn địa phương là môi trường sống cụ thể và thiết thân đối với người tín hữu. Vì thế, các nhu cầu của cộng đoàn địa phương thường là những gợi ý cho việc soạn thảo lời cầu nguyện chung.

5. Ngôn thức các ý nguyện

- Mỗi ý nguyện đều có một ngữ vựng và một hình thức văn chương. Mỗi ý nguyện có mục đích khơi lên tâm tình nài xin. Nói chung, lời phát biểu phải ngắn gọn, dễ hiểu, dễ đọc ; một hoặc hai mệnh đề độc lập thì tốt hơn một mệnh đề chính và nhiều mệnh đề phụ. Đừng cầu nguyện cho những ý tưởng trừu tượng như sự công chính, sự công bằng, vv, nhưng tốt hơn, hãy cầu nguyện cho những con người, ví dụ “cho những con người bị đau khổ vì không được đối xử công bằng” ; “cho những người đang chiến đấu cho công bằng xã hội”, v.v...
- Chúng ta cũng không nên tìm cách gói ghém vào trong một ý nguyện tất cả một giáo thuyết, một bài học, ví dụ như “Giáo hội học của Vatican II là giáo hội học hiệp thông, xin Chúa cho mọi thành phần Dân Chúa biết yêu mến tinh thần hiệp thông”. Cũng nên tránh những bài giảng luân lý trong các ý nguyện, ví dụ “xin cho những người giàu có biết chia sẻ với người nghèo”. Trong trường hợp này thì nên viết “xin cho những anh em nghèo khổ gặp được những tấm lòng quảng đại”.
- Ngôn thức cần sáng sủa, câu văn phải nhịp nhàng. Nên chọn một ngôn thức nhất định để mở đầu các ý nguyện, ví dụ : “Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho...”, hoặc “chúng ta hãy cầu nguyện...”

Để soạn thảo ý nguyện, chúng ta có thể theo một trong những ngôn thức sau:

- Nhắc đến những con người : ví dụ : “cầu cho đức thánh cha, các đức giám mục... cho những người đau khổ bệnh tật... chúng ta hãy cầu xin Chúa”.
- Nhắc đến những con người và nói rõ ý cầu xin, ví dụ : “cầu cho các kitô hữu, xin Chúa ban ơn hiệp nhất”
- Nhắc tới một biến cố thời sự, ví dụ : “Thượng Hội Đồng giám mục thế giới sắp họp tại Rôma, chúng ta hãy cầu nguyện cho các nghị phụ”. Chúng ta nên tránh lời lẽ “thông tin” trong hình thức này.
- Nhắc lại một lời của Chúa, ví dụ : “Xin cho chúng nên một, chúng ta hãy cầu nguyện cho các kitô hữu được hiệp nhất”
- Đặt cho ý nguyện có hình thức một lời cầu xin, ví dụ : “Lạy Chúa, xin ban ơn can đảm cho những người thất vọng..” rồi kêu mời cộng đoàn cầu nguyện “chúng ta cùng cầu xin Chúa” hay lời kêu mời tương tự.
- Gắn liền lời chúc tụng với lời cầu xin, ví dụ “Lạy Chúa, Chúa đã chữa lành những người mù. Chúng con chúc tụng Chúa và xin Chúa cũng mở mắt cho chúng con nhận ra ánh sáng của Chúa”, rồi kêu mời cộng đoàn cầu nguyện “chúng ta cùng cầu xin Chúa” hay lời kêu mời tương tự.

Trong các ngôn thức trên, có những ngôn thức làm cho người nghe có cảm tưởng là thừa tác viên xướng ý nguyện cầu nguyện thay cho mọi người, như (e) và (f), nhưng chúng ta thấy vai trò cầu nguyện là của cả cộng đoàn.

II. LƯU Ý MỤC VỤ VỀ LỜI NGUYỆN GIÁO DÂN:

Châm ngôn “Quy luật cầu nguyện là quy luật đức tin và là quy luật đời sống” (*lex orandi – lex credendi – lex vivendi*) diễn tả niềm hy vọng là làm thế nào để có sự hài hòa giữa những cử hành và cuộc sống, giữa cầu nguyện và đức tin, giữa cầu nguyện, đức tin và cách sống.

Hiểu được những mối tương quan này, chúng ta sẽ thấy Lời nguyện chung góp phần rất nhiều vào việc giáo dục đức tin và giáo dục cầu nguyện cho người tín hữu.

1. Vai trò giáo dục của lời nguyện cho mọi người

Lời nguyện cho mọi người khi được soạn thảo cẩn thận và thực hiện tốt đẹp, sẽ góp phần đặc biệt vào việc giáo dục đức tin cho các Kitô hữu hôm nay, như ta đã thấy trong các thế kỷ đầu tiên, cụ thể là :

- Việc thực hành lời nguyện cho mọi người giúp cho các Kitô hữu sống chức tư tế phổ quát của mình và cho họ cảm nghiệm rằng họ làm nên Thân Thể Đức Kitô và thực sự chính họ là Giáo Hội.

- Ngoài ra, nó còn giúp các tín hữu dẫn thân vào thế giới, cũng như giúp họ đọc được những biến cố dưới ánh sáng đức tin.

- Việc thực hành lời nguyện cho mọi người còn giúp người Kitô hữu khám phá ý nghĩa đích thực của lời cầu xin, bằng cách dẫn họ từ lời cầu xin vụ lợi sang lời cầu xin thực sự có tính cách tôn giáo. Cầu xin còn là cách tôn thờ, chúc tụng, ngợi khen và tạ ơn Thiên Chúa nữa.

2. Với một số điều kiện.

Tuy nhiên, vai trò này chỉ thánh công được với một số điều kiện:

- Tránh câu nệ hình thức và đi sát với đời sống thực tế : Lời nguyện cho mọi người là lời nguyện của các tín hữu đang sống trong một môi trường nhất định và trong những hoàn cảnh rất cụ thể, ở đây và bây giờ. Do đó, có một yêu cầu mục vụ là hình thức lời nguyện phải thay đổi và thích nghi hết sức có thể với mỗi buổi cử hành.

Ngoài việc sử dụng những bản mẫu thuộc truyền thống như trong Sách Lễ Rôma đề nghị, chúng ta không nên sử dụng những bản văn làm sẵn, vì làm như vậy, nó sẽ đưa ta tới thói quen thiếu chuẩn bị, thiếu trung thực. Các bản mẫu trong các sách mà chúng ta đang có phải được coi như là những đề nghị khơi nguồn cảm hứng, chứ không phải những mẫu để dùng y nguyên. Do đó, chúng ta nên chuẩn bị bản văn Lời nguyện chung cho mỗi buổi cử hành. Làm như vậy, một cách nào đó sẽ vất vả hơn, nhưng lại trung thực hơn và mang tính giáo dục đức tin hơn.

- Lời nguyện cho mọi người là lời nguyện của các tín hữu đang nhóm họp, ở đây và bây giờ, do đó, phải mang những tâm tình bộc phát và chân thật.

Thực sự, các quy luật tâm lý và xã hội học bắt người ta phải cẩn thận phân biệt những gì có thể làm được trong buổi cử hành phụng vụ của một nhóm nhỏ đồng nhất với những gì phải có trong buổi cử hành của một cộng đoàn đông, hoặc gồm những người tham dự rất khác nhau. Trong một nhóm nhỏ, các tín hữu hiện diện được tự do phát biểu những ý nguyện, nhưng một trong những nguy cơ là họ có thể nói lên những ý nguyện quá riêng biệt của các người trong nhóm. Vì chủ sự cần lưu ý điểm này.

- Đối với một cộng đoàn đông và đa tạp, chúng ta phải chuẩn bị cẩn thận bản văn ý nguyện. Linh mục không nên chuẩn bị lời nguyện cho mọi người một mình, nhưng để cho giáo dân góp phần chọn lựa và soạn thảo ý nguyện. Làm như vậy, chúng ta sẽ đưa người giáo dân vào trường học cầu nguyện.

- Sau cùng, phải cử hành lời nguyện cho mọi người làm sao cho cộng đoàn đang tụ họp hiểu được ý nghĩa. Vì thế, nên dùng những câu văn gọn, rõ ràng, chia thành nhiều ý nguyện hơn là dồn nhiều ý nguyện vào trong một câu.

III. KẾT LUẬN

- Lời nguyện chung đưa người tín hữu vào viễn tượng phổ quát, giúp con người rời bỏ những gì là nhỏ nhen của bản thân để hướng về người khác, Giáo Hội và thế giới. Lời nguyện cho mọi người tập cho người tín hữu biết đi vào thế giới của Thiên Chúa.
- Vì vậy khi soạn lời nguyện giáo dân cần lưu ý những điều sau đây:
 - Lời nguyện giáo dân, phải được soạn với hình thức nêu những ý nguyện cộng đồng chứ không phải với những lời cầu nguyện.
 - Xướng viên lời nguyện giáo dân đọc từ giảng đài hoặc một nơi khác thích hợp, là một phó tế, hoặc một ca viên, hoặc một tín hữu giáo dân (x. QCTQSLRM, 71). Một hay hai xướng viên cũng đủ không nên dùng bốn năm người, khiến gây hiểu lầm rằng họ là những đại diện dâng lời cầu nguyện.

CÁCH VIẾT LỜI DẪN LỄ

Trong các dịp đại lễ hay Chúa Nhật, lời dẫn cần thiết để giúp cộng đoàn hiểu màu nhiệm họ sắp cử hành, hoặc dẫn ý vào các bài đọc hay các nghi thức. Cần phải phân biệt lời dẫn khác với lời nguyện: Lời dẫn ngỏ với cộng đoàn, còn lời nguyện thì nói với Chúa; do đó nội dung và văn thể lời dẫn khác với cấu trúc của một lời nguyện.

Thông thường trong một Thánh Lễ có ba loại lời dẫn khác nhau: lời dẫn vào Thánh Lễ, lời dẫn vào các bài đọc Kinh Thánh và lời dẫn vào các nghi thức.

1. Lời dẫn vào Thánh lễ

Đây là lời dẫn tổng hợp về ý nghĩa của Thánh Lễ sắp cử hành, người dẫn lễ sẽ đọc lời dẫn này sau khi tập hát cho cộng đoàn (nếu có) và trước khi đoàn rước bắt đầu, hay trước khi hát ca nhập lễ; không bao giờ được phép đọc lời dẫn này khi chủ tế đã đến bàn thờ, bái chào và xông hương xong. Đang khi đọc lời dẫn, cộng đoàn ngồi.

Cấu trúc lời dẫn gồm ba phần:

- **Câu chào:** nói lên sự kính trọng đối với cộng đoàn và là câu xác định đối tượng lắng nghe lời dẫn. Câu chào có thể là: Kính thưa cộng đoàn; Kính thưa quý ông bà và anh chị em...
- **Nêu lên các ý tưởng:** đây là nội dung chính của lời dẫn, người dẫn lễ sẽ dẫn ra ý chính của màu nhiệm sắp cử hành, hoặc các biến cố trong cộng đoàn, hoặc các ý hướng trong ngày lễ; vì thế, trước khi viết lời dẫn phải xác định được các ý hướng này, nếu không lời dẫn sẽ rất mơ hồ. Thể văn lời dẫn khác bài giảng hay bài suy niệm, vì thế không được viết dài lê thê, bình luận dài dòng, cần tránh các loại văn thi ca, lời văn bóng bẩy, câu văn tối nghĩa, ý tưởng ẩn dụ... ngược lại, từng câu phải rõ ràng, ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, khi đọc lên ai cũng hiểu liền.

Lời dẫn phải làm cho người nghe cảm thấy nhẹ nhàng, cảm thấy buổi cử hành liên quan đến họ, đồng thời dẫn họ đến niềm vui hân hoan bước vào Thánh Lễ.

- **Câu dẫn vào Thánh Lễ:** sau khi nêu lên các ý hướng mừng lễ, người dẫn lễ mời gọi cộng đoàn cùng tham dự bằng một câu dẫn vào Thánh Lễ.

2. Lời dẫn vào các bài đọc Kinh Thánh

Lời dẫn vào các bài đọc Kinh Thánh đơn giản hơn lời dẫn vào Thánh Lễ. Vì là lời dẫn chứ không phải bài chú giải hay cắt nghĩa nên phải tránh cách nói dài dòng, quảng diễn xa xôi, lên lớp dạy đời; trái lại chỉ cần nêu lên ý chính của bài đọc, chứ không phải bình luận rồi cho một bài học áp dụng. Phần giải thích và bình luận sẽ dành cho bài giảng sau Tin Mừng. Cũng vì lý do này, người dẫn lễ chỉ viết lời dẫn cho các bài đọc, chứ không viết lời dẫn cho bài Tin Mừng. Câu văn lời dẫn phải gọn gàng, dễ hiểu, súc tích... Không bao giờ được viết lời dẫn quá dài, lê thê, thậm chí còn dài hơn cả chính bài đọc.

Cấu trúc lời dẫn này gồm hai phần: câu dẫn vào bài đọc và một hai ý chính của bài đọc này.

- **Câu dẫn vào bài đọc:** cần thiết để người nghe biết điều gì sắp xảy ra. Không có câu dẫn, cộng đoàn rất khó xác định nội dung của lời dẫn muốn nói về điều gì. Câu dẫn có thể là: “Lời Chúa trong sách Xuất hành chúng ta sắp nghe...” ; hoặc “... những ý tưởng này được Thánh Phaolô quảng diễn trong thư gửi tín hữu Roma mà chúng ta sắp nghe sau đây”.
- **Nội dung bài đọc:** đây là ý chính của lời dẫn, không bắt buộc phải nói hết mọi ý của bài đọc, chỉ cần nêu lên một hai ý tưởng quan trọng liên quan đến buổi lễ là đủ. Phải tránh tuyệt đối khuyến dụ hay nêu lên bài học trong lời dẫn.

Ví dụ : “... Chúa đã chết để cho chúng ta được sống, chính vì thế nên chúng ta cũng phải chết đi cho con người cũ của mình để được sống lại với Ngài trong đời sống mới...”; dẫn như vậy là không đúng vì đã lẫn lộn với bài giảng hay bài huấn dụ.

3. Lời dẫn vào các nghi thức

Khi cử hành Thánh Lễ có nghi thức riêng (như *Lễ Phong Chức, Lễ Cung Hiến Thánh Đường, Lễ Khấn, Lễ Thêm Sức...*) nên có các lời dẫn vào các nghi thức để cộng đoàn hiểu ý nghĩa của các cử hành. Lời dẫn phải rõ ràng, ngắn gọn và đúng chỗ. Cách sắp xếp lời dẫn thường theo cấu trúc của nghi thức, nghĩa là nghi thức gồm bao nhiêu phần thì người dẫn cần bấy nhiêu lời dẫn vào đầu mỗi phần. Tuy nhiên, chỉ nên dẫn ý những phần mọi người chưa quen hay ít khi tham dự, không nên dẫn ý phân mảnh, hay mỗi cử chỉ đều phải dan ý. Làm như thế có thể gọi là “xé nát phụng vụ”.

Ngoài ra, còn một số lời dẫn mang tính cách sắp xếp và mời gọi như: “Kính mời Đức Cha, quý Cha và toàn thể cộng đoàn an tọa, giờ đây Cha Chánh xứ đại diện cộng đoàn dân Chúa giáo xứ sẽ có đôi lời tri ân Đức Cha, quý Cha và toàn thể cộng đoàn” ; hoặc “Kính mời cộng đoàn đứng, giờ đây chúng ta sẽ nhận phép lành đặc biệt của Tân Linh mục trong Thánh Lễ mở tay hôm nay” ...

❖ Lưu ý:

- Phải hiểu rõ về phụng vụ và hiểu rõ những nghi thức sẽ diễn ra.
- Cần hiện diện trước khi Thánh Lễ bắt đầu để xem lại các khâu chuẩn bị đã ổn chưa, mặc dù đây là công việc của vị Chương Nghi – người phụ trách những điều cần trong phụng vụ (Ví dụ : các đồ dùng liên quan đến nghi thức như dầu Thánh, bông gòn, khăn lau tay, ghế quỳ..., và các vật dụng khác như hoa, quà, bằng khen...).
- Liên hệ với vị Chương Nghi để nắm rõ mọi diễn tiến và nghi thức sẽ diễn ra trong Thánh Lễ (Ví dụ : Việc chào mừng, cảm ơn, tặng hoa...).
- Liên hệ với người phụ trách âm thanh để xem sẽ sử dụng micrô nào? (nếu là micrô không dây thì xem lại pin trong micrô có đủ sử dụng cho suốt Thánh Lễ không, tốt nhất là thay pin mới ngay từ đầu, trước khi các nghi thức diễn ra).
- Tránh đi đi lại lại trước mặt cộng đoàn để làm việc này việc khác khi cử hành phụng vụ đã bắt đầu.
- Khi dẫn lễ, phải có bản văn đã soạn kỹ lưỡng trước mặt. Tuyệt đối không được nói bông đùa cho đó là một nghi thức đã quá quen thuộc.
- Ngoài những gì đã được chuẩn bị, người dẫn lễ cần có óc quan sát và tài biến báo để giải quyết những tình huống bất ưng có thể xảy ra, điều này đòi hỏi phải có những kinh nghiệm thực tế.

LẬP CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG DÀI HẠN CHO ĐOÀN

Muốn Đoàn hoạt động điều hòa, sinh động vui tươi, mỗi Trưởng phải có một chương trình sinh hoạt cho đơn vị của mình. Chương trình sinh hoạt có thể là chương trình ngắn hạn hoặc dài hạn. Ngắn hạn là 1 tháng, ba tháng. Dài hạn là một năm hoặc cả một nhiệm kỳ hai hoặc ba năm. Muốn đề ra chương trình dài hạn đoàn trưởng cần phải lưu ý những điểm sau:

1. Xác Định Rõ Mục Đích Nhắm Đến

Nhớ mục đích chính của đoàn HTDC là giáo dục thiếu nhi, giúp các em trở nên những Kitô hữu hoàn hảo và những con người kiện toàn, đồng thời đoàn ngũ hoá và hướng dẫn các em truyền thông Tin Mừng và góp phần xây dựng xã hội. Mọi hoạt động trong chương trình đều phải nhắm góp phần từng bước đạt được mục đích nêu trên. Đặc biệt phải biết quan sát tình hình thực tế nơi Xứ đoàn. Cần nhận định xem, đoàn đang ở vị trí nào trên đường đạt tới mục đích. Từ đó, Đoàn trưởng đưa ra chương trình làm việc để thực hiện mục tiêu đề ra.

2. Xác Định Rõ Đối Tượng Và Thời Gian Thực Hiện

Chương trình dài hạn này soạn cho cấp nào, Ngành nào? Lứa tuổi, tâm lý và trình độ hiểu biết ra sao? Chương trình dài hạn sẽ thực hiện trong khoảng thời gian bao lâu? Khi nào bắt đầu và khi nào chấm dứt? Trong thời gian đó có những dịp lễ lớn nào? Có những ngày nghỉ nào để sắp xếp chương trình sinh hoạt cho thích hợp.

3. Xác Định Và Phân Bố Nội Dung Cần Thực Hiện

- Xác định nội dung: Chương trình dài hạn của Đoàn thường bao gồm: Giáo lý, Nhân bản, Phong trào và Kỹ năng chuyên môn. Ngoài ra, gồm các sinh hoạt thường xuyên như hội họp, huấn luyện bồi dưỡng huynh trưởng và tông đồ đội trưởng, lễ tuyên hứa, thăng cấp đoàn sinh và đội trưởng. Kể đến là các chương trình không thường xuyên như các chiến dịch thi đua, công tác từ thiện bác ái. Mặc dù việc soạn thảo một chương trình dài hạn cho Đoàn thường tùy thuộc vào hoàn cảnh và nhu cầu của mỗi Đoàn nhưng cũng không được đi ra ngoài khuôn mẫu chung của Phong Trào trong việc huấn luyện đoàn sinh theo đúng Tôn Chỉ và Mục Đích của Phong Trào.

- Phân bố nội dung: Đoàn trưởng cần dựa vào nội dung và căn cứ vào tình hình thực tế của đoàn mình mà linh động sắp xếp, phân phối sao cho thích hợp. Đoàn

trưởng cần phải biết chia đều các khóa, các tiết mục, các đề tài sao cho phù hợp với thời gian và không gian. Xen kẽ trong các bài học, trong chương trình học. Đoàn Trưởng cần có những sinh hoạt vui tươi, các hoạt động xen kẽ như nhảy múa, ca hát, picnic v.v... là điều cần thiết khi soạn thảo chương trình. Chương trình phải được sắp xếp thứ tự, phân chia rõ ràng từng phần: từ dễ đến khó, từ trình độ căn bản cho đến trình độ cao hơn; các bài học từ ngắn, dễ hiểu cho đến các bài học đòi hỏi nhiều cố gắng...

- Đặc biệt cần lưu ý: Các đề tài của chương trình dài hạn cần có sự thực tế. Những thực tế hàng ngày các em phải đối diện trong đời sống nơi học đường, gia đình, đoàn thể, xã hội. Tránh những đề tài có vẻ trừu tượng, thiếu thực tế và chẳng giúp được gì trong đời sống hiện tại.

❖ Những lưu ý khác

- Sinh hoạt của Đoàn không thể hoàn toàn biệt lập, nhưng còn có liên quan và tùy thuộc vào người và môi trường xung quanh như cha xứ, cha Tuyên úy, Hội đồng mục vụ giáo xứ, phụ huynh, chính quyền địa phương. Vì thế, chương trình dài hạn của Đoàn phải phù hợp với chủ trương, kế hoạch mục vụ của cha xứ và cha Tuyên úy, phù hợp với chương trình tổ chức của Hội đồng mục vụ giáo xứ, đáp ứng được mong đợi chính đáng của phụ huynh là những người mà chương trình dài hạn sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến con em họ, không gây trở ngại cho trật tự công cộng.

- Đoàn trưởng cũng nên tham khảo lịch phụng vụ, chương trình sinh hoạt của giáo xứ và Liên Đoàn, để những sinh hoạt của Đoàn mình không gặp khó khăn vì sự trùng lặp về thời gian. Chương trình dài hạn thường được tính theo năm phụng vụ, nên các kế hoạch cũng được lần lượt sắp xếp theo lịch phụng vụ. Phải lưu ý những ngày lễ nghỉ trong đạo, cũng như ngoài đời, như ngày thi, mùa thi ở trường phổ thông hoặc đại học để tránh bị ảnh hưởng.

- Đoàn trưởng cần có tầm nhìn xa và tiên đoán được trước những gì sẽ làm, diễn tiến từng phần ra sao với khả năng và sự sắp xếp đã được đặt ra trong chương trình dài hạn.

- Cụ thể:

✓ **Tiên liệu về các phương tiện thực hiện:** Mỗi việc làm đều đòi hỏi một số phương tiện nhất định để hoàn thành. Thi đua cần có phần thưởng, phần thưởng cần có tiền; cắm trại cần có lều bạt, xe di chuyển; công tác từ thiện cần có người, và tiền để giúp đỡ... Do đó, khi lập chương trình dài hạn, đoàn

trưởng cần biết trong tay mình có phương tiện tới đâu. Nếu không, phải vận động thế nào, ở đâu ra... để thực hiện chương trình. Có chương trình mà không có phương tiện là không có gì cả.

- ✓ **Tiên liệu về những bất trắc và lập kế hoạch dự phòng:** nhằm đáp ứng tức thời những sự cố bất ngờ. Với những sự cố có thể thấy trước, nhưng chưa xảy ra (có huynh trưởng sẽ đi tu, lập gia đình hoặc du học v.v...), đoàn trưởng có kế hoạch chuẩn bị người thay thế hoặc điền khuyết. Đối với những biến cố không thể thấy trước (thuyên chuyển cha Tuyên úy, trường hợp ma chay, bệnh hoạn...) đoàn trưởng không thể chuẩn bị trước, nhưng cần có sáng kiến, bình tĩnh và linh hoạt để đối phó khi sự việc bất ngờ xảy đến.

4. Quy Trình Thiết Kế Một Chương Trình Dài Hạn

- Theo nguyên tắc: Đặt dưới sự hướng dẫn của hàng Giáo sĩ. Vì thế, khi xây dựng chương trình dài hạn cho Đoàn, đoàn trưởng cần tôn trọng ý kiến của cha Tuyên úy.

- **Các bước tiến hành như sau:**

- **Bước 1:** Đoàn trưởng trình bày ý hướng chương trình sinh hoạt của Đoàn, trong thời gian tới với cha Tuyên úy và xin ý kiến hướng dẫn. Đồng thời tham khảo chương trình hoạt động của Liên Đoàn và hướng mục vụ của Giáo xứ.
- **Bước 2:** Trên cơ sở ý kiến của cha Tuyên úy, đoàn trưởng phác thảo đôi nét về chương trình dài hạn với các huynh trưởng trong Ban điều hành và Hội đồng huynh trưởng để xin các trưởng góp ý.
- **Bước 3:** Trình bày chương trình dài hạn (bản dự thảo) trước các huynh trưởng để xin bổ sung và hoàn chỉnh bản dự thảo.
- **Bước 4:** Khi tạm hoàn chỉnh, đoàn trưởng nộp bản dự thảo, xin cha tuyên úy duyệt, sửa chữa, cho đến khi cha Tuyên úy chấp thuận cho phổ biến. Lúc này, chương trình mới được kể là chính thức của đoàn và mới được thực hiện.

5. Lượng giá khi Chương trình kết thúc

Cuối cùng, khi kết thúc chương trình dài hạn, đoàn trưởng cần tổ chức tổng kết chương trình, nhằm ghi nhận lại mức độ kết quả của từng giai đoạn thực hiện với những ưu, khuyết điểm trong việc thực hiện, về nhân sự cũng như về phương tiện. Tìm nguyên nhân của sự thiếu sót nhằm đưa ra phương cách cho chương trình sau. Sau khi tổng kết, mọi người phải hiểu rằng kết quả là của chung, mọi người có quyền vui chung với thành công; thiếu sót cần được tha thứ, mọi người đều có trách nhiệm, phải cùng nhau cố gắng hoàn thiện. Không tự mãn cá nhân, cũng không đùn đẩy trách nhiệm.

KẾT LUẬN

- Công cuộc giáo dục, đào luyện Tông Đồ Thiếu Nhi là việc làm lâu dài, cần nhiều thời gian nên chương trình dài hạn cho Đoàn là cần thiết.
- Lập Chương trình dài hạn cho Đoàn, cần có: Nhân sự, Phương tiện, Hoàn cảnh thuận tiện, Sự chấp thuận của bề trên, cấp trên, Sự cộng tác tích cực của các thành phần trong Đoàn, tầm nhìn sâu xa và xuyên suốt của Đoàn Trưởng.
- Có Chương trình dài hạn tổng quát, thì cũng cần có Chương trình ngắn hạn để chi tiết hóa công việc.
- Chương trình của Đoàn phải: phù hợp với chương trình của Cha Tuyên úy giáo xứ, Liên đoàn để tránh trùng hợp, dẫn đến tình trạng bị động hoặc “vỡ kế hoạch”.

CÁCH GIÚP ĐOÀN PHÁT TRIỂN

I. NGUYÊN TẮC HƯỚNG DẪN:

- Đoàn HTDC là đoàn thể đạo đức nên phải nhấn mạnh đến yếu tố sống đạo, tinh thần Công Giáo phải luôn đề cao.
- Chuyên môn rất cần thiết, nhưng không phải là chính yếu. Dùng chuyên môn để học tập: thích nghi bài học vào với các trò chơi, bài hát... để khỏi buồn chán dễ nhớ và nhớ lâu.
- Nên nhớ: Đoàn đồng, sinh hoạt rầm rộ chưa phải là mục đích thật sự mà phải trở thành một Đoàn thể Tông Đồ. Vì thế, nếu không duy trì tinh thần đạo đức sẽ rất mau tàn vì tâm lý trẻ em hay thay đổi.

II. THỰC HÀNH:

A). Thường xuyên:

- Chính đốn hệ thống tổ chức thật chặt chẽ: Đoàn thể nào cũng cần có một hệ thống tổ chức nhất định mà đội là đơn vị căn bản. Tuy thế, không phải luôn luôn có qui cũ. Trái lại, cần sự chỉnh đốn luôn sao cho hệ thống đoàn đội được chặt chẽ theo đúng đường lối chung của Phong Trào và thích nghi với số đoàn viên. Hệ thống của Đoàn cần tùy theo nhân sự, tình hình hoạt động và nhu cầu của mỗi nơi nhưng nhìn chung gồm:
 - Ban Chấp hành: Cha Tuyên Úy, Đoàn trưởng, Một Phó đặc trách nội vụ, Một Phó đặc trách ngoại vụ, Một Phó đặc trách huấn luyện, Một Thư ký, Một Thủ quỹ.
 - Thành viên: Các trưởng cơ, nhân sự do Đoàn Trưởng hoặc Ban Chấp hành bổ nhiệm cho những nhu cầu của Đoàn.
- Luôn duy trì tinh thần vui tươi nhưng trong kỷ luật nghiêm minh: Ai cũng biết tuổi trẻ cần vui và thích vui, tâm lý các em là hiếu động. Nhưng cần biết bướng dẫn cái vui và sự hiếu động ấy bằng việc giáo dục. Nghĩa là làm sao để các em biết vui đúng nơi, đúng lúc. Còn khi đã vào khuôn khổ kỷ luật (như khi tập hợp) các em phải tuyệt đối thành lặng và tuân theo lệnh trưởng. Cho nên nếu cần sửa phạt sự sai lỗi, cứ phạt để làm gương

Lưu ý: Không bao giờ phạt vì tức giận, ghét mà phạt vì muốn bảo toàn kỷ luật và giúp các em ý thức hơn và giúp các em nên tốt hơn.

- Huấn luyện Huynh trưởng, Chuẩn Trưởng, có thể thêm Cơ Chiến Chinh thật vững, dạy đủ kỹ năng tư cách và tinh thần.
- Không ai có thể mang hết mọi công việc của Đoàn. Do đó Đoàn cần một số huynh trưởng tương ứng với nhu cầu của Đoàn. Muốn có huynh trưởng cộng tác cần có những khóa huấn luyện dành cho huynh trưởng được mở tại xứ đoàn hoặc gửi đi các trại huấn luyện khi có dịp nơi các đơn vị khác.
- Nhưng nếu chỉ có Huynh trưởng mà thôi chưa đủ, Trưởng Cơ (đội) và Phó đóng vai trò rất quan trọng, vì những em này trực tiếp điều khiển đoàn sinh theo đơn vị Cơ (đội). Mà Cơ (đội) là đơn vị nòng cốt của Đoàn. Các em này cần có sự huấn luyện kỹ càng về khả năng, tư cách và tinh thần.
- Nên tổ chức Chi Đoàn kiểu mẫu gồm các Huynh trưởng cho đến Đội phó, để duy trì sự đoàn kết, xây dựng và tiến triển đồng đều.
- Áp dụng phương pháp hàng đội thật khéo: Đây là một phương pháp rất công hiệu. Mọi hoạt động đều lấy đôi làm tiêu chuẩn, làm phương thế để thực hiện.

Mục đích phương pháp hàng đội nhằm những mục tiêu thiết thực như sau:

- Các em Thiếu nhi tự giáo dục nhau.
- Giúp các em hiểu biết trách nhiệm của mình.
- Tập cho các em tinh thần tự do trong kỷ luật không bị gò ép, bắt buộc- Tạo cho các em tinh thần đoàn kết xây dựng, tự mình làm việc lấy.
- Giúp các em có cơ hội phát huy tối đa mỗi khả năng và đức tính. Vì vậy, nếu biết áp dụng khéo léo và đứng đắn Đoàn sẽ rất vững mạnh và tiến triển tốt đẹp.

- Chương trình học tập và phát triển phải rõ ràng, thứ tự, thời gian diễn ra: Đoàn trưởng phải hoạch định những chương trình học tập dài hạn và ngắn hạn một cách tỉ mỉ, đồng thời tìm phương thế thực hiện. Sự thăng tiến luôn phải được đề cao và thăng tiến về mọi phương diện. Tuy nhiên phải thực hiện những gì còn yếu kém trước. Các chương trình phải được thực hiện theo đúng kế hoạch, sao cho thứ tự, chắc chắn. Không nên ôm đồm quá nhiều việc cùng một lúc, dễ thất bại. B. Bất thường:

- Trại huấn luyện và trại họp bạn: Sinh hoạt lâu ngày sẽ cảm thấy nhàm chán. Vì thế cần tổ chức trại huấn luyện để trau dồi học hỏi thêm, hầu có thể đáp ứng nhu cầu của Đoàn. Trại họp bạn được tổ chức gây tinh thần cởi mở, đoàn kết, hăng say phục vụ cho Đoàn (nên tổ chức 1 năm 1 lần)

- Chiến dịch: Mục đích của chiến dịch là kích thích sức cố gắng trong các đội Người trưởng cần nêu các tiêu chuẩn thi đua. Tập cho các Đội tự sáng kiến cách áp dụng cho có hiệu quả. Nhưng nên ý tứ, kéo thi đua đi đến chỗ ganh tị, ghen ghét lẫn nhau. (Mỗi năm 3 chiến dịch).

- Tĩnh tâm trước tuyên hứa: Mỗi năm, trong Đoàn thường có những buổi tuyên hứa. Nên tổ chức vài buổi tĩnh tâm trước để nung nấu tinh thần đạo đức, thánh thiện... nhất là cho các em ý thức về lời hứa. Không phải ngoài môi miệng. nhưng bằng chính tâm hồn quảng đại mến yêu Chúa, mến yêu phong trào, Giáo Xứ và ơn gọi của mình thực sự.

- Công tác bất thường: Khoảng 2 tháng nên có 1 công tác gì bất thường giúp đoàn viên cố gắng hơn.

- Du ngoạn: Mỗi năm nếu có thể, cố gắng tổ chức du ngoạn chung cả Đoàn, hoặc từng Phân đoàn, Ngành, Chi đoàn. Nhờ những dịp này các em dễ mở rộng tầm mắt quan sát, học hỏi được nhiều điều mới lạ. Đây cũng là dịp khích lệ đời sống hoạt động tông đồ của các em. Đồng thời là dịp các em xả hơi, sống thoải mái sau những ngày vất vả học hành.

Trên đây là vài ý kiến tượng trưng có thể áp dụng để giúp Đoàn phát triển. Trưởng có thể áp dụng vào Đoàn của mình, và có thể tùy nghĩ thêm bớt.

TỔ CHỨC CUỘC TRẠI

A. CHUẨN BỊ TRẠI

Để chuẩn bị, chúng ta lần lượt tiến hành những điểm sau:

1. Chọn lựa địa điểm:

Đích thân anh chị Phụ trách phải đi tiền trạm để khảo sát và chọn lựa. Đất trại phải rộng rãi đủ chỗ để dựng lều. Và cần hội tụ đủ các yếu tố sau:

a. Phong cảnh

Đây là dịp đưa các em ở thành phố hòa mình với thiên nhiên, nên phong cảnh đẹp là yếu tố quan trọng giúp trại thành công. Đất trại ở gần biển, sông, suối, ao, hồ, rừng, núi... tha hồ cho các em tổ chức trò chơi. Nên dự phòng một nơi trú ẩn khi thời tiết trở nên xấu (giông, bão, lũ, lụt...).

Ngược lại, đối với các em ở nông thôn, chúng ta nên tổ chức những cuộc cắm trại hay tham quan ở những điểm trong thành phố (sở thú, tụ điểm vui chơi, du lịch...)

b. Thoát nước

Đất trại có phủ cỏ, khô ráo, sạch sẽ, thoải mái, không bị lụt hay úng thủy khi mưa lớn.

c. Nước uống

Phải có nước sạch gần nơi cắm trại để có thể lấy được dễ dàng.

d. Cây, củi

Việc đun, nấu, làm thủ công trại đều phải sử dụng cây, củi, nên điểm cắm trại phải gần chỗ có thể lấy cây, củi...

e. Thuận tiện cho việc tham gia

Địa điểm cắm trại phải phù hợp với khả năng kinh phí chuyên chở của đơn vị. Nếu có thể nên ở gần trục lộ giao thông để đề phòng trường hợp phải di tản trại sinh.

f. Chợ

Là nơi tiếp tế thực phẩm và nhu yếu phẩm cho trại. Tuy nhiên chúng ta không vì thế mà cắm trại gần chợ. Càng xa càng tốt nhưng phải thuận tiện cho việc đi lại mua sắm.

Ngoài ra, không nên cắm trại ở nơi đông người, bệnh viện, khu quân sự...

2. Tiếp xúc, thông báo, xin phép

a. Tiếp xúc

- Với người có thẩm quyền quyết định hay chính quyền địa phương để xin phép sử dụng địa điểm cắm trại.
- Với các đoàn bạn và các tổ chức thanh thiếu niên sở tại, để mời sinh hoạt chung hay nhờ họ hướng dẫn những tập quán phong tục địa phương. Cần nắm các đền chùa, nhà thờ và các giờ hành lễ, các di tích lịch sử, thắng cảnh địa phương... Các địa chỉ của bác sĩ hay trạm y tế gần nhất.

b. Thông báo, xin phép

Đến các cấp cao hơn trong phong trào và gửi giấy thông báo và xin phép đến từng phụ huynh của trại sinh.

Thông báo cho trại sinh biết ngày, giờ, địa điểm tập kết... thời gian đi trại, chủ đề hay mục đích của trại, lệ phí trại. Lên danh mục những vật cần mang theo cho đúng với nhu cầu của trại.

3. Chính trang lều vải

Ta phải xem lại các lều vải, chỗ nào hư mục thì phải thay bỏ hay vá. Kiểm xem số lều có phù hợp với số trại sinh không? Nếu thiếu thì may hoặc mượn thêm. Kiểm tra dây, cọc, cột, dùi cui có đủ không?

4. Dụng cụ đi trại

a. Dụng cụ tập thể

Phân công cho trại sinh mỗi người mang một ít, người nào mang món nào phải có trách nhiệm giữ gìn bảo quản cho đến hết kỳ trại. Những dụng cụ chung cho cả tổ, đội gồm:

- Lều vải, dây, cọc, dùi cui
- Thùng hay xô chứa nước
- Tô đĩa lớn
- Vá, muỗng lớn, đũa lớn

- Dao, rìu, rựa
- Cuốc nhỏ hay xẻng (loại xếp được càng tốt)
- Túi cứu thương
- Địa bàn
- Đèn bão
- Tấm poncho hay nylon lót lều chống ẩm
- Thực phẩm và gia vị
- Nồi, soong, chảo, ấm nấu nước

b. Dụng cụ cá nhân

Chưa quen đi trại, nhiều em hay mang theo những thứ luộm thuộm vô ích. Hành trang của trại sinh phải gọn nhẹ và đa dụng.

Đây là những vật dụng gợi ý:

- Y phục: Tùy theo mùa, đồ ngủ, đồ đồng phục, đồ tắm, đồ lót, áo mưa, giày dép...
- Đồ vệ sinh cá nhân: Kem, bàn chải răng, xà phòng, gương, lược, khăn, giấy vệ sinh...
- Vật dụng ăn uống: Chén, đĩa, muỗng, ly, dao đa năng, bình đựng nước...
- Vật dụng học tập: Bút, sổ tay, còi, dây...
- Vật dụng sinh hoạt: Đèn pin, đèn cầy, quẹt gas, nhang muỗi hay thuốc chống muỗi...
- Mùng mền, võng cá nhân.

Tất cả sắp xếp thứ tự gọn gàng vào ba lô, những vật ít sử dụng để dưới, vật xài nhiều để ở trên.

Điều quan trọng mà mỗi trại sinh phải có là sổ tay cắm trại. Có thể gọi đây là Nhật ký trại, trong đó ghi chép:

- Thời gian, địa điểm và mục đích của những kỳ trại.
- Những kinh nghiệm, những ưu khuyết điểm đã gặp trong kỳ trại qua.
- Mô tả toàn bộ khung cảnh và hoạt động của trại (dưới dạng một ký sự)
- Phác họa hay dán những tấm hình đã chụp trong kỳ trại đó.

Liệt kê những thứ phải mang theo trong những kỳ trại, tìm ra những gì thừa hay thiếu để lần sau bỏ bớt hay mang theo.

Đây cũng là bằng chứng hùng hồn nhất để chứng minh khả năng của mình trong những lần Hội đồng Phụ trách xét duyệt để nâng cấp hay trao chuyên hiệu.

5. Lên chương trình

Trại không phải là nơi vui chơi, nghỉ mát một cách tùy tiện, vui đâu làm đó. Phải hoạt động nhiều để trại sinh không có những phút trống rỗng, bất động. Muốn được như vậy, Phụ trách phải có một chương trình thật hoàn chỉnh, khít khao với giờ giấc, đúng với chủ đề hay mục đích cắm trại. Có chương trình rồi cũng phải biết san lấp những lỗ hổng (nếu có) trong ngày. Đi đúng chương trình có nghĩa là không kéo dài tiết mục nào ra, dù tiết mục đó đang hấp dẫn.

Người Phụ trách cũng phải soạn một chương trình dự phòng - dành cho trời mưa hay trường hợp bất khả kháng - không để trại sinh ngồi bó tay chịu trận.

B. CHƯƠNG TRÌNH SINH HOẠT TRẠI

Trong chương trình sinh hoạt trại chúng ta có những hoạt động sau:

1. Phân nhiệm:

Để điều hành một cuộc trại, chúng ta có những thành phần nhân sự như sau:

- Trại trưởng: Chịu trách nhiệm chung về mặt pháp lý và điều hành trại, có quyền quyết định mọi hoạt động của trại, giám sát chương trình, chủ tọa mọi nghi thức.
- Trại phó: Tùy theo qui mô lớn nhỏ của trại, chúng ta có từ một đến vài Trại phó phụ tá cho Trại trưởng.
- Trưởng trực: Là một Phụ trách được phân công chịu trách nhiệm điều hành chương trình trại trong ngày. Giám sát và thi hành mọi mệnh lệnh của Trại trưởng. Có quyền quyết định mọi việc (miễn là theo đúng chương trình) trong thời gian mình trực. Tổ chức các buổi sinh hoạt.

Giúp cho việc điều hành trại, còn có các ban như:

- Huấn luyện
- Nghiêm phép (kỷ luật)
- Hậu cần
- Văn nghệ...

2. Theo đúng chương trình:

Trại có hấp dẫn và kết quả hay không là do nơi có theo đúng chương trình hay không. Chúng ta thà bỏ một vài tiết mục trong chương trình (vì thiếu thì giờ) còn hơn là soạn một chương trình lỏng lẻo, nhiều khoảng trống).

Giờ tự do (trường hợp trại sinh tự phụ trách phần giải trí hay hoạt động) cũng nằm trong chương trình.

3. Vệ sinh trại:

Khi vừa đến khu vực trại, chúng ta phải tổng vệ sinh khu vực (nhưng không được xâm phạm cảnh quang thiên nhiên).

Trại phải ngăn nắp, sạch sẽ, thứ tự. Phải chú ý đào ngay hố rác, nhà cầu và phải đào xa lều, dưới gió. Thức ăn thừa và thực phẩm chưa dùng phải được che đậy kỹ càng.

Lều và góc đội, góc đơn vị phải giữ ngăn nắp, sạch sẽ, không phải chỉ là lúc Phụ trách đi khám trại mà là suốt ngày.

Buổi sáng, khi thức dậy, trại sinh phải có đủ nước và tiện nghi tối thiểu để làm vệ sinh.

Ban đêm phải có mùng mền đủ ấm và chống muỗi cũng như côn trùng. Phải thay quần áo khô ráo để không bị cảm hay ho.

4. Kỷ luật (ng nghiêm phép)

Nhìn vào một cảnh trại, thấy trại sinh ăn rồi nằm vật vạ trong lều, đọc truyện, tán nhảm, đi lang thang không mục đích. Đồ đạc, soong nồi, chén bát vất lung tung... ta thấy ngay rằng buổi trại đó chẳng thú vị gì, thà đừng tổ chức thì hơn.

Chương trình cắm trại có thành công hay không một phần là do kỷ luật trại. Anh Phụ trách kỷ luật có trách nhiệm nhắc nhở, kiểm tra. Dù là kỷ luật tự giác nhưng vẫn dùng biện pháp mạnh, nếu vi phạm luật trại.

Giờ nghỉ ngơi phải triệt để tôn trọng, nhất là giờ ngủ, bắt buộc các em phải im lặng ngủ (thường thì các em rất khó ngủ trong trường hợp này) ngày hôm sau các em mới có sức hoạt động tiếp mà không ảnh hưởng sức khỏe. Nên dành riêng cho các em một giờ nhất định để viết thư hay ghi nhật ký.

Ban đêm, phải cắt cử người gác đêm để gìn giữ an ninh và kỷ luật trại, cứ 1 hay 2 giờ đổi ca. Nhiệm vụ của các em gác là nhắc nhở trại sinh im lặng ngủ, kiểm tra các bạn mê ngủ, lăn ra khỏi chăn màn (nhưng không làm ảnh hưởng giấc ngủ trại sinh), phát hiện gì lạ, phải báo ngay cho Phụ trách trực.

5. Khám trại:

Đây là thời gian Phụ trách đến từng lều kiểm tra vệ sinh, kỷ luật, sắp xếp, trình bày ngăn nắp, trang trí, nút dây... của từng lều.

Mỗi ngày, Phụ trách nên khám trại một hay hai lần, bằng nhiều cách khác nhau. Có khi đi xa xa mà quan sát, có khi bất ngờ đi ngang qua, thường thì đến một cách chính thức và có báo trước.

Khi các Phụ trách đến chính thức, Tổ, Đội trưởng phải tổ chức đón tiếp và hướng dẫn các anh chị đi thăm trại mình.

Nên có các hình thức khen thưởng cho Đội nào khá nhất.

6. Bếp núc

7. Lửa trại

C. BÃI TRẠI

Trại sinh thu gom vật dụng chung và đồ đạc cá nhân gọn gàng. Khi được lệnh thì mới gỡ lều.

Trả lại nguyên trạng cảnh quang giống như lúc ta mới đến.

Xóa bỏ tất cả dấu vết của trại. Lấp hố rác, hố vệ sinh, nhổ hết cọc lều, tổng vệ sinh khu vực. Làm thế nào để khi chúng ta rời khu vực trại phải để lại những kỷ niệm đẹp và ấn tượng tốt đối với địa phương.

Trước khi ra về, ta cảm ơn chủ đất, cảm ơn chính quyền địa phương.

➤ **LUÔN GHI NHỚ: Đừng để lại gì ngoài lời cảm ơn và một kỷ niệm đẹp.**

Tổng kết trại

Sau khi đi trại về, trễ nhất là 1 tháng, cần phải có một buổi họp tổng kết trại.

Trong buổi tổng kết, chúng ta rút ra những ưu khuyết điểm, những phê bình, xây dựng của Phụ trách, những ý kiến đóng góp của trại sinh, để chúng ta dần dần hoàn thiện hơn trong những kỳ trại tới.

TỔ CHỨC LỬA TRẠI

NGUYÊN TẮC CĂN BẢN CỦA LỬA TRẠI

Lửa trại vốn là tổng hợp của 3 yếu tố:

- Lửa – khung cảnh – con người, cũng là mang ý nghĩa giáo dục theo tinh thần nguyên thủy: Văn minh – thiên nhiên – chiến thắng – ẩm cúng – tâm sự – nghỉ ngơi (tránh các hoạt động phi văn hóa, phản giáo dục).

- Lửa trại cần tránh nơi đông đúc, ồn ào để mọi thành viên có thể tự do bộc lộ khả năng, ý kiến...

- Lửa trại phải tổ chức cho các thành viên đều được tham gia, tránh sự thụ động chỉ ngồi xem, hưởng thụ.

- Lửa trại có những nguyên tắc thực hành để đảm bảo được ý nghĩa: diễn tả được những tình cảm, công việc của những người cùng quây quần xung quanh đồng lửa.

- Lửa trại không phải là sân khấu văn nghệ mà là cuộc hội họp, gặp gỡ, trao đổi quanh lửa của các bạn bè vào buổi tối. (Ngoại trừ trường hợp tổ chức Lửa trại nghệ thuật).

- Nên tập trung tới lửa trại toàn bộ những người chung sống ở đất trại, trong cùng đội nhóm, nếu không lửa trại sẽ mất đi ý nghĩa của nó, hoặc biến thành một cuộc biểu diễn văn nghệ đơn thuần.

- Tôn trọng tinh thần của khung cảnh. Đừng làm điều gì không ăn nhập với cảnh sắc tinh thần của tập thể để mất đi phần thích thú, bổ ích, tao nhã.

- Lửa trại phải diễn ra vào ban đêm, không phải vào lúc còn sáng và cũng không bắt đầu còn tranh tối tranh sáng. Lửa trại là chỗ sáng nhất của đêm tối, qui tụ mọi nhãn quang của những người ngồi chung quanh bởi tối trời, bởi giá lạnh, bởi nỗi hãi sợ hay tình thân ái.

- Lửa trại phải là công việc chung cuối cùng trong ngày hoạt động và cũng là công việc cá nhân cuối cùng. Tham gia lửa trại chính là lúc mỗi người nghỉ ngơi, di dưỡng tinh thần, bù lại mọi cố gắng trong ngày làm việc đầy đủ, sinh động, đây cũng là lúc tĩnh tâm tưởng niệm, lúc tâm tình cởi mở.

- Có thể dùng những phút cuối cùng của đám than hồng trong đêm tối để làm lễ tĩnh tâm cho một vài trại sinh sau lễ lửa tàn.

NGUYÊN TẮC THỰC HÀNH

Chuẩn bị địa điểm đốt lửa trại thật chu đáo; lối đến vòng lửa, lối ra về, củi lửa, chỗ ngồi, chương trình... Hãy kiểm tra chặt chẽ, có phương án dự trù cũng như cần tập dợt, tổng duyệt một số các tiết mục quan trọng trong đêm lửa trại

Luôn luôn tìm tòi sáng tạo những cái mới nhằm giúp cho người tham gia cảm thấy háo hức trông chờ những điều mới lạ và vì vậy họ sẽ nhập cuộc một cách sôi nổi hào hứng.

Hòa hợp nhịp điệu toàn cuộc với sức lửa cháy. Bắt đầu với sự im lặng triệt để, rồi cường độ của các hoạt động tăng dần cùng sức lửa cháy và nhiệt lượng của lửa. Lên đến độ cao nhất bắt đầu giảm dần hoạt động ăn khớp với sức lửa tàn. Gần cuối không còn những kịch hùng khí, những trường hùng ca, những tiếng reo hò náo động mà phải là những gì thúc giục gợi trầm suy tưởng.

Trong đêm lửa trại, những gì lôi cuốn nên để vào lúc khởi đầu, những gì nhộn nhịp huy hoàng vào giữa cuộc và những gì mang lại cảm xúc sâu lắng vào lúc lửa gần tàn.

Những hoạt động trong đêm lửa trại cần hướng đến những giá trị chân thiện mỹ, vui vẻ, hứng khởi về tinh thần.

Trong sinh hoạt lửa trại nên nói đến điều tốt, cái đẹp; nêu lên những gương sáng, có ích lợi về giáo dục hơn là nêu những gương xấu, tính xấu. Tránh những loại âm nhạc hoặc trò chơi không phù hợp.

Giữ bí mật chương trình cả về nội dung và hình thức để gây ấn tượng cho người tham gia. Không ai có thể đoán biết lễ khai mạc sẽ là hình thức nào, lửa sẽ được châm theo kiểu nào, các đội sẽ trình bày những tiết mục nào, tiếng reo gì..

QUI TRÌNH TỔ CHỨC LỬA TRẠI

Phần chuẩn bị:

- Địa điểm tổ chức lửa trại, địa điểm phóng lửa.
 - Nội dung hay chủ đề của lửa trại (lửa vui, lửa kết thân, lửa truyền thống hay lửa trại chính thức).
 - Nội dung tham gia sinh hoạt lửa trại của các đơn vị (phải nắm chắc).
 - Tập dợt cho đội nhảy lửa
 - Quy định hình thức hóa trang của đội nhảy lửa.
 - Chuẩn bị lời mở lửa và tàn lửa.
 - Qui định quản trò, quản ca, quản lửa.
 - Chuẩn bị: Củi, dầu, dụng cụ phóng lửa.
 - Chương trình lửa trại phải được soạn trước nhiều ngày. Nhưng hình thức lẫn nội dung của chương trình cần được giữ kín để tạo sự ngạc nhiên, lý thú... không ai biết sẽ khai mạc lửa trại với hình thức nào (ngoại trừ những người được phân công). Các đội hình sẽ trình bày những tiết mục gì, hoạt cảnh hóa trang ra sao...
 - Sửa soạn đốt lửa trại, củi lửa, lối đến vòng lửa của các đội, các phương tiện tạo lửa màu, bông lửa.
 - Vị trí vòng tròn sinh hoạt: Ban Tổ Chức cần chọn được khu đất trống trải, xa các khu rừng thưa, không có tán và tàn cây thấp dễ bắt cháy; tương đối bằng phẳng, nền đất không trũng và ẩm ướt. Cần dọn sạch lá cây rụng và các cành gỗ mục từ buổi chiều chuẩn bị. Địa điểm cũng không nên quá gần khu vực dựng các lều trại của các Đội và của Ban Tổ Chức, nhưng nếu được, càng gần khu vực có nguồn nước càng tốt. Cần khảo sát thật kỹ khu đất để ngừa các loại đầu đạn, lựu đạn, bom mìn và mảnh chai lọ, dây thép gai có thể còn sót lại sau chiến tranh.
 - Vị trí đóng Lửa Trại: Đóng Lửa luôn luôn ở giữa vòng tròn để các Đội cùng tổ chức được các nghi thức Gọi Lửa, Đốt Lửa và Nhảy Lửa, sau đó cũng dễ cho các trò chơi sinh hoạt bên Lửa.
- Riêng “sân khấu” văn nghệ sẽ uyển chuyển xoay vòng theo vị trí ngồi của mỗi Đội tham dự. Nhưng hay nhất là “sân khấu” ở hẳn một phía, thuận tiện cho khán giả, trong đó có thể có quan khách, Cha Sở, các Huynh Trưởng lớn thưởng thức các tiết mục và Ban Tổ Chức có thể quan sát chung để đề phòng những bất trắc rủi ro.
- Nên chú ý chọn vị trí sao cho trực khán giả – sân khấu luôn vuông góc với hướng gió để tránh bị tạt khói gây ngộp và tàn lửa gây phỏng.
- Nếu Lửa Trại dự kiến có quy mô lớn (từ 200 em tham dự trở lên) có thể tận dụng ngay những gốc cây to bị mục hoặc đã đổ từ lâu để làm điểm trung tâm. Nên liên hệ

xin phép chủ đất, chủ rừng trước, và tuyệt đối tuân thủ quy định phòng cháy rừng của địa phương.

- **Đống Lửa:** Đống Lửa trong Đêm Lửa Trại có 3 tác dụng rõ rệt là: sưởi ấm – soi sáng – gây bầu khí ấm áp. Vì thế, Đêm Lửa Trại có thành công hay không phần lớn là do khâu chuẩn bị củi đốt, hình thức chất củi và kỹ thuật duy trì ngọn Lửa khi to khi nhỏ, khi sáng rực khi dịu mờ.

Củi dự trữ được xếp bao quanh thành một vòng đai quanh đống Lửa, vừa có tác dụng sấy sẵn nếu cành cây còn tươi, lại vừa đề phòng củi đang cháy lẫn ra hoặc tro than bắn vào vòng tròn sinh hoạt. Củi dự trữ là củi to, thân dài khoảng 1m trở lại (tùy quy mô đống Lửa lớn hay nhỏ), cũng đừng quên phải có khá nhiều cành nhỏ, khô giòn để mỗi thêm khi cần làm đống Lửa bùng lên rực sáng. Củi có thể được nhặt trong khu đất cắm trại, có thể được Ban Tổ Chức mua sẵn, nhưng hay nhất là mỗi em đi dự Lửa Trại đều có mang theo để góp vào một bó củi phần mình. Tuyệt đối không dùng vỏ xe và các vật liệu nhựa gây khói đen và khét.

Đống củi sẽ đốt Lửa Trại có thể có ít là 2 dạng sắp xếp, nhưng nên lưu ý không xếp củi quá khít, quá dày, nhưng luôn luôn để chừa ra các kẽ hở để hút ô-xy giúp cho lửa bắt cháy được. Sau đây là 2 dạng xếp củi thông dụng:

- **Dạng hình tháp:** Bên trong cùng là bụi nhùi, lá khô, rơm rạ khô, giấy vụn. Kế đến là một số cành khô nhỏ và giòn. Bên ngoài là các cành khô thân to và dài hơn được chất chụm đầu thành một cái chóp cao hình tháp. Sát tới giờ khai mạc Lửa Trại, tưới vào đống củi khoảng một xi dầu tây (dầu hỏa, dầu hôi), tuyệt đối không dùng xăng dễ phụt lửa nguy hiểm.

- **Dạng hàng rào:** Còn được gọi nôm na là dạng “chuồng heo”, bởi các cành cây thân to và dài được xếp vây quanh theo kiểu gối đầu lên nhau, bên trong vẫn là đống bụi nhùi lá khô để bắt lửa hơn. Dạng này thuận lợi cho việc thiết kế quả cầu Lửa trượt từ trên cao xuống theo một sợi dây thép, khi quả cầu Lửa bắn vào, đống củi không bị xụp đổ như với dạng hình tháp.

Cái khó nhất là làm sao cho khi người đóng vai “Thần Lửa”, hoặc Cha Sở, hoặc một vị khách danh dự nào đó long trọng bước tới châm đuốc vào đống củi, ngọn Lửa phải bùng lên thật đẹp và hào hùng. Một kinh nghiệm nhỏ là nên để dành những mẫu vụn giấy thủ công đủ các màu, xếp chung sẵn với đống bụi nhùi cành khô ở giữa, khi Lửa cháy sẽ phát ra nhiều ánh sáng màu khác nhau rất đẹp, rất huyền ảo và kỳ bí, nhờ vào các thứ hóa chất tạo màu cho giấy thủ công.

- Chuẩn bị các trò chơi mới, băng reo, bài hát sinh hoạt mới để tạo không khí trong lửa trại là trách nhiệm quan trọng của 3 nhân vật: quản trò, quản lửa, quản ca.

- Vai trò của quản trò: Là linh hồn của đêm lửa trại, nó bắt buộc bạn phải chuẩn bị vai trò của mình thật kỹ. Bạn cần luôn sinh động, có óc hài hước và xử trí linh hoạt các công việc trong đêm lửa trại... nói chung là lúc sôi nổi cũng như khi tàn lửa, bạn luôn biết hành động phù hợp và biết kích thích mọi thành viên tham gia chương trình.

Nếu bạn là quản trò thật sự của đêm lửa trại, bạn sẽ cùng quản ca, quản lửa để trở thành một sợi dây thân ái nối kết toàn vòng tròn.

- Vai trò của quản ca: Đặc tính của quản ca là hay hát chứ không cần hát hay. Bạn ấy biết tất cả các bài hát sinh hoạt được các thành viên tham dự lửa trại yêu thích và biết bắt nhịp chiếm lĩnh khi cần thiết.

Nếu bạn là người mới của tập thể bạn cần tìm hiểu những bài ca, điệu múa tập thể mà tập thể đó đã biết để không lạc lỏng khi bắt lời.

Nghệ thuật quản ca là đáp ứng những bài hát phù hợp với tiết mục đang trình diễn để đẩy mạnh ca trào hay gọi về sự êm dịu cần thiết, để cả vòng tròn không cảm thấy lúng túng ở những khoảng dừng. Biết chọn những bài ca ngắn, dài phù hợp và biết ngừng khi quản trò cần. Nếu là sân khấu thì quản ca là dàn nhạc phụ họa cho các tiết mục hay kéo màn.

- Vai trò của quản lửa: Là người làm cho ngọn lửa bùng lên khi khai mạc và tối thiểu 10 đến 15 phút cho lửa cháy mà không cần ra sửa hoặc dựng thêm củi (vì lúc này là lúc thủ tục khai mạc lửa). Do đó, người quản lửa phải biết kỹ thuật chất củi cho lửa cháy đều, kể cả đặc tính của cây và số lượng củi cần xếp để đoán được thời gian lửa cháy hết.

Khi cần thiết thì xuất hiện để khơi hay hãm bớt ngọn lửa hoặc điều khiển tạo lửa màu hay bông lửa, còn nếu không thì nên hạn chế ra vòng lửa.

Ghi chú: Nếu vòng lửa khá lớn, số lượng quá đông thì chúng ta phải cần nhiều quản trò, quản ca, quản lửa phụ tá để hỗ trợ cho đêm lửa trại thành công.

Địa điểm nơi tổ chức lửa trại:

- Địa điểm phải rộng, thoáng, tránh những tàn cây tấp phía trên, lửa sẽ làm khô cây hay cháy, gây nên phiền phức cho tổ chức. Lửa trại được đốt ở điểm quy tụ được mọi tầm nhìn ở các lều.
- Chứa đủ số lượng trại viên của trại.

- Khu vực được dọn sạch đá, sỏi lớn hoặc các ổ côn trùng nhỏ để tránh tai nạn cho trại sinh hay làm bẩn quần áo.
- Nếu là đất xi măng hay đường nhựa thì phải xin phép trước. Để bề mặt của sân không bị nứt. Cần tìm cát to, trải đầy tối thiểu 20 cm, sau đó đặt tấm cách nhiệt lên để giảm nhiệt, đồng thời chuẩn bị những xô nước, để thỉnh thoảng tưới nhẹ vào nhằm giảm sức nóng.

Tiến trình đêm sinh hoạt lửa trại:

- Quản ca xuất hiện tại sân lửa trại, dùng tiếng vọng mời gọi các đơn vị tham gia. Các đơn vị đáp lại bằng những băng reo, rống rần xuất hiện và cùng sinh hoạt vòng tròn để tạo không khí vui ban đầu.
- Đọc lời mở lửa và gọi lửa. (Nghi thức cầu lửa của Hùng Tâm Dũng Chí)
- Khi lửa xuất hiện, toàn bộ vòng tròn đều làm 1 băng reo vui hoặc hát bài hát. Đồng thời đội nhảy lửa sẽ xuất hiện. Các trại sinh (không nằm trong đội nhảy lửa) cùng tham gia nhảy kết thúc bài nhảy lửa. Trại trưởng xuất hiện khai mạc lửa trại (ngắn gọn, truyền cảm) và trao quyền điều hành cho quản trò.
- Quản trò xuất hiện bất ngờ và theo lời mời gọi của vòng tròn rồi điều khiển chương trình sinh hoạt lửa trại.
- Khi nhận ra cuộc vui đã kết thúc, bạn mời tất cả mọi người khép vòng, ngồi quanh đống lửa, tâm tình, cầu nguyện, cần tạo sự lắng đọng.
- Trại trưởng phát biểu tâm tình gắn với đôi điều nhắn nhủ trại sinh. Sau đó, tất cả cùng hát bài ca tàn lửa và chia tay trở về lều trong im lặng.
- Dập tắt lửa thật kỹ để tránh cháy, nhất là ở trong rừng, đồng cỏ.

➤ **Lưu ý:**

- Quản trò là người duy nhất được tự do trong vòng tròn lửa trại. Quản lửa coi lửa khi nào cần cháy bùng hay giảm. (cả 2 nên tránh mặt khi các đơn vị khác đang trình diễn).
- Tất cả nên giữ khoảng cách an toàn với vòng lửa nhảy lửa, nên có người giám sát, giữ trật tự
- Ai muốn đóng góp băng reo hay bài hát cần báo cho quản trò biết trước, sau đó mới được vào vòng tròn, tránh tình trạng vô tổ chức.
- Bài hát và trò chơi phải được mọi người đều biết nhưng không nên dài dòng gây nhàm chán cho lửa trại.

TỔ CHỨC TRÒ CHƠI LỚN

1. KHÁI NIỆM:

Trò chơi lớn (TCL) là một loại trò chơi đa dạng và thường đòi hỏi nhiều cố gắng của tham dự viên, có mục đích:

- Để trải nghiệm
 - Khả năng thể lý và tinh thần (sức chịu đựng, kiên nhẫn, dẻo dai...)
 - Kiến thức hay ôn tập bài học.
 - Kinh nghiệm chuyên môn.
 - Nhanh nhẹn và khéo léo và thông minh.
- Để sống lại một biến cố hay một câu chuyện (Lịch sử, Kinh Thánh, ...)
- Để tạo một cơ hội trong lãnh vực giáo dục (gặp gỡ, kết thân...)

2. VAI ĐẶC TÍNH:

- Thường dùng mật thư (thông minh, tháo vát, sáng kiến, cộng tác..)
- Sử dụng tối đa các loại chuyên môn và mang tính đồng đội cao.
- Chia thành nhiều giai đoạn hay trạm để kiểm soát và chấm điểm.
- Thường kết thúc bằng một cuộc tranh tài để đạt kết quả cuối cùng. (Đấu trí và sức chịu đựng)

3. SỬA SOẠN:

Đây là giai đoạn cần thiết và quan trọng.

- Chọn đề tài và quảng diễn, xác định mục tiêu cần nhắm
- Phác họa các diễn tiến của toàn bộ trò chơi phân đoạn phân cảnh, chọn các loại mật thư thích hợp khả năng và ghi các bản văn
- Phân chia các quan sát viên và các giám định viên, các địa điểm cuộc hành trình và hoạt động cần thực hiện
- Cách hóa trang cần cho mỗi giai đoạn, bố trí các dụng cụ cần thiết.

4. TIẾN HÀNH:

- Khởi đầu bằng một ít lời giới thiệu và đặt người chơi vào khung cảnh của trò chơi (lịch sử hay Kinh thánh)...

- Các đội bắt đầu cuộc chơi bình cách tìm, nhận và giải mã các một thư, rồi thi hành các lệnh ghi trong đó.
- Trò chơi lớn diễn tiến theo các giai đoạn dự trù, và kết thúc bằng cuộc tuyên bố kết quả và nhận định về tinh thần tham dự. Các huynh trưởng họp để rút ưu khuyết điểm.
- Trong trò chơi lớn, mọi người tham dự đến cùng đều là kẻ thắng. Yếu tố tinh thần cũng đáng giá bằng sự đạt thành tích.

5. TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH TRÒ CHƠI LỚN.

- Trò chơi lớn cần được chuẩn bị, ban điều hành TCL phải thấu triệt mục đích và nội dung trò chơi. Phân công rõ ràng và hợp tác chặt chẽ với dụng cụ đầy đủ.
- Tuy nhiên, đừng quá tham lam để bày ra một TCL quá phức tạp và mệt mỏi khiến các em phải thất vọng, nản chí và kiệt sức là điều trái với mục đích: Giải trí và giáo dục.
- Nếu TCL bị hỏng, phải ngưng lại kịp thời. Làm sao chơi xong lúc các em còn ham thích.
- Ấn định thời hạn cho mỗi đội tại mỗi trạm, để cuộc chơi được điều hoà.
- Tuỳ theo câu chuyện (chủ đề) để phân phối những trạm với những thử thách, mật thư, bài giải..
- Trù liệu phân phối trưởng
- Soạn thảo luật chơi rõ ràng, đơn giản
- Dạy trước những chuyên môn cần cho cuộc chơi.
- Hợp trưởng để phổ biến thấu đáo:
 - Cách chơi - lộ trình - luật chơi - diễn tiến.
 - Tiêu chuẩn cho điểm, nhất là phần vụ và địa thế riêng của mỗi trưởng phải phụ trách.
 - Chuẩn bị tâm lý để các em sẵn sàng và ham thích.
 - Báo trước những dụng cụ các em phải sẵn sàng

a) Trình bày trò chơi:

- Hợp lại để kiểm soát dụng cụ, đồ trị thương.
- Phổ biến:
 - Cách rõ ràng cho mọi người hiểu thấu đáo.
 - Mục tiêu của trò chơi và cách chơi

- Phương tiện đạt mục tiêu: Dấu đường - một thư
- Giới hạn đất chơi và thời gian.
- Trưởng phụ trách.
- Hiệu lệnh bắt đầu và tan cuộc chơi.
- Tinh thần lúc chơi: Thật thà, kiên tâm, phục thiện, tinh thần đồng đội.

b) Hướng dẫn cuộc chơi:

- Tại mỗi trạm:
 - Xa nơi đông người, cần có khu đất rộng.
 - Trưởng phụ trách phải tới trước để chuẩn bị.
 - Để ý chấm điểm về: Nhanh, vui vẻ. Y phục. trình diện, kỷ luật, lễ độ, hợp tác....
Trả lời các câu hỏi nhanh chóng, thực hiện kỹ thuật đúng, nhanh.
- Một trưởng chủ chốt: Phải liên lạc thường xuyên với các trạm để xếp đặt cuộc chơi được điều hòa. Cũng có trưởng phải theo dõi các em để phòng nguy hiểm (cứu thương).

c) Kết thúc cuộc chơi:

- TCL thường được kết thúc với một trò chơi mạnh. Đôi khi lại kết thúc với một trò chơi nhẹ nhàng, cần can thiệp kịp thời nếu có xung đột quá mức.
- Tuyên bố kết quả tể nhị. Cần gây ý thức để các em nhắm mục đích giáo dục của cuộc chơi hơn sự cạnh tranh. “Thắng không kiêu bại không nản”.
- Họp trưởng để lượng giá, rút ưu, khuyết điểm. Khi lắng dịu, họp các em lại để nhận định, xây dựng theo mục tiêu giáo dục.

d) Tóm lại: Trong mỗi kỳ trại, Trò Chơi Lớn thường là cái gì đó hấp dẫn nhất, nhớ lâu nhất, thoải mãn trẻ nhất và có công hiệu giáo dục nhất nếu trưởng biết khôn khéo như: Chọn lựa trò chơi thích hợp không quá sức hoặc không quá dễ vừa sức hợp khả năng và có chủ đích giáo dục tốt.

CÁCH SOẠN KỊCH KINH THÁNH HOẶC KỊCH GIÁO DỤC NHÂN BẢN

1. Làm Rõ Ý Tưởng và Cốt Truyện

Trước hết, hãy định rõ ý tưởng của bạn và xây dựng cốt truyện một cách cụ thể. Tìm hiểu về nhân vật, bối cảnh và thông điệp bạn muốn truyền tải qua câu chuyện của mình.

2. Phân Tích Kịch Bản Mẫu

Tìm hiểu về cấu trúc và định dạng của kịch bản. Đọc các kịch bản mẫu và phân tích cách diễn đạt ý tưởng, cảm xúc và đoạn hội thoại của một nhà biên kịch nào đó.

3. Xác Định Phân Đoạn và Cảnh

Chia kịch bản thành các phân đoạn và cảnh nhỏ để dễ dàng quản lý và diễn giải cốt truyện. Mỗi cảnh nên tập trung vào một sự kiện hoặc ý tưởng cụ thể.

4. Phát Triển Nhân Vật và Thoại

Tạo ra các nhân vật sống động và đa chiều. Viết các lời thoại tự nhiên và chân thực, phản ánh cá tính và mục tiêu của từng nhân vật.

5. Sử Dụng Mô Tả và Hành Động

Sử dụng mô tả chi tiết và hành động để tạo ra hình ảnh sống động và tạo cảm xúc cho người đọc hoặc người xem.

6. Tuân Thủ Định Dạng

Tuân thủ định dạng chung của kịch bản với tiêu đề, số trang, định dạng font chữ và các chỉ dẫn phục vụ cho quá trình sản xuất.

7. Sửa Chữa và Cải Tiến

Sau khi hoàn thành bản nháp, hãy đọc lại kịch bản, chỉnh sửa và cải tiến để làm cho nó trở nên hoàn thiện và thú vị hơn.

8. Thu Thập Phản Hồi

Nhận phản hồi từ các trưởng khác hoặc những người có kinh nghiệm trong lĩnh vực này để cải thiện kỹ năng viết kịch bản của bạn.

- ❖ Trong quá trình thực hiện viết kịch bản, chúng ta đã tìm hiểu về những khía cạnh quan trọng của nghệ thuật viết, từ việc phát triển ý tưởng cho đến việc thúc đẩy sự phát triển của nhân vật và cốt truyện. Việc viết kịch bản không chỉ là việc tạo ra những câu chuyện hấp dẫn, mà còn là quá trình thể hiện sự sáng tạo, tinh thần nghệ sĩ và khả năng kể chuyện.
- ❖ Chúng ta đã thảo luận về ý nghĩa của việc có một cốt truyện mạch lạc và nhân vật phong phú, cũng như kỹ thuật viết lời thoại và mô tả. Việc thực hiện các bước cơ bản này có thể giúp chúng ta xây dựng nên một bộ kịch bản đầy đủ và chất lượng.
- ❖ Ngoài ra, chúng ta cũng đã thảo luận về việc sử dụng công cụ và nguồn tài liệu hữu ích trong quá trình viết kịch bản, cũng như một số nguồn cảm hứng để giúp tăng cường sự sáng tạo. Quan trọng nhất, việc thực hành và luyện tập liên tục là chìa khóa để phát triển kỹ năng viết kịch bản của chúng ta.
- ❖ Nhìn chung, việc viết kịch bản là một cuộc hành trình đầy thú vị và sáng tạo. Bằng cách thực hiện các bước và nguyên tắc đã học, chúng ta có thể tạo ra những tác phẩm độc đáo và cuốn hút, tạo cảm hứng.
- ❖ Đôi lúc, Trưởng không cần tự soạn kịch bản mà làm một cách bất ngờ để các em tự làm việc. Tuy nhiên, Trưởng nên dặn trước các em để tránh mất thời gian các em thảo luận nhiều và Trưởng nên đồng hành hướng dẫn các em. Điều này sẽ giúp các em hứng thú hơn và giúp các em khám phá được khả năng của mình.

CÁC HÌNH THỨC TRẠI

1. *Trại cuối tuần*

Đây là một hình thức trại cho một nhóm nhỏ người do một Đội trưởng tổ chức (được sự đồng ý của Phụ trách) trong vòng 24 giờ.

Tuy là trại nhỏ, nhưng cũng phải có chương trình rõ ràng, đầy đủ. Phải cắm trại cho ra cắm trại. Không nên dùng thực phẩm chế biến sẵn mà phải nấu nướng đàng hoàng (đây cũng là một phần của sự huấn luyện).

2. *Trại kỹ năng*

Trong những lần sinh hoạt thường xuyên, chúng ta không có đủ thời giờ và điều kiện để huấn luyện một số kỹ năng chuyên môn đặc biệt. Trại kỹ năng được tổ chức để san lấp lỗ hổng đó.

Trại kỹ năng là dịp để cho các trại sinh ôn tập và huấn luyện một số kỹ năng đòi hỏi phải có không gian và địa điểm thoáng rộng, thiên nhiên thích hợp như: tìm phương hướng, tìm sao, ước đạc, quan sát dấu vết, thủ công trại, truyền tin, cứu thương.

Nếu có nhiều đơn vị cùng tham gia thì trại sinh sẽ có tinh thần ganh đua hào hứng hơn và kết quả sẽ tốt đẹp hơn.

3. *Trại bay*

Thường dùng trong các cuộc thám du khảo sát... Như tên gọi của nó, “Trại bay” không cố định như “Trại đứng” mà nó luôn theo bước chân của toán thám du. Cảnh vật luôn luôn thay đổi sẽ gây nhiều thú vị cho trại sinh. Muốn trại bay có kết quả, ta nên nhớ:

- Tổ chức vào lúc thời tiết tốt
- Trang bị gọn nhẹ
- Có mục đích và đề tài rõ ràng

4. *Trại hè*

Đương nhiên sẽ tổ chức vào dịp các học sinh - sinh viên được nghỉ hè, cho nên trại hè có thể kéo dài nhiều ngày.

Trại hè cũng là dịp để tổng kết, ôn tập và thực hành những điều đã học trong năm qua.

Sự thành công của trại hè là do sự tổ chức, sắp xếp chương trình và duy trì kỷ luật.

5. Trại hợp bạn

Nhiều đoàn thể cùng phong trào ở nhiều nơi, nhiều xứ (lớn nhỏ tùy theo qui mô tổ chức) cùng qui tụ về một địa điểm để:

- Gặp gỡ, kết thân
- Trao đổi, học hỏi kinh nghiệm
- Báo cáo sự tiến bộ
- Thể hiện tình huynh đệ cùng chí hướng

Thường thì mọi đoàn tham dự phải trình diễn mọi trình độ khả năng sinh hoạt của đơn vị mình trước các cán bộ Phụ trách cao cấp. Nhất định sẽ có cuộc thi đua để trắc nghiệm chung cho từng đoàn, từng ngành... và sẽ có thứ hạng trên dưới. Các đơn vị hãy coi đó là sự chứng minh tiến bộ của mình. Đừng vì hơn thua mà tự mãn hay thất vọng.

6. Trại huấn luyện

Như tên gọi của nó - Trại huấn luyện qui tụ các Phụ trách cùng một tổ chức để đào tạo hoặc hoàn thiện khả năng lãnh đạo. Tùy theo từng đẳng cấp và đề tài. Trại có thể kéo dài nhiều ngày. Những trại này sau khi bãi trại (mãn khóa) những trại sinh trúng cách, sẽ được xét duyệt để được cấp bằng hoặc chứng chỉ.

CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN TÂM LÝ THEO LỨA TUỔI CỦA TRẺ

➤ Các giai đoạn phát triển tâm lý theo lứa tuổi từ 1 – 3 tuổi

Sự thay đổi tâm lý của trẻ thể hiện rõ rệt giữa 1 tuổi và từ 2 - 3 tuổi. Trong đó, bé 1 tuổi mới bắt đầu biết nhận ra chính mình trong gương và nhận thức được sự tồn tại của đồ vật hay người bất kỳ trẻ không thể nhìn hay nghe thấy.

Còn với trẻ trong từ 2 - 3 tuổi, khả năng bộc lộ cảm xúc đã mãnh liệt và rõ rệt hơn rất nhiều như nổi cơn thịnh nộ, giận dữ khiến con dễ bị khủng hoảng tuổi lên 2 và khủng hoảng tuổi lên 3.

Trong trường hợp này, không nên quá căng thẳng khi giáo dục mà hãy hiểu rằng tâm lý trẻ đang trong giai đoạn tùy hứng và con chỉ đang khao khát tìm hiểu xem mình là ai mà thôi. Bên cạnh đó, giai đoạn này trẻ cũng đã tự tin hơn rất nhiều khi tiếp xúc với người lạ. Một số bé còn có thể hiểu được cảm xúc người khác.

Trẻ 3 tuổi trở lên rất khao khát học hỏi, tìm tòi. Do vậy, người lớn thường xuyên phải giải đáp vô vàn những câu hỏi “Tại sao” của trẻ. Đồng thời, bé 3 tuổi đã có thể tham gia hoạt động nhóm nhỏ, đóng vai vào các nhân vật và hợp tác tốt với người xung quanh.

Trí tưởng tượng của trẻ cũng rất phong phú dần biết nói về cảm xúc của mình và nhận thức được những hành động không đúng của bản thân.

➤ Các giai đoạn phát triển tâm lý trẻ từ 4 - 6 tuổi

Từ 4 tuổi là giai đoạn trẻ rất thích kết bạn và sẵn lòng trò chuyện, chia sẻ, bày tỏ sở thích với người khác. Trong độ tuổi này, bé đã có khả năng biểu lộ sự bức tức qua cả lời nói và hành động, thậm chí tỏ ra hống hách và ghen tị trong một số trường hợp. Dù thích độc lập nhưng trẻ vẫn cần sự quan tâm, bao bọc.

Trẻ nhạy cảm với những lời chỉ trích từ bố mẹ và người xung quanh, đặc biệt không thể chấp nhận những sai lầm của bản thân. Từ 5 tuổi trở đi trẻ lại có xu hướng khao khát trở thành tâm điểm, sự chú ý, yêu thương từ người lớn trong gia đình.

Trẻ trong giai đoạn 5 - 6 tuổi thường rất vô tư, nghĩ gì nói đó, bắt đầu xây dựng được mối quan hệ bạn bè thân thiết. Nhu cầu trở thành người giỏi và tốt nhất cũng sẽ phát triển mạnh mẽ hơn vào giai đoạn này.

➤ Các giai đoạn phát triển tâm lý trẻ từ 7 - 9 tuổi

Trẻ trong giai đoạn từ 7 - 8 tuổi luôn tồn tại nỗi lo bị chỉ trích, từ đó cố gắng bộc lộ bản thân để xem xét phản ứng của người lớn. Dù nhạy cảm nhưng trẻ lại có nhận thức tốt hơn về bản thân.

Giai đoạn này tính cách của trẻ có thể hơi thất thường nhưng bù lại cảm xúc không hướng đến sự tiêu cực, thích khám phá, thân thiện và thích được nói chuyện. Khi quan sát chi tiết bố mẹ có thể thấy trẻ đã bắt đầu chơi theo nhóm, chọn bạn cùng giới thích, biết chia sẻ bí mật và đồ chơi cho người khác.

Từ 8 - 10 tuổi con thường đánh giá năng lực bản thân rất khắt khe bởi khao khát trở thành người giỏi, dẫn đầu và làm việc đúng đắn. Quan trọng hơn là trẻ ở giai đoạn này luôn mong muốn mình trở thành người lớn nên tính trách nhiệm cũng cao hơn, biết tự hình thành thói quen và có chính kiến riêng của bản thân.

➤ Các giai đoạn phát triển tâm lý trẻ từ 10 - 12 tuổi

Từ 10 - 12 tuổi là giai đoạn tiền dậy thì của trẻ nên cảm xúc lúc này cũng có sự biến đổi rõ rệt. Con hiểu dần về giai đoạn trưởng thành của bản thân và trân trọng hướng đi của mình. Thế giới tâm lý của trẻ trong giai đoạn này cũng phức tạp hơn, ngay cả trong tình bạn.

Trẻ từ 11 tuổi trở lên có xu hướng thích được độc lập, ít tham gia vào các hoạt động gia đình mà chỉ thích quan tâm đến mối quan hệ bạn bè. Bố mẹ cần nắm bắt được sự thay đổi, phát triển tâm lý này để giáo dục con tốt hơn.

➤ Các giai đoạn phát triển tâm lý trẻ từ 13 - 14 tuổi

Trẻ từ 13 - 14 tuổi hầu hết đều có tâm lý hướng và dành thời gian nhiều cho bạn bè thay vì gia đình. Do vậy tính cách, sở thích, quần áo, kiểu tóc,... của trẻ sẽ chịu sự ảnh hưởng rất lớn từ những người bạn này.

Giai đoạn này tâm trạng và tính cách của trẻ cũng thất thường hơn, thậm chí trẻ luôn tỏ ra thách thức người lớn để khẳng định cái tôi và sự độc lập của chính mình. Cảm xúc của bé gái dễ thay đổi hơn bé trai nhưng lại không thường xuyên, đột ngột và làm ảnh hưởng tới mối quan hệ hay sinh hoạt thường ngày.

Trong trường hợp trẻ có những biến đổi cảm xúc, tâm trạng mạnh mẽ với nhiều hành vi quá khích rất có thể đó là biểu hiện rối loạn tâm lý ở trẻ dậy thì mà bố mẹ cần lưu ý.

➤ Các giai đoạn phát triển tâm lý trẻ từ 15 - 18 tuổi

Từ 15 tuổi trở đi, trẻ tỏ ra tự tin hơn và không bị áp lực quá nhiều về vấn đề đồng trang lứa. Tuy nhiên, con lại ít dành thời gian cho gia đình và khao khát kiểm soát mọi mặt trong cuộc sống xung quanh.

Đối với con đường tương lai, một số trẻ tỏ ra thích thú, choáng ngợp, trong khi số còn lại cảm thấy lo lắng về các vấn đề ngành học, vào đại học, xây dựng gia đình,... của bản thân.

Đặc biệt, trong giai đoạn này trẻ sẽ bắt đầu xây dựng mối quan hệ bạn bè mật thiết, thậm chí đã xuất hiện nhu cầu tìm hiểu sâu hơn hay chủ động về tình dục nên con đã có thể nhận thức rõ về xu hướng tình dục của bản thân.

10 CHỈ SỐ VÀNG CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

➤ IQ (Intelligence Quotient) - chỉ số trí tuệ

Trong 10 chỉ số thì IQ là chỉ số giúp đánh giá được khả năng nhận thức. Cũng như khả năng giải quyết vấn đề của trẻ.

Chỉ số IQ thể hiện: năng lực học hỏi, sự hiểu biết và cách xử lý tình huống, khả năng trí lực, sự nhạy bén trong tư duy phản biện của trẻ. Thường thì người có chỉ số IQ cao luôn có khả năng phân tích thông tin. Đồng thời thao tác và xử lý công việc với tốc độ nhanh, chuyên sâu hơn người bình thường.

- *Cách rèn IQ cho trẻ:*
 - Chơi các trò chơi logic
 - Có những hoạt động cần vận động trí não nhiều
 - Giải toán hoặc các môn như cờ vua, cờ tướng

➤ EQ (Emotional Quotient) - chỉ số cảm xúc

Những người thành đạt thường có EQ cao. EQ cao giúp một người hiểu rõ bản thân mình. Đồng thời cũng thấu hiểu người khác. Ngoài ra, EQ còn có thể chế ngự, kiểm soát cảm xúc sao cho phù hợp với hoàn cảnh. Những người có EQ cao thường dễ thích nghi với hoàn cảnh. Đồng thời, họ luôn biết cách hòa nhập với đội nhóm và cộng đồng. Đặc biệt là trong thời đại hiện nay, làm việc theo nhóm, làm việc trong tập thể là hết sức quan trọng. Trong 10 chỉ số thông minh thì đây là chỉ số thông minh cần thiết nhất.

- *Cách rèn EQ cho trẻ:*
 - Hướng dẫn trẻ cách chậm lại cảm xúc, không phản ứng ngay
 - Biết suy ngẫm lại những phản ứng, lời nói, hành động của bản thân
 - Chú ý đến phản ứng của người khác
 - Siêng đọc sách tu đức và nghe những bài giảng

➤ **BQ (Business Quotient) - chỉ số kinh doanh**

BQ là năng lực làm thỏa mãn nhu cầu của người khác (khách hàng, đối tác,...). Người có BQ cao sẽ dễ dàng nhận ra nhu cầu. Đồng thời tìm ra giải pháp, kiên trì tiếp cận, chịu đựng nghịch cảnh, có khát vọng cao. Hơn thế nữa còn nhạy bén và tiên phong, ước tính nhanh, tiếp cận và lọc thông tin, hiệu quả trong tương lai. Và cuối cùng là có khả năng kết nối trong cung cầu, giúp bạn có được sự chuyên nghiệp và thành công trong kinh doanh.

- *Cách rèn BQ cho trẻ:*

- Tập cho trẻ biết tìm được nhu cầu của người khác
- Cho trẻ hiểu được nguồn lực của bản thân và sử dụng nó hợp lý
- Dạy trẻ cách đối thoại

➤ **CQ (Creative Quotient) - chỉ số sáng tạo**

CQ (Trí thông minh sáng tạo) chính là nền tảng giúp thế giới làm nên lịch sử khoa học. Đồng thời ứng dụng kỹ thuật và công nghệ vào đời sống. Hơn thế nữa còn thúc đẩy sự tiến hóa của loài người. Nhất là xây dựng được nền văn hóa nghệ thuật khổng lồ.

CQ là những ý tưởng được lóe sáng bất chợt. CQ là khả năng các bé có thể suy nghĩ ra ngoài những cách nghĩ thông thường, từ đó tìm ra những cái mới. Nhờ vào CQ, con người đã có những phát minh, ý tưởng sáng tạo, giúp nhân loại có một tương lai tốt đẹp hơn.

- *Cách rèn CQ cho trẻ:*

- Khích lệ trẻ với những ý tưởng trẻ đưa ra
- Hỏi trẻ rằng còn có cách nào khác không? Không nhất thiết là tốt hơn hay không vì có thể phân tích cho trẻ sau khi nghe
- Động viên trẻ thực hiện những ý tưởng của trẻ
- Tập trẻ quan sát, cảm nhận những điều cần cải thiện; giúp trẻ tìm hiểu nguyên nhân, phương pháp để cải tiến

➤ **PQ (Passion Quotient) - chỉ số đam mê**

Bất cứ việc gì trong đời muốn thành công thì cũng phải toàn tâm toàn ý, có đam mê dành cho nó. Và điều này chính là nguyên nhân dẫn đến việc đưa ra chỉ số PQ.

PQ thể hiện sự say mê của các bé dành cho những việc mà bé làm. Sự say mê chính là ngọn lửa, làm thổi bùng lên ngọn lửa nhiệt huyết trong lòng. Việc này làm cho các bé sẽ không ngừng khám phá và phát triển những tiềm năng vô tận được ẩn sâu trong mỗi con người.

- *Cách rèn PQ cho trẻ:*

- Tập trẻ sự kiên nhẫn
- Tập tư duy tích cực
- Tập tinh thần cầu tiến
- Động viên trẻ khi trẻ có được những thành tựu dù nhỏ

➤ **AQ (Adversity Quotient) - chỉ số vượt khó**

AQ thể hiện khả năng vượt qua bất hạnh, nghịch cảnh, ...của từng bé.

AQ thể hiện khả năng đối diện với những khó khăn trong đời của mỗi người. Đây là một năng lực về tâm lý. Năng lực này giúp con người có khả năng tìm được giải pháp trong các tình huống khó khăn. Đồng thời vượt qua được những chướng ngại trong đường đời. AQ chính là sự kết hợp hài hòa của ý chí và trí tuệ.

Những người có AQ cao thường tích cực tiến thủ, trong khi theo đuổi mục tiêu. Hơn thế nữa còn có khả năng chế ngự khó khăn. Kèm theo đó là lòng kiên trì đến cùng, nỗ lực phát huy được tiềm năng. Cuối cùng là giành được thành công.

- *Cách rèn AQ cho trẻ:*

- Hoàn thiện kỹ năng, trang bị kiến thức cho trẻ
- Động viên trẻ dám nhận những công việc khó và đồng hành hướng dẫn cho trẻ
- Đưa ra những tình huống khó mô phỏng và mời gọi trẻ suy nghĩ giải quyết
- Tập cho trẻ quan sát và nhận biết những khó khăn trong cuộc sống.

➤ **SQ (Spiritual Quotient) - chỉ số tâm linh**

SQ thể hiện khả năng cảm nhận được những giá trị linh thiêng.

Trí tuệ tâm linh SQ chính là trí tuệ tối cao nhất của loài người. Người có SQ cao sẽ có khả năng giải quyết được những vấn đề có liên quan mật thiết đến chất lượng, ý nghĩa và giá trị sống.

Những người có SQ cao thường có thể kết nối suy tư kết nối hiện sinh và thực tại cao. Đây chính là nền tảng an bình giúp người có được SQ hiểu được nguồn gốc tâm linh. Từ đó, kết nối quá khứ và những gì xảy ra ở thực tại.

- *Cách rèn SQ cho trẻ:*

- Cho trẻ hiểu những giá trị tinh thần
- Dạy trẻ về những điều vượt qua khả năng lý trí của con người
- Khích lệ trẻ tìm hiểu và tham gia vào các hoạt động tôn giáo lành mạnh, đúng đắn và tích cực

➤ **MQ (Manage Quotient) - chỉ số quản trị**

MQ thể hiện năng lực quản lý công việc và con người. MQ giúp con người có khả năng có được sự đồng cảm. Đồng thời tạo được sự gần gũi, nhằm thấu hiểu và tạo động lực cho tập thể. Hơn thế nữa khả năng này còn giúp dự đoán tình huống. Tiếp theo đó là điều chỉnh bản thân sao cho phù hợp với môi trường xung quanh. Từ đó, có được những giải pháp tích cực và phù hợp với mục tiêu của tổ chức đề ra.

- *Cách rèn MQ cho trẻ:*

- Tập cho trẻ tính chủ động
- Tập cho trẻ có cái nhìn bao quát về tình hình, biết suy nghĩ cẩn thận và đưa ra quyết định
- Giúp trẻ biết các định hướng và lên kế hoạch, khéo léo xoay chuyển tùy theo tình hình thực tế diễn ra khi thực hiện kế hoạch

➤ **EntQ (Entertainment Quotient) - chỉ số giải trí**

EntQ là chỉ số giúp người có được thể hiện tài năng của mình trước công chúng. Đồng thời, có khả năng thu hút đám đông và nắm bắt được cảm xúc của đám đông. Từ đó có những ứng biến thích hợp.

Đây là khả năng giúp mỗi người tìm hình thức giải trí phù hợp và lành mạnh. Từ đó giúp bản thân và xã hội vui vẻ, thư giãn trong công việc và cuộc sống. Đây còn được hiểu là khả năng gây dựng niềm vui cho người khác thông qua việc thể hiện tài năng của chính bản thân mình. Điều này làm kích thích trí tò mò và thỏa mãn cảm xúc của đám đông.

- *Cách rèn EntQ cho trẻ:*
 - Tạo điều kiện, cổ vũ cho trẻ thể hiện những khả năng của mình
 - Cho trẻ tiếp xúc nhiều với nghệ thuật như âm nhạc, hội họa,...

➤ **JQ (Job Quotient) - chỉ số năng lực hành động**

JQ là một trong 10 chỉ số quan trọng, được thể hiện qua việc hiểu. Đồng thời nắm bắt tốt công việc. Hơn thế nữa còn phát huy làm việc nhóm hiệu quả. Người có JQ cao thường nhận được sự đánh giá tốt từ đồng nghiệp và khách hàng của mình. Họ cũng có khả năng phối hợp tốt, năng động, năng lượng làm việc cao. Ngoài ra còn có thể nhanh chóng nắm bắt được công việc. Nhất là có khả năng hoàn thành xuất sắc công việc được giao.

- *Cách rèn JQ cho trẻ:*
 - Đào tạo kỹ năng
 - Tin tưởng giao việc cho trẻ
 - Dạy trẻ tính tập trung

Ngoài ra còn một chỉ số ít được nhắc đến là **MoQ (Moral Quotient) - chỉ số đạo đức**. Nó chính là khả năng nhìn nhận của một cá nhân để hiểu đâu là đúng và sai để có cách hành xử đúng mực. Có thể rèn MoQ cho trẻ bằng cách dạy Giáo Lý, giáo dục nhân bản và cho trẻ hoạt động bác ái thiện nguyện.

9 LOẠI HÌNH TRÍ THÔNG MINH CỦA TRẺ

➤ Trí thông minh không gian – thị giác (Visual-Spatial Intelligence)

Những trẻ sở hữu trí thông minh không gian – thị giác thường rất giỏi hình dung mọi thứ, trong mọi không gian, không chỉ thế trẻ còn giỏi xác định phương hướng, giỏi xem bản đồ, biểu đồ, video và hình ảnh.

- *Những trẻ có trí thông minh không gian – thị giác thường sở hữu các thế mạnh:*
 - Đọc và viết
 - Giỏi xếp các câu đố lại với nhau
 - Giải thích tốt hình ảnh, đồ thị và biểu đồ
 - Thích vẽ, hội họa và nghệ thuật thị giác
 - Nhận dạng các mẫu vật dễ dàng

Đối với những em nhỏ có trí thông minh này, nên hỗ trợ việc phát triển tư duy sáng tạo bằng cách tham gia cùng trẻ trong các hoạt động xếp hình, nối chữ, hay ô chữ. Việc khuyến khích trẻ vẽ các hình khối hoặc tạo nên những tác phẩm tự do theo sở thích riêng của mình là một cách lý tưởng để kích thích trí tưởng tượng và sự sáng tạo,... Ngoài ra, cũng có thể để trẻ tự trang trí không gian của mình.

➤ Trí thông minh ngôn ngữ – ngôn từ (Linguistic-Verbal Intelligence)

Những trẻ có trí thông minh ngôn ngữ – ngôn từ thường sử dụng từ ngữ tốt, cả khi viết lẫn khi nói, giao tiếp. Điều dễ nhận thấy ở những đứa trẻ này là chúng rất giỏi trong việc viết truyện, ghi nhớ thông tin và đọc.

- *Những trẻ có trí thông minh ngôn ngữ – lời nói thường sở hữu các thế mạnh:*
 - Khả năng ghi nhớ nhanh và lâu mọi thông tin (khi viết lẫn nói)
 - Thích tranh luận hoặc đưa ra các bài thuyết trình thuyết phục người nghe
 - Có thể giải thích, diễn giải mọi thứ rất tốt
 - Có khiếu hài hước khi nói, kể chuyện

Để phát triển trí thông minh ngôn ngữ cho trẻ, cần thường xuyên đọc truyện cho trẻ, lắng nghe những câu chuyện mà trẻ kể, khuyến khích trẻ giao tiếp tích cực với

mọi người xung quanh, tạo thói quen đọc sách, hỗ trợ việc viết nhật ký hoặc tham gia các hoạt động có liên quan đến ngôn ngữ trong lớp học như thuyết trình, làm báo tường,...

➤ **Trí thông minh logic – toán học (Logical-Mathematical Intelligence)**

Những trẻ có thể mạnh về trí thông minh logic – toán học thường là những trẻ giỏi suy luận và phân tích vấn đề một cách logic. Những cá nhân này có xu hướng suy nghĩ, phân tích các khái niệm, con số, các mối quan hệ rất rõ ràng.

- *Những trẻ có trí thông minh logic – toán học thường sở hữu các thể mạnh:*
 - Có kỹ năng giải quyết vấn đề xuất sắc
 - Thích suy nghĩ về những ý tưởng trừu tượng
 - Thích thực hiện các thí nghiệm khoa học
 - Có thể giải quyết các phép tính phức tạp, rắc rối

Để phát triển loại trí thông minh này, cần dạy trẻ những kỹ năng như tính nhẩm hoặc sử dụng máy tính một cách thông minh để tính; khuyến khích trẻ tham gia vào các trò chơi chiến lược như cờ tướng, cờ vua, caro, hoặc các trò chơi giải đố logic; hướng dẫn trẻ cách sắp xếp, phân loại sự vật xung quanh dựa trên màu sắc, hình dạng, và kích thước.

➤ **Trí thông minh âm nhạc (Musical Intelligence)**

Những trẻ có trí thông minh âm nhạc sẽ giỏi về nhịp điệu và âm thanh cũng như giỏi sáng tác, biểu diễn âm nhạc. Bên cạnh đó, khả năng tập trung và cảm thụ âm nhạc của những trẻ này cũng rất xuất sắc.

- *Những trẻ có trí thông minh âm nhạc thường sở hữu các thể mạnh:*
 - Ca hát và chơi nhạc cụ giỏi
 - Dễ dàng nhận ra và ghi nhớ rất nhanh các giai điệu bài hát
 - Có hiểu biết phong phú về âm nhạc, nhịp điệu và nốt nhạc

Để phát triển khả năng âm nhạc của trẻ, có thể đưa trẻ tham gia các lớp học âm nhạc, thường xuyên chơi nhạc cho trẻ nghe, để trẻ tự do lựa chọn các bài hát ưa thích, và khuyến khích trẻ thể hiện sự tương tác bằng cách vỗ tay theo nhịp hoặc sáng tác những giai điệu riêng của mình. Nếu có điều kiện, cho trẻ học các loại nhạc cụ như

piano, ghita, violon, trống,... Việc chìm đắm trong thế giới âm nhạc không những giúp trẻ có thêm năng khiếu nổi bật mà còn phát triển tâm hồn, tình cảm, trí não, khả năng tư duy và sáng tạo cho trẻ.

➤ **Trí thông minh vận động (Bodily-Kinesthetic Intelligence)**

Những trẻ có trí thông minh vận động cơ thể thường rất khỏe mạnh và dẻo dai, rất giỏi trong việc thực hiện các động tác khó. Ngoài ra, trẻ cũng có thể mạnh, khéo léo trong việc thực hiện các động tác có sự phối hợp giữa tay và mắt.

- *Những trẻ có trí thông minh vận động thường sở hữu các thế mạnh:*
 - Có năng khiếu khiêu vũ và thể thao
 - Thích tạo ra mọi thứ bằng bàn tay
 - Sự phối hợp giữa tay mắt khá tuyệt vời
 - Có khả năng ghi nhớ bằng cách làm, động tác, thay vì nghe hoặc nhìn

Để hỗ trợ phát triển trí thông minh này ở trẻ, có thể kích thích trẻ tham gia vào các hoạt động thể thao đa dạng như bơi lội, đá bóng và chạy bộ; hay đăng ký cho trẻ vào học ở các lớp võ thuật, nhảy hiphop, múa dân gian, khiêu vũ, và đóng kịch tùy thuộc vào sở thích cá nhân của trẻ. Cũng có thể khuyến khích trẻ tham gia các trò chơi nhảy dây, bật nhảy, và đuổi bắt cùng với bạn bè một cách thường xuyên.

➤ **Trí thông minh tương tác xã hội (Interpersonal Intelligence)**

Trẻ có trí thông minh tương tác xã hội là những trẻ giỏi trong việc thấu hiểu và tương tác tốt với người khác. Đồng thời trẻ còn có kỹ năng đánh giá cảm xúc, động cơ, mong muốn và ý định của những người xung quanh.

- *Những trẻ có trí thông minh tương tác xã hội thường sở hữu các thế mạnh:*
 - Giao tiếp tốt bằng lời nói
 - Có kỹ năng giao tiếp phi ngôn ngữ
 - Xem xét các tình huống từ nhiều khía cạnh khác nhau, nguồn thông tin khác nhau
 - Biết cách tạo mối quan hệ tích cực với những người khác
 - Giải quyết tốt các xung đột trong nhóm

Để giúp trẻ phát triển tốt hơn trong loại trí thông minh này, có thể khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động nhóm, tham gia lớp kịch nói, diễn xuất, hoặc MC để rèn luyện khả năng tương tác; thường xuyên đưa trẻ đi nhiều nơi, giúp trẻ nhận thức về nhiều góc nhìn khác nhau về sự vật, hiện tượng.

➤ **Trí thông minh nội tâm (Intrapersonal Intelligence)**

Những cá nhân mạnh về trí thông minh nội tâm rất giỏi nhận thức được trạng thái cảm xúc, tình cảm và động cơ của chính họ. Trẻ có xu hướng thích tự phản ánh và phân tích, bao gồm mơ mộng, khám phá mối quan hệ với người khác và đánh giá điểm mạnh cá nhân của chính mình.

- *Những trẻ có trí thông minh nội tâm thường sở hữu các thế mạnh:*
 - Phân tích tốt điểm mạnh và điểm yếu của chính mình
 - Thích phân tích các lý thuyết và ý tưởng
 - Có khả năng tự nhận thức tuyệt vời
 - Hiểu cảm xúc của chính mình

Để hỗ trợ phát triển trí thông minh nội tâm, có thể khuyến khích trẻ thể hiện quan điểm cá nhân, hạn chế áp đặt, cung cấp không gian riêng cho trẻ học tập và chơi một mình, cũng như dạy trẻ cách quản lý cảm xúc cá nhân.

➤ **Trí thông minh thiên nhiên (Naturalistic Intelligence)**

Những cá nhân sở hữu trí thông minh này thường rất hòa hợp với thiên nhiên và thường quan tâm đến việc khám phá môi trường, tìm hiểu về các loài sinh vật.

- *Những trẻ có trí thông minh thiên nhiên thường sở hữu các điểm mạnh:*
 - Quan tâm đến các chủ đề như thực vật học, sinh học và động vật học
 - Có thể phân loại và lập danh mục thông tin dễ dàng
 - Thích cắm trại, làm vườn, đi bộ đường dài và khám phá thiên nhiên, thích các hoạt động ngoài trời
 - Không thích học những chủ đề không dính dáng đến thiên nhiên

Để hỗ trợ phát triển của trẻ, nên tạo cơ hội để trẻ tiếp xúc với cây cỏ, động vật; dạy cho trẻ về thế giới tự nhiên và các hiện tượng như núi lửa, rừng, biển, mưa, và

bằng tan; khuyến khích trẻ đọc sách về các loài động và thực vật, côn trùng; cũng như cho bé nuôi thú cưng hoặc trồng cây hoa trong nhà.

➤ **Trí thông minh hiện sinh (Existential Intelligence)**

Trí thông minh hiện sinh đề cập đến sự nhạy bén và khả năng xử lý các câu hỏi sâu sắc, chẳng hạn như ý nghĩa của sự tồn tại. Đây là trí thông minh phức tạp nhất trong 9 kiểu thông minh được đề cập trong nghiên cứu của Gardner.

- *Những trẻ có trí thông minh hiện sinh thường sở hữu các điểm mạnh:*
 - Nhìn vào bức tranh tổng thể
 - Quan tâm đến các giá trị đạo đức xã hội
 - Thích tìm tòi và khám phá thế giới siêu nhiên
 - Nhạy cảm về các vấn đề liên quan đến tâm linh, vũ trụ, thiên văn

Để hỗ trợ phát triển trí thông minh hiện sinh, nên cho trẻ tham gia các hoạt động, sự kiện về công tác xã hội, từ thiện. Tạo điều kiện cho trẻ tìm hiểu về triết học, thần học. Khuyến khích trẻ tham gia vào một số loại hình cầu nguyện, phản ánh, tự nghiên cứu hoặc tự rèn luyện tạo cho chúng ta không gian trong đó những vấn đề về hiện sinh có thể được đề cập và khám phá. Tham dự một số loại hình học tập, sắp xếp trong nhóm hoặc phục vụ cộng đồng có liên quan đến tôn giáo.

HUẤN LUYỆN THIÊN LIÊNG CHO ĐOÀN SINH

Nguyên vọng chính yếu của Phong trào là làm sao cho các em thực sự sống thiên chức làm con cái Chúa, nên chúng ta cần đề cao việc huấn luyện thiên liêng cho các Đoàn Sinh, đây là điều cần phải được các huynh trưởng đặc biệt quan tâm. Là người có nhiệm vụ hướng dẫn đoàn sinh, vì vậy người huynh trưởng phải thấu đáo tường tận chương trình này.

1. PHONG TRÀO

Nguyên tắc: Một cái nhìn tổng quát về phong trào (lý thuyết, lịch sử,.. chi tiết) chỉ là phần của các Hữu Trách, chứ không phải của đoàn sinh. Vì thế đối với các em, ta chỉ cần dạy cho chúng biết những việc chúng đang làm trong cơ, đội có ý nghĩa gì mà thôi. Những điều này phải cắt nghĩa dần dần cho các em mỗi khi sinh hoạt chứ không dạy cho các em theo kiểu những bài học.

a. **ONG PHƯỢNG** (4-9t): *Làm quen với phong trào*

- Thuộc đoàn ca, ca tâm niệm, vài bài hát của Phong trào
- Thuộc Kinh Hùng Dũng.
- Biết cách chào.
- Biết các khẩu hiệu, châm ngôn của phong trào

b. **KIM HOAN** (9 – 11t): *“Ta là đoàn con Thiên Chúa.”*

- Biết tên vị sáng lập, năm, nơi sáng lập Phong trào.
- Cắt nghĩa châm ngôn Phong trào, khẩu hiệu cơ, màu khăn quàng của cơ.
- Biết thế nào là một Hùng Tâm Dũng Chí.

c. **NHIỆT QUANG** (11 – 13t): *“Tướng ta là Chúa Kitô.”*

- Ba ý lực của Phong trào.
- Cắt nghĩa châm ngôn, ba điều tâm niệm, khẩu hiệu của đoàn và cơ, màu khăn quàng của cơ.
- Cắt nghĩa luật bác ái và 12 nguyên tắc.
- Sơ lược lịch sử Phong trào HTDC Quốc tế và Việt Nam.
- Hệ thống tổ chức Đoàn, Hạt Đoàn.
- Biết huy hiệu Phong trào.

d. **CHIẾN CHINH (13 – 16t):** “*Dựng xây đại đồng Công giáo, thiết tha đời sống Tông đồ.*”

- Mục đích Phong trào.
- Lịch sử Phong trào HTDC Quốc tế và Việt Nam.
- Hướng dẫn tổ chức Phong trào HTDC Quốc tế, Tổng Liên đoàn, Liên đoàn, Đoàn.
- Cắt nghĩa châm ngôn, ba điều tâm niệm, khẩu hiệu đoàn, cơ, cách hô khẩu hiệu, màu khăn quàng của cơ.
- Thuộc các bài ca và kinh Phong trào.

2. TÔNG ĐỒ THIẾU NHI:

Nguyên tắc: Điều cần thiết là ta phải giúp các em biết làm Tông đồ thực sự (ở gia đình, lớp học, đường phố, khu xóm) và hiểu lý do mình làm, chứ không phải dạy các em những kiến thức về Tông đồ thiếu nhi. Ta phải dạy cho chúng biết hoạt động tông đồ thiếu nhi bằng sống chiến dịch thường niên.

KIM HOAN.

- Vì Chúa muốn mọi người được cứu rỗi, nên em làm việc tông đồ bằng cách sống và lôi cuốn người khác sống vui tươi, bác ái.

NHIỆT QUANG:

- Biết tổng quát hiện tình Công giáo thế giới, Việt Nam, Giáo phận, Giáo xứ.
- Làm tông đồ bằng sống can đảm, hăng hái.

CHIẾN CHINH:

- Thái độ phải có đối với các bạn và các tôn giáo ngoài Công giáo.
- Thực hiện sứ vụ Tông đồ là thực hiện sứ vụ của Giáo hội.
- Thực hành: sống Đức Tin, Đức Ái giữa môi trường của các em.

3. ĐỨC TÍNH LÀM NGƯỜI:

Nguyên tắc: Ta giúp các em những đức tính trong 12 nguyên tắc HTDC, trong đó mỗi lứa tuổi sẽ nhấn mạnh về một số đức tính thích hợp hơn với lứa tuổi của mình.

- **ONG PHƯỢNG:** Lễ phép, vâng lời,
- **KIM HOAN:** Thật thà, thương người, vui vẻ, sạch sẽ.

- **NHIỆT QUANG:** Bác ái, giúp đỡ, hy sinh, lịch sự, ăn nói thanh tao, hiền dịu, hăng say, làm việc, cẩn thận.
- **CHIẾN CHINH:** Can đảm, quảng đại, trong sạch, nết na, phục vụ, chu toàn bốn phận, trọng thời giờ, ái quốc, khiêm tốn, biết ơn, hiếu thảo.

4. GIÁO LÝ:

Nguyên tắc:

- Ban Hữu trách mỗi đoàn phải liệu cách cộng tác với Giáo xứ để các em trong đoàn có thể học giáo lý cách đầy đủ, nghĩa là:
 - Nếu trong Giáo xứ đã có sẵn những lớp Giáo lý cho các em thì Ban Hữu trách phải kiểm soát xem các đoàn sinh có tham dự nghiêm chỉnh không.
 - Nếu trong Giáo xứ không có sẵn những lớp Giáo lý thì Ban Hữu trách đoàn phải liệu cách cộng tác với Giáo xứ để tổ chức những lớp Giáo lý. Các buổi sinh hoạt phải thấm nhuần tinh thần Giáo lý, nhưng những lớp Giáo lý chính thức phải độc lập với giờ sinh hoạt (cũng có thể trước hay sau giờ sinh hoạt, hay vào một ngày nào khác trong tuần).
- Lý do của điều vừa mới nêu lên:
 - Việc dạy Giáo lý đúng phương pháp phải có các Giáo lý viên đủ khả năng đảm trách chứ không phải ai cũng dạy được.
 - Các lớp Giáo lý phải dễ dàng cho cả các em ngoài đoàn đến học. Trong mỗi cơ có nhiều trình độ Giáo lý khác nhau, ta không thể dùng buổi họp để dạy Giáo lý.
 - Vừa họp, vừa dạy Giáo lý thì có lẽ cả hai việc đều dở dang và sẽ không đi đến đâu.
 - Chương trình Giáo lý ghi ở đây phải hiểu là khi muốn được thăng tiến bản thân theo Thánh giá cơ thì về phần Giáo lý các đoàn sinh phải có đủ trình độ theo lứa tuổi.
- a. **ONG PHƯỢNG:**
 - Về xưng tội, rước lễ lần đầu, giáo lý khai tâm.
- b. **KIM HOAN:**
 - Học ôn của cơ Ong Phượng.

- Sơ lược lịch sử cứu rỗi: Chúa sáng tạo vũ trụ - Nguyên tổ phạm tội - Hậu quả tội Tổ tông – Chúa hứa ban ơn cứu chuộc – Con Thiên Chúa làm người - Đức Trinh nữ Maria – Chúa Giê su chết để cứu chuộc – Chúa Giê su sống lại và lên rỗi – Chúa Thánh Thần hiện xuống – Chúa Thánh Thần với Giáo hội – Chúa Thánh Thần với mỗi người chúng ta – Thiên Chúa Ba Ngôi – Chúa trở lại trần thế - Bí tích tổng quát – Sơ lược các Bí tích khai tâm : Rửa tội, Giải tội, Thánh Thể, Thêm Sức.
- Đời sống Đức Tin – Thiên Chúa Ba Ngôi - Tội – Ngôi Hai Thiên Chúa – Chúa Thành Thần - Chết – Phán xét riêng – Thiên đàng - Hỏa ngục - Luyện ngục - Tận thế - Phán xét chung.
- Thuộc kinh chiều hôm, ban sáng và chuỗi Mối Khôi.

c. NHIỆT QUANG:

- Luật sống Công giáo: Trật tự Chúa an bài trong vũ trụ; Lương tâm; Mười điều luật; Sáu điều răn Hội Thánh (sơ lược).
- Ơn Chúa và Bí tích, năm phụng vụ, ba màu nhiệm căn bản của Phụng vụ: Nhập thể, Phục sinh, Hiện xuống.
- Kinh ngày Chúa nhật, biết một số thánh ca thông thường, biết giúp các nghi lễ phụng vụ.

d. CHIẾN CHINH:

- Biết quảng diễn kinh Tin Kính.
- Biết quảng diễn Mười điều răn Đức Chúa Trời, Sáu điều răn Hội Thánh, Tám mối phúc thật.
- Kinh Thánh nhập môn : Nguồn gốc, tác giả, số bộ, lược qua các sách Cựu và Tân ước, Phúc âm, Thánh Thư, Tông đồ Công vụ.
- Sự cần thiết phải đọc Thánh Kinh, thái độ phải có khi đọc, cách đọc

NHỮNG KỸ NĂNG CẦN THIẾT NÊN TẬP CHO ĐOÀN SINH

1. Đối với cơ Ấu Nhi và cơ Kim Hoan

• *Kĩ năng tự bảo vệ và chăm sóc bản thân*

Đây được xem là kỹ năng sống quan trọng hàng đầu đối với các em ở độ tuổi từ 5 - 10 vì nó sẽ giúp trẻ tự lập và trưởng thành hơn. Đối với kỹ năng này, đầu tiên đòi hỏi trẻ phải có những nhận thức đúng về bản thân mình, có thể tự thực hiện những công việc sinh hoạt hằng ngày như: vệ sinh cá nhân, lựa chọn trang phục phù hợp, sắp xếp đồ đạc gọn gàng, ngăn nắp. Ở một mức độ cao hơn, trẻ cũng cần được dạy những phương pháp tự vệ khi gặp kẻ xấu, bị lạm dụng, bắt cóc,... để ứng phó với các tình huống khẩn cấp.

• *Kĩ năng quản lý cảm xúc*

Trẻ khi bước vào độ tuổi 6 – 10 thường có xu hướng nổi loạn, muốn thể hiện cá tính và có một cái tôi vô cùng mạnh mẽ. Do đó, các bạn học sinh cần được dạy để hiểu rõ hơn về cảm xúc của chính mình và biết cách làm chủ, kiểm soát bản thân tránh khỏi những suy nghĩ và hành động tiêu cực.

• *Kĩ năng làm việc nhóm*

Trong xu thế ngày nay, “Làm việc nhóm” là một trong những kỹ năng hết sức cần thiết để dẫn đến thành công. Giống như những gì ông cha ngày xưa vẫn nói: “Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao”, muốn đạt được mục tiêu cần phải có sự hỗ trợ, giúp sức của đồng đội. Tuy nhiên việc cùng nhau hợp tác không phải là điều đơn giản vì “chín người mười ý”. Do đó, trẻ cần học cách để kiềm chế cái tôi của mình, lắng nghe, chia sẻ nhiều hơn và hợp tác chặt chẽ với các bạn để đạt được hiệu quả cao nhất.

• *Kĩ năng tìm kiếm sự hỗ trợ.*

Kĩ năng tìm kiếm sự hỗ trợ, giúp đỡ giúp chúng ta có thể nhận được những lời khuyên, sự can thiệp cần thiết để tháo gỡ, giải quyết những vấn đề khó khăn, giảm bớt được căng thẳng tâm lý do bị dồn nén cảm xúc. Biết tìm kiếm sự giúp đỡ kịp thời sẽ giúp cá nhân không cảm thấy đơn độc, bi quan, và trong nhiều trường hợp, giúp chúng ta có cái nhìn mới và hướng đi mới. Kĩ năng tìm kiếm sự hỗ trợ, giúp đỡ rất cần thiết để giải quyết vấn đề, giải quyết mâu thuẫn và ứng phó với căng thẳng. Đồng thời để phát huy hiệu quả của kĩ năng này, cần kĩ năng lắng nghe, khả năng phân tích thấu

đáo ý kiến tư vấn, kĩ năng ra quyết định lựa chọn cách giải quyết tối ưu sau khi được tư vấn.

- **Kĩ năng quản lý thời gian**

Kỹ năng quản lý thời gian cần được bắt đầu rèn luyện từ những thói quen nhỏ nhất như: luôn luôn đúng giờ, sắp xếp công việc theo thời gian biểu hợp lý. Điều này sẽ giúp trẻ hoàn thành công việc đúng tiến độ và đạt hiệu quả cao hơn.

- **Kĩ năng giao tiếp, ứng xử**

Kỹ năng này sẽ giúp các em tự tin và có ý thức hơn trong cách ứng xử, giao tiếp. Từ đó tạo dựng và duy trì được những mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh. Kỹ năng giao tiếp ứng xử hiện đang được rất nhiều trường chú trọng và thường xuyên cho lồng ghép vào chương trình học cũng như các hoạt động ngoại khóa.

- **Kĩ năng giải quyết vấn đề**

Giải quyết vấn đề cũng là một kỹ năng rất cần được chú trọng đối với học sinh trung học cơ sở. Kỹ năng này bao gồm các bước: phân tích, đưa ra các phương án giải quyết, lựa chọn, lên kế hoạch, thực hiện và tiến hành kiểm tra, đo lường kết quả đã đạt được.

Nghe có vẻ phức tạp nhưng thực ra kỹ năng này có thể được rèn luyện từ những thứ đơn giản nhất như: một bài tập toán, một trò chơi lớn trong buổi dã ngoại,...

2. Đối với cơ Nhiệt Quang và cơ Chiến Chinh:

- **Kĩ năng tự nhận thức.**

Kĩ năng tự nhận thức là khả năng con người hiểu về chính bản thân mình, như cơ thể, tư tưởng, các mối quan hệ xã hội của bản thân; biết nhìn nhận, đánh giá đúng về tiềm năng, tình cảm, sở thích, thói quen, điểm mạnh, điểm yếu,... của bản thân mình; quan tâm và luôn ý thức được mình đang làm gì, kể cả nhận ra lúc bản thân đang cảm thấy căng thẳng. Tự nhận thức là một kỹ năng rất cơ bản của con người, là nền tảng để con người giao tiếp, ứng xử phù hợp và hiệu quả với người khác cũng như để có thể cảm thông được với người khác. Ngoài ra, có hiểu đúng về mình, con người mới có thể có những quyết định, những sự lựa chọn đúng đắn, phù hợp với khả năng của bản thân, với điều kiện thực tế và yêu cầu xã hội. Ngược lại, đánh giá không đúng về bản thân có thể dẫn con người đến những hạn chế, sai lầm, thất bại trong cuộc sống và trong giao tiếp với người khác. Để tự nhận thức đúng về bản thân cần phải được trải nghiệm qua thực tế, đặc biệt là giao tiếp với người khác.

- **Kĩ năng xác định giá trị.**

Giá trị là những gì con người cho là quan trọng, là có ý nghĩa đối với bản thân mình, có tác dụng định hướng cho suy nghĩ, hành động và lối sống của bản thân trong cuộc sống. Giá trị có thể là những chuẩn mực đạo đức, những chính kiến, thái độ, và thậm

chí là thành kiến đối với một điều gì đó... Giá trị có thể là giá trị vật chất hoặc giá trị tinh thần, có thể thuộc các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, đạo đức, kinh tế,... Mỗi người đều có một hệ thống giá trị riêng. Kỹ năng xác định giá trị là khả năng con người hiểu rõ được những giá trị của bản thân mình. Kỹ năng xác định giá trị có ảnh hưởng lớn đến quá trình ra quyết định của mỗi người. Kỹ năng này còn giúp người khác biết tôn trọng người khác, biết chấp nhận rằng người khác có những giá trị và niềm tin khác. Giá trị không phải là bất biến mà có thể thay đổi theo thời gian, theo các giai đoạn trưởng thành của con người. Giá trị phụ thuộc vào giáo dục vào nền văn hóa, vào môi trường sống, học tập và làm việc của cá nhân.

- **Kỹ năng ứng phó với căng thẳng.**

Kỹ năng ứng phó với căng thẳng là khả năng con người bình tĩnh, sẵn sàng đón nhận những tình huống căng thẳng như là một phần tất yếu của cuộc sống, là khả năng nhận biết sự căng thẳng, hiểu được nguyên nhân, hậu quả của căng thẳng, cũng như biết cách suy nghĩ và ứng phó một cách tích cực khi bị căng thẳng. Chúng ta cũng có thể hạn chế những tình huống căng thẳng bằng cách sống và làm việc điều độ, có kế hoạch, thường xuyên luyện tập thể dục thể thao, sống vui vẻ, chan hòa, tránh gây mâu thuẫn không cần thiết với mọi người xung quanh, không đặt ra cho mình những mục tiêu quá cao so với điều kiện và khả năng của bản thân,...

- **Kỹ năng thể hiện sự tự tin**

Tự tin là có niềm tin vào bản thân; tự hài lòng với bản thân; tin rằng mình có thể trở thành một người có ích và tích cực, có niềm tin về tương lai, cảm thấy có nghị lực để hoàn thành các nhiệm vụ. Kỹ năng thể hiện sự tự tin giúp cá nhân giao tiếp hiệu quả hơn, mạnh dạn bày tỏ suy nghĩ và ý kiến của mình, quyết đoán trong việc ra quyết định và giải quyết vấn đề, thể hiện sự kiên định, đồng thời cũng giúp người đó có suy nghĩ tích cực và lạc quan trong cuộc sống. Kỹ năng thể hiện sự tự tin là yếu tố cần thiết trong giao tiếp, thương lượng, ra quyết định, đảm nhận trách nhiệm.

- **Kỹ năng lắng nghe tích cực**

Lắng nghe tích cực là một phần quan trọng của kỹ năng giao tiếp. Người có kỹ năng lắng nghe tích cực biết thể hiện sự tập trung chú ý và thể hiện sự quan tâm lắng nghe ý kiến hoặc phần trình bày của người khác (bằng các cử chỉ, điệu bộ, ánh mắt, nét mặt, nụ cười), biết cho ý kiến phản hồi mà không vội đánh giá, đồng thời có đối đáp hợp lý trong quá trình giao tiếp.

- **Kỹ năng thể hiện sự cảm thông**

Thể hiện sự cảm thông là khả năng có thể hình dung và đặt mình trong hoàn cảnh của người khác, giúp chúng ta hiểu và chấp nhận người khác vốn là những người rất khác mình, qua đó chúng ta có thể hiểu rõ cảm xúc và tình cảm của người khác và cảm

thông với hoàn cảnh hoặc nhu cầu của họ. Kỹ năng này có ý nghĩa quan trọng trong việc tăng cường hiệu quả giao tiếp và ứng xử với người khác; cải thiện các mối quan hệ giao tiếp xã hội, đặc biệt trong bối cảnh đa văn hóa, đa sắc tộc. Kỹ năng thể hiện sự cảm thông cũng giúp khuyến khích thái độ quan tâm và hành vi thân thiện, gần gũi với những người cần sự giúp đỡ. Kỹ năng thể hiện sự cảm thông được dựa trên kỹ năng tự nhận thức và kỹ năng xác định giá trị, đồng thời là yếu tố cần thiết trong kỹ năng giao tiếp, giải quyết vấn đề, giải quyết mâu thuẫn, thương lượng, kiên định và kiềm chế cảm xúc.

- **Kỹ năng thương lượng.**

Thương lượng là khả năng trình bày, suy nghĩ, phân tích và giải thích, đồng thời có thảo luận để đạt được một sự điều chỉnh và thống nhất về cách suy nghĩ, cách làm hoặc một vấn đề gì đó. Thương lượng là khả năng trình bày, suy nghĩ, phân tích và giải thích. Kỹ năng thương lượng bao gồm nhiều yếu tố của kỹ năng giao tiếp như lắng nghe, bày tỏ suy nghĩ và một phần quan trọng của giải quyết vấn đề và giải quyết mâu thuẫn. Một người có kỹ năng thương lượng tốt sẽ giúp giải quyết vấn đề hiệu quả, giải quyết mâu thuẫn một cách xây dựng và có lợi cho tất cả các bên. Kỹ năng thương lượng có liên quan đến sự tự tin, tính kiên định, sự cảm thông, tư duy sáng tạo, kỹ năng hợp tác và khả năng thỏa hiệp những vấn đề không có tính nguyên tắc của bản thân.

- **Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn.**

Mâu thuẫn là những xung đột, tranh cãi, bất đồng, bất bình với một hay nhiều người về một vấn đề nào đó. Mâu thuẫn trong cuộc sống hết sức đa dạng thường bắt nguồn từ sự khác nhau về quan điểm, chính kiến, lối sống, tín ngưỡng, tôn giáo, văn hóa,... Mâu thuẫn thường có ảnh hưởng tiêu cực tới những mối quan hệ của các bên.

- **Kỹ năng tư duy phản biện.**

Kỹ năng tư duy phản biện là khả năng phân tích một cách khách quan và toàn diện các vấn đề, sự vật, hiện tượng... xảy ra. Kỹ năng tư duy phản biện rất cần thiết để con người có thể đưa ra được những quyết định, những tình huống phù hợp. Nhất là trong xã hội hiện đại ngày nay, khi mà con người luôn phải đối mặt với nhiều vấn đề gay gắt của cuộc sống, luôn phải xử lý nhiều nguồn thông tin đa dạng, phức tạp... thì kỹ năng tư duy phản biện càng trở nên quan trọng đối với mỗi cá nhân. Kỹ năng tư duy phản biện phụ thuộc vào hệ thống giá trị cá nhân. Một người có được kỹ năng tư duy phản biện tốt khi biết phối hợp nhịp nhàng với kỹ năng tự nhận thức và kỹ năng xác định giá trị.

